



KỶ NIỆM 46 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM
THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (30-4-1975 - 30-4-2021)

Phát huy truyền thống anh hùng xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển toàn diện

NGUYỆT HÀ

Cách đây 46 năm, ngày 30-4-1975, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc thắng lợi 30 năm cuộc kháng chiến bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc (1945-1975).

Trong hành trình cuộc Tổng tiến công mùa Xuân 1975, địa bàn Đồng Nai với các hướng Đông Nam và cánh cửa thép phía Đông của địch bị mở toang đã tạo đà cho đại quân ta tiến vào giải phóng Sài Gòn ngày 30-4-1975. 46 năm sau ngày giải phóng, tỉnh Đồng Nai đã và đang phát huy tốt truyền thống anh hùng, vươn lên xây dựng tỉnh nhà giàu đẹp, văn minh, phát triển toàn diện.

Những trận đánh hào hùng...

46 năm trôi qua, những người đã tham gia các trận đánh giải phóng H.Xuân Lộc, TP.Long Khánh và H.Long Thành ngày nay đã bước vào tuổi "xưa nay hiếm". Thế nhưng, khi nhắc lại kỷ niệm của một thời hào hùng, các cựu chiến binh (CCB) tham gia trận đánh vẫn kể tường tận như sự việc mới diễn ra.

CCB Đỗ Thị Thuận (ngụ xã Xuân Trường, H.Xuân Lộc), nguyên Đội trưởng Đội nữ cối Xuân Lộc kể lại, trận giải phóng Xuân Lộc ngày 9-4-1975, đội được phân công chốt chặn sử dụng pháo, cối để yểm trợ cho bộ đội chủ lực và độc lập tác chiến, tiêu diệt các kho tàng, căn cứ, phương tiện chiến tranh dọc quốc lộ 1, khu vực đồn Cầu Sập (xã Suối Cát ngày nay) và chặn địch từ Bình Thuận vào;



Các tướng lĩnh Quân đội dâng hương viếng Nghĩa trang liệt sĩ huyện Long Thành - nơi an nghỉ của nhiều liệt sĩ hy sinh trên đường tiến công hướng Đông Nam vào giải phóng hoàn toàn miền Nam

đặc biệt là yểm trợ chặn đánh Lữ đoàn dù 2 của quân đội Sài Gòn đổ bộ từ Long Khánh lên...

"Chị em trong đội cối vừa là chỉ huy, vừa là pháo thủ, vừa nạp đạn, vừa tải thương lại kiêm y tá. Chị em luôn mang trên mình 3 loại vũ khí: súng AK (khoác chéo lưng), lựu đạn dắt bên hông và cối 82 li hoặc 60 li, chiến đấu liên tục, tìm chân địch. Đến 17 giờ 30 ngày 9-4-1975, đồn Cầu Sập (Suối Cát), đồn Xuân Phú (dinh Ông Cung), ngã tư Ông Đồn bị ta tiêu diệt, mở ra thắng lợi cho giải phóng Xuân Lộc" - CCB Đỗ Thị Thuận kể lại.

CCB Võ Tấn Tiểu, ngụ xã Bảo Hòa, H.Xuân Lộc nhớ lại, trong

cuộc đời quân ngũ của ông, trận mà ông nhớ nhất là đánh vào Đồn Cảnh sát ngục tại Nam Hà (thuộc xã Xuân Bảo, H.Cẩm Mỹ ngày nay). Đây là trận đánh phối thuộc với tinh thần quyết tâm thắng giặc làm quà dâng sinh nhật Bác (19-5).

"Trong trận đánh này, sau khi nghiên cứu tình hình địch, chúng tôi đã cải trang thành những người dân đi làm rẫy, lấy củi, đánh cho bọn cảnh sát ngục không kịp trở tay. Trận đánh này cùng đội nữ cối Xuân Lộc đã góp phần cho đại quân ta tiến về giải phóng Long Khánh vào ngày 21-4-1975 - mở cánh cửa thép bảo vệ Sài

Kính Biểu

Gòn từ phía Đông để đại quân ta tiến vào giải phóng Sài Gòn ngày 30-4-1975”, CCB Võ Tấn Tiểu nhấn mạnh.

CCB Nguyễn Quốc Chính (ngụ TT.Long Thành), nguyên Trung đội trưởng Trung đội 2, Trung đoàn 101, Sư đoàn 325 (Quân đoàn 2) - Quân đoàn chủ lực của ta tiến vào giải phóng Sài Gòn trên hướng Đông Nam kể lại, Chi khu Long Thành là mục tiêu quan trọng, là cửa ngõ Đông Nam Sài Gòn. Chiếm được mục tiêu này sẽ thuận lợi cho ta tiến công lên nội đô hoặc đánh địch hướng Bà Rịa - Vũng Tàu. Vì vậy, đơn vị hạ quyết tâm phải đánh chiếm bằng được quận lỵ Long Thành.

CCB Nguyễn Quốc Chính nhớ lại, vào tối 25-4-1975, đoàn của Bộ Tổng tham mưu đã đưa cán bộ (trong đó có ông) từ Xuân Lộc về bổ sung cho Nông trường An Viễn (đơn vị Quân đoàn 2 ém quân ở đó). 10 giờ đêm 25-4, đơn vị đã di chuyển từ Nông trường An Viễn qua Long Thành chuẩn bị cho trận đánh sáng 26-4.

Theo kế hoạch, rạng sáng 26-4 quân ta bắt đầu tiến đánh một số điểm tại chi khu và quận lỵ Long Thành. Trận đánh diễn ra ác liệt giữa ta và địch; nhiều đồng chí hy sinh; bọn địch quyết tâm tử thủ quận lỵ Long Thành (khu vực tháp nước Long Thành ngày nay) nên chúng nã đạn xối xả về phía quân ta.

Trước tình thế đó, Trung đoàn 101 đã họp, phối hợp cùng đơn vị pháo 100mm trên xe tăng T54 đi đầu bắn vào tháp nước, hỏa lực của đơn vị bắn mạnh vào ổ đề kháng của địch và các khu vực xung quanh khiến chúng rối loạn đội hình. Chớp thời cơ, Đại đội 5 và Đại đội 7 (Trung đoàn 101) xung phong đánh chiếm mục tiêu, phối hợp với Tiểu đoàn 3 tiến công đánh



CCB Đỗ Thị Thuận (giữa) kể về thành tích của đội nữ cối Xuân Lộc trong chiến dịch giải phóng Xuân Lộc Long Khánh từ 9-4

Kỷ niệm 46 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975- 30/4/2021), Bộ Quốc phòng phối hợp với Tỉnh ủy Đồng Nai tổ chức hội thảo cấp Bộ với chủ đề “Hướng Đông Nam trên địa bàn Đồng Nai trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử”. Hội thảo dự kiến diễn ra vào cuối tháng tư với nhiều hoạt động phong phú, thiết thực như dâng hương viếng Nghĩa trang liệt sĩ; thăm, tặng quà gia đình chính sách và là hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống LLVT Đồng Nai (15/5/1946- 15/5/2021).

thắng vào trung tâm chỉ huy - nhà quận trưởng Long Thành.

“Bọn địch quyết tử thủ phản kháng liên tục, chúng lợi dụng nhà cao tầng và các ngõ ngách ném lựu đạn, bắn mạnh vào đội hình của ta. Chỉ huy đơn vị ra lệnh cho đại đội hỏa lực chọn vị trí thuận lợi, nã đạn vào trung tâm chỉ huy, uy hiếp tinh thần và áp sát mục tiêu kiên cố. Bọn địch trong trung tâm chỉ huy hoảng loạn, một số tháo chạy ra ngoài. Sau hai ngày chiến đấu ác liệt đến chiều 28-4-1975, quận lỵ Long Thành (H.Long Thành ngày nay) hoàn toàn được giải phóng, mở đường tiến công hướng Đông Nam vào giải phóng Sài Gòn”, CCB Nguyễn Quốc Chính kể lại.

Xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển toàn diện

Kế thừa truyền thống anh hùng trong kháng chiến, 46 năm qua, cả hệ thống chính trị của tỉnh và các địa phương trên địa bàn đã nỗ lực vươn lên, xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển giàu đẹp, văn minh. Đồng Nai cũng là một trong hai tỉnh đầu tiên cả nước về đích nông thôn mới vào cuối năm 2019. Tại đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần XI nhiệm kỳ 2020-2025, Đồng Nai xác định đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển toàn diện, trở thành một trong những cực tăng trưởng quan trọng của cả nước.



CCB Võ Tấn Tiểu (thứ hai từ trái qua) kể chuyện về trận đánh ngày 17-5

Đến dự và phát biểu tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2020-2025, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương Võ Văn Thương (Thường trực Ban bí thư Trung ương Đảng hiện nay) đánh giá cao những thành tựu phát triển của tỉnh Đồng Nai trong nhiệm kỳ 2015-2020. Cụ thể, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo hoàn thành 18/20 chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần X; GRDP tăng bình quân toàn nhiệm kỳ 8,12%, riêng năm 2020 do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, tỉnh Đồng Nai vẫn nằm trong top các tỉnh, thành tăng trưởng dương với trên 4,5%...

Cơ cấu kinh tế của tỉnh chuyển dịch tích cực; tỷ trọng công nghiệp, xây dựng, dịch vụ chiếm gần 92%. Đến cuối năm 2019, Đồng Nai hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Đến cuối năm 2020, toàn tỉnh có 46 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 1 xã nông thôn mới kiểu mẫu (hiện nay là 5 xã); H.Xuân Lộc là một trong 4 đơn vị cấp huyện cả nước được chọn xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu đến nay đạt nhiều

thành tựu tích cực...

Thường trực Ban Bí thư Võ Văn Thương đề nghị, để xây dựng tỉnh Đồng Nai thành một trong những cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước vào năm 2025 và thuộc nhóm đầu các tỉnh phát triển, Đồng Nai cần tập trung thực hiện tốt 5 nội dung quan trọng. Trong đó, Thường trực Ban bí thư đặc biệt nhấn mạnh, việc tiếp tục quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện hiệu quả quan điểm phát triển kinh tế xã hội là nhiệm vụ trung tâm, tập trung đột phá về kết cấu hạ tầng, đào tạo nhân lực, cải cách hành chính; tăng cường tháo gỡ khó khăn, xóa bỏ các điểm nghẽn, đẩy mạnh CNH, HĐH, cơ cấu lại các ngành kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh...

Kế thừa truyền thống anh hùng trong kháng chiến, lãnh hội tốt những chỉ đạo của Trung ương Đảng, tỉnh Đồng Nai xác định năm 2021- năm đầu tiên thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ

2020-2025 nên phải quyết tâm khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kép: vừa đảm bảo phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh, vừa đảm bảo phòng, chống dịch Covid 19 có hiệu quả.

Thực hiện mục tiêu nghị quyết, mở đầu năm mới 2021, cán bộ, đảng viên và toàn dân trong tỉnh thực sự mừng vui khi giai đoạn 1 dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành chính thức được khởi công ngày 5-1-2021. Tổng mức đầu tư cho toàn bộ dự án là 336.630 tỷ đồng, chia 3 giai đoạn. Giai đoạn 1 sẽ đầu tư 1 đường hạ cánh và 1 nhà ga hành khách cùng các hạng mục phụ trợ đồng bộ với công suất 25 triệu hành khách/năm và 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm. Khi hoàn thành, sân bay Long Thành có 4 đường cất, hạ cánh, 4 nhà ga hành khách cùng các hạng mục phụ trợ đồng bộ, công suất 100 triệu hành khách/năm và 5 triệu tấn hàng hóa/năm...

Theo Chủ tịch UBND tỉnh Cao Tiến Dũng, dự án xây dựng sân bay Long Thành không chỉ kết nối Đồng Nai với các tỉnh khu

vực Đông Nam Bộ cũng như cả nước, còn kết nối Việt Nam với các nước trong khu vực. Đồng Nai đã hỗ trợ dự án bồi thường, tái định cư, bàn giao mặt bằng. Hiện tỉnh đã bàn giao khoảng 2.600 ha cho dự án triển khai xây dựng giai đoạn 1 và phần diện tích còn lại sẽ tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng trong thời gian tới.

Năm 2021 cũng là lần đầu tiên sau 60 năm, Bộ Quốc phòng phối hợp với Tỉnh ủy Đồng Nai tổ chức thành công hội thảo khoa học “Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam: Vai trò, ý nghĩa và bài học lịch sử” tại Đồng Nai- nơi ra đời của Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam, Khu ủy miền Đông và Căn cứ Trung ương Cục... Hội thảo thành công là sự kiện mở đầu cho nhiều hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2021 như: Khu ủy miền Đông, Căn cứ Trung ương Cục miền Nam... Đây cũng là một hoạt động ý nghĩa chào mừng thành công Đại hội Đảng toàn quốc lần XIII, tạo động lực để toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tỉnh nhà tiếp tục đoàn kết thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của nhiệm kỳ ngay trong năm đầu tiên.

N.H

Khúc hát đảo xa

HOÀNG ĐÌNH NGUYỄN

Mênh mông chân trời
mênh mông biển nước
ngút ngát tầm nhìn, thăm thẳm màu xanh
những chuyến tàu đến với các anh
mang đầy ắp những nghĩa tình sâu nặng.

Giữa thâm lặng biển không hề trống vắng
những người lính trẻ trung luôn nở nụ cười
vẫn rộn ràng lứa tuổi hai mươi
lính đảo Trường Sa dạn dày nắng gió.

Những chuyến tàu mỗi ngày dừng chân nơi đó
mang đến những lá thư và những bản tình ca
mang những nhớ thương của em gái quê nhà
những đôi nhìn thẳng trầm qua mắt mẹ.

Biển đảo ngàn đời, qua bao thế hệ
mỗi bình minh vẫn rực đỏ phía chân trời
Tổ quốc tung bay trên kỳ đài phơi phới
súng không rời nơi biển đảo xa xôi.

Những con tàu qua đây, thả xuống biển khơi
những bông cúc vàng những vòng hoa đỏ
ba hồi còi vang trên sóng gió
tưởng niệm người đi từ ấy chưa về...

Đảo là nhà, biển mãi là quê
mãi hiển hiện trong vòng tay Tổ quốc
những con người đem máu xương giữ nước
còn đó khúc hào hùng vang mãi bên ta
sóng vỗ nhịp thân tàu theo khúc hát đảo xa...

Ngày 30-4-1975 sẽ mãi mãi được ghi vào lịch sử của dân tộc Việt Nam như là một trong những sự kiện vĩ đại nhất của dân tộc. Đó là ngày Tổ quốc thống nhất, hòa bình sau bao nhiêu năm chiến tranh đau khổ với nhiều mất mát hy sinh. Những con người và cả lòng người bao năm lìa tan nay lại hợp, đó là niềm vui lớn của dân tộc Việt Nam. Để có ngày thống nhất đất nước 30-4, cả dân tộc Việt Nam đã chịu rất nhiều mất mát, hy sinh. Mốc son của ngày thống nhất đất nước 30-4-1975 là sự cộng hưởng của nhiều nhân tố tổng hợp.

Kể từ khi người Mỹ can dự vào tình hình Việt Nam, quân số của người Mỹ đã tăng lên không ngừng. Tới tháng 12-1967, quân số lính Mỹ đạt 497.498 quân, kết hợp với 60.276 lính quân đội các nước đồng minh của Mỹ (không tính lính Việt Nam Cộng hòa), nâng tổng quân số nước ngoài trên chiến trường Việt Nam đạt 557.774 lính và số lượng lính Việt Nam Cộng hòa đạt 634.475 lính, tăng 200.000 lính so với năm 1966. Tới ngày 31-03-1968, tổng quân số liên quân Hoa Kỳ-Việt Nam Cộng hòa đạt 1.375.747 quân.

Năm 1966, sau khi Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam giành hàng loạt các chiến thắng, Hoa Kỳ bắt đầu đề cập tới giải pháp đàm phán hòa bình. Riêng trong 03 tháng đầu năm 1967, liên quân Hoa Kỳ-Việt Nam Cộng hòa đã tổ chức 884 cuộc hành quân từ cấp tiểu đoàn trở lên. Trong 3 tháng đầu 1967, Không quân của Mỹ và Việt Nam Cộng hòa tiến hành 151.044 phi xuất (trong đó phi xuất hành quân là 30.231 cuộc) và 37.851 cuộc hải xuất oanh

Thống nhất đất nước 30-4:

LÒNG QUẢ CẢM VÀ SỨC CHỊU ĐỤNG CỦA “CHÂN TRẦN, CHÍ THÉP”

TS. VŨ TRUNG KIÊN



Xe tăng của ta tiến vào Dinh Độc Lập ngày 30-4-1975. Ảnh: Françoise de Mulder

tạc và do thám miền Bắc. Trong giai đoạn 1966-1967, Mỹ và Việt Nam Cộng hòa bắt đầu sử dụng chất độc hóa học để khai quang các khu vực của Quân Giải phóng.

Để tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam, Mỹ đã huy động: “70% lực lượng, 60% lính thủy đánh bộ, 40% hải quân và 60% không quân của nước Mỹ, 6,5 triệu lượt thanh niên Mỹ trực tiếp tham gia chiến tranh xâm lược Việt Nam, cùng với 22.000 xí nghiệp trên đất Mỹ trực tiếp phục vụ chiến tranh xâm lược Việt Nam”. Ngoài ra, Hoa Kỳ còn huy động quân đội

các nước đồng minh của họ tham chiến tại Việt Nam như: Thái Lan, Philippines, Australia, New Zealand và Hàn Quốc với quân số lúc đông nhất lên tới 70.000 cùng khoảng 600.000 lính Quân đội Sài Gòn (lúc đông nhất).

Trước lực lượng quân sự hùng hậu của Hoa Kỳ và các nước đồng minh, các lực lượng kháng chiến Việt Nam đã phải chịu rất nhiều tổn thất nhưng cuối cùng đã buộc người Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán chấm dứt chiến tranh.

Trong cuộc chiến đấu gian khổ này, đã có gần 850 nghìn

liệt sỹ hy sinh. Cả nước có gần 45 nghìn Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trong số đó có những người mẹ như mẹ Nguyễn Thị Thứ ở Quảng Nam có 9 con đẻ, 1 con rể và 2 cháu ngoại là liệt sỹ, má Nguyễn Thị Rành ở Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh có 8 con trai và 2 cháu là liệt sỹ v.v...

Nếu như trong Chiến tranh thế giới lần thứ Hai, một cuộc chiến tranh được coi là tàn khốc nhất trong lịch sử nhân loại, mỗi người Đức phải chịu 27kg bom đạn và mỗi km vuông chịu 5,4 tấn bom đạn; mỗi người Nhật chịu 1,6kg và

mỗi km vuông 0,43 tấn thì khi quân đội Mỹ ném bom miền Bắc Việt Nam, mỗi người dân miền Bắc phải chịu 45,5 kg bom đạn và mỗi km vuông phải gánh chịu 6 tấn...

Trong cuộc chiến tranh Việt Nam, Hoa Kỳ đã phun rải 80 triệu lít chất độc hóa học, 61 phần trăm là chất da cam, chứa 366 kg dioxin xuống 26 nghìn thôn bản ở miền Nam Việt Nam với diện tích 3,06 triệu ha. Gần 25% tổng diện tích miền Nam từ Bắc Trung Bộ đến Tây Nam Bộ đều bị ảnh hưởng, trong đó Đông Nam Bộ là vùng bị ảnh hưởng nặng nề nhất với 56% diện tích tự nhiên bị phun rải. Đây được xem là cuộc chiến tranh hóa học có quy mô lớn nhất, gây hậu quả thảm khốc nhất trong lịch sử loài người. Đã có 4,8 triệu người Việt Nam bị phơi nhiễm chất độc dioxin và 3 triệu người là nạn nhân chất độc da cam v.v...

Ở miền Nam, chỉ trong 4 năm, từ năm 1955-1958, cả miền Nam tổn thất 9/10 số cán bộ, đảng viên. Ở Nam Bộ: "Khoảng 7 vạn cán bộ, đảng viên ta bị địch giết; gần 90 vạn cán bộ, nhân dân bị bắt, bị tù đầy, gần 20 vạn bị tra tấn thành tật, chỉ còn khoảng 5 nghìn so với 60 nghìn đảng viên trước đó. Bến Tre còn 162 đảng viên, Tiền Giang chỉ còn 92, Gia Định, Biên Hòa mỗi nơi chỉ còn 1 chi bộ đảng. Ở Khu V khoảng 40% tỉnh ủy viên, 60% huyện ủy viên, 70% chi ủy viên xã bị bắt, bị giết, có tỉnh chỉ còn 2-3 chi bộ, 12 huyện đồng bằng không còn cơ sở Đảng. Riêng Trị - Thiên chỉ còn 160/23.400 đảng viên trước đó".

Thế nhưng, trước sự khủng bố, giết chóc của kẻ thù, người dân vẫn kiên quyết bám đất, giữ làng. Rất nhiều các phong



Nữ du kích Nguyễn Thị Kim Lai (lúc đó 17 tuổi, trú xã Phú Phong, Hương Khê, Hà Tĩnh) và phi công Mỹ William Andrew Robinson (22 tuổi). Bức ảnh đã gây được tiếng vang rất lớn trong dư luận Việt Nam và quốc tế

(Ảnh do Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Phan Thoan, thực hiện vào ngày 21-9-1965)

trào của người dân ở miền Nam đã góp phần không nhỏ cho sức mạnh để chiến thắng, đó là các phong trào: "Bám đất, giữ làng", "Một tắc không đi, một li không dời", "Thi đua giết giặc lập công", "Tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt"...v.v...

Hàng loạt các nhà tù, các vụ thảm sát diễn ra trên khắp miền Nam. Những nhà tù như Phú Lợi, Côn Đảo, Phú Quốc... đã trở thành những cái tên ám ảnh, nỗi sợ hãi của nhân loại tiến bộ và là nơi thử thách cao nhất sức chịu đựng của con

người. Hồi ký của bà Nguyễn Thị Bình kể lại: "Chúng tôi đi thăm những nơi đã giam cầm những chiến sỹ cách mạng, từ "nhà bò" thời thực dân Pháp đến "chuồng cọp" thời kỳ đế quốc Mỹ. Mặc dù đã được dọn dẹp nhưng những cảnh đày đoạ tàn nhẫn anh chị em tù chính trị vẫn hiện ra mồn một trước mắt chúng tôi. Tôi càng thấm thía rằng mình đang được hưởng kết quả từ bao nhiêu hy sinh xương máu của các đồng chí đi trước".

Ở miền Bắc, trong khốc liệt của chiến tranh ấy, miền Bắc vẫn là hậu phương vững chắc chi viện sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam. Các phong trào vì miền Nam diễn ra rộng khắp trên toàn miền Bắc như: "Ba nhất", "Ba sẵn sàng", "Ba đảm đang", "Hai tốt", "Làm nghìn việc tốt"; "Tay cày, tay súng", "Tay búa, tay súng", "Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt", "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người", "Xe dọc Trường Sơn đi cứu nước" v.v...

Cuộc chiến đấu hy sinh và chịu nhiều mất mát khổ đau của người dân Việt Nam trên cả nước đã chinh phục trái tim, khối óc của những con người yêu tự do và hòa bình trên thế giới và làm cho kẻ thù chịu khuất phục. Ngày 30-4-1975, cả dân tộc Việt Nam cùng chung niềm vui ngày thống nhất đất nước.

V.T.K

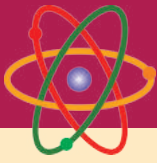
¹ Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh (1996), *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước - thắng lợi và bài học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 324

² Xem: Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh (1996), *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước - thắng lợi và bài học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 329-320

³ Xem: Nhiều tác giả (2012), *Nỗi đau da cam*, Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia, năm 2012

⁴ Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh (1996), *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước - thắng lợi và bài học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 321

⁵ Nguyễn Thị Bình (2012), *Gia đình, bạn bè, đất nước*, Nxb Tri thức, tr. 191



Trải qua 2 vòng thi sơ loại và thử thách, 8 dự án xuất sắc nhất được Ban tổ chức lựa chọn tranh tài ở vòng thi chung kết bao gồm: Cao An xoa và Trà An xoa An Hòa của tác giả Hoàng Thị Kim Anh (TP. Biên Hòa); Chế biến các sản phẩm từ sen của tác giả Nguyễn Thị Bích Lệ (huyện Nhơn Trạch); Sản xuất và kinh doanh quà tặng bằng gỗ và tre sử dụng công nghệ CNC và in 3D của tác giả Ngô Quốc Huy (TP. Biên Hòa); Thiết bị theo dõi và phần mềm quản lý sức khỏe gia đình của tác giả Nguyễn Quang (TP. Biên Hòa); Ứng dụng marketing và công nghệ để khởi nghiệp thời đại 4.0 của tác giả Nguyễn Vũ Huy Hoàng (TP. Biên Hòa); Sản xuất và nuôi trồng nấm linh chi theo hướng công nghệ cao của tác giả Đoàn Thu Hà (TP. Long Khánh); Sơn môi nha đam hữu cơ phối từ màu tinh chất quả gấc của tác giả Võ Thị Diễm Kiều (TP. Biên Hòa); sáng kiến tập trung hóa ngành trồng nấm ở Đồng Nai của tác giả Nguyễn Hồng Đăng (huyện Xuân Lộc).

Các dự án tham gia dự thi ở vòng chung kết hầu hết đã đưa vào sản xuất, ứng dụng, có kết quả và đã được thương mại hóa.

Dự án Cao An xoa và Trà An xoa An Hòa được thực hiện từ năm 2014, và chính thức khởi nghiệp với sản phẩm có thương hiệu trong vòng 2 năm nay. Các sản phẩm từ dự án được liên kết sản xuất từ nguồn nguyên liệu ổn định tại khu vực huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Hiện sản phẩm đã có mặt tại một số cửa hàng, siêu thị trên địa bàn tỉnh và các vùng lân cận. Chị Hoàng Thị Kim Anh, tác giả dự án cho biết, trong thời gian tới, chúng

Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai năm 2020: Nhiều dự án có tính khả thi cao

THẢO QUẾ

Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (KNĐMST) tỉnh Đồng Nai năm 2020 thu hút 14 ý tưởng, dự án tham gia dự thi.



Thuyết trình dự án Ứng dụng marketing và công nghệ để khởi nghiệp thời đại 4.0

tôi dự tính mở rộng thị trường trong cả nước và kết nối để đưa sản phẩm vươn xa hơn nữa. Mặc dù sản phẩm đã được nhiều người tiêu dùng biết đến, tuy nhiên tham gia cuộc thi KNĐMST, chúng tôi được các chuyên gia tư vấn khởi nghiệp góp ý thêm về các kiến thức khởi nghiệp từ đó biết cách kiểm soát được những rủi ro để có thể phát triển bền vững.

Anh Nguyễn Vũ Huy Hoàng, Giám đốc Công ty TNHH giải pháp truyền thông Hmedia, tác giả dự án khởi nghiệp Ứng dụng marketing và công nghệ để khởi nghiệp thời đại 4.0 cho biết: "Chúng tôi bắt đầu khởi nghiệp từ tháng 2/2021, cho đến nay, các sản phẩm dịch vụ của Hmedia đã nhận được hợp

đồng từ nhiều đối tác trong và ngoài tỉnh. Chúng tôi vẫn không ngừng sáng tạo, đổi mới để nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ truyền thông đa kênh trên nền tảng ứng dụng công nghệ. Chính cuộc thi KNĐMST tỉnh Đồng Nai năm 2020 đã tiếp thêm cho chúng tôi động lực, những kinh nghiệm quý báu từ các chuyên gia để mở rộng và vươn xa hơn trên con đường lập nghiệp mà chúng tôi đã chọn".

Tham gia đánh giá các dự án từ vòng sơ loại, ThS. Võ Thị Phương Lan - Chủ tịch Hội đồng tư vấn hỗ trợ khởi nghiệp quốc gia phía Nam cho hay, các dự án dự thi KNĐMST Đồng Nai năm 2020 hầu hết đã có sản phẩm thực tế đưa vào sản xuất. Đặc biệt các dự án tham gia vòng

chung kết đều được đầu tư bài bản, đầy tâm huyết, có tính khả thi để đưa vào sản xuất kinh doanh, nhiều tác giả tham gia dự thi là những người có kiến thức chuyên sâu, những nhà khoa học đem ứng dụng những kiến thức mình đã tích lũy được để biến những sản phẩm nông nghiệp cơ bản thành những sản phẩm có giá trị phục vụ cho cộng đồng, xã hội.

Tuy nhiên cũng theo bà Phương Lan, để đưa vào sản xuất kinh doanh có hiệu quả, lợi nhuận, có thị trường tiêu thụ ổn định thì các dự án cần được sự hỗ trợ thêm từ những mentor (người hướng dẫn), hỗ trợ chính sách từ chính quyền địa phương và hơn hết là sự quyết tâm của chủ dự án, qua đó thu hút được nhà đầu tư, đưa sản phẩm đến được với thị trường.

Theo ông Nguyễn Văn Ngà, Giám đốc Công ty TNHH Agrocom Việt Nam (TP. Hồ Chí Minh), Ủy viên Hội đồng tư vấn khởi nghiệp phía Nam cho rằng, Những cuộc thi khởi nghiệp ĐMST như tại Đồng Nai nhằm dẫn dắt, khơi gợi ra những xu hướng khởi nghiệp trong cộng đồng thanh niên, sinh viên... ở các địa phương. Tuy nhiên, cần hiểu rằng, KNĐMST khác với khởi nghiệp mưu sinh thông thường, trong đó KNĐMST đem lại nhiều giá trị hơn cho cộng đồng xã hội. Cuộc thi KNĐMST Đồng Nai được tổ chức hàng năm đã thu hút được nhiều dự án có tính khả thi cao, sản phẩm thiết thực phục vụ cuộc sống. Tuy nhiên, để khai thác được nhiều hơn các ý tưởng đổi mới sáng tạo từ các tầng lớp thanh niên, sinh viên thì cuộc thi cần được truyền thông rộng rãi, tổ chức các khóa tập huấn, hướng dẫn thêm về kỹ năng khởi nghiệp.

T.Q



Giám khảo đánh giá các dự án khởi nghiệp tại vòng thi chung kết cuộc thi KNĐMST



Các thí sinh có dự án lọt vào vòng chung kết chụp hình lưu niệm

Ban tổ chức Cuộc thi KNĐMST tỉnh Đồng Nai đã có Quyết định công nhận kết quả Cuộc thi KNĐMST tỉnh Đồng Nai năm 2020 đối với 6 dự án, cụ thể: Giải Nhất: Dự án thiết bị theo dõi và phần mềm quản lý sức khỏe gia đình của tác giả Nguyễn Quang (TP. Biên Hòa); Giải Nhì: Dự án Cao An xoa và Trà An xoa An Hòa của tác giả Hoàng Thị Kim Anh (TP. Biên Hòa) và Dự án chế biến các sản phẩm từ sen của tác giả Nguyễn Thị Bích Lệ (huyện Nhơn Trạch); Giải Ba: Gồm các Dự án: Sản xuất và kinh doanh quà tặng bằng gỗ và tre sử dụng công nghệ CNC và in 3D của tác giả Ngô Quốc Huy (TP. Biên Hòa); Sản xuất và nuôi trồng nấm linh chi theo hướng công nghệ cao của tác giả Đoàn Thu Hà (TP. Long Khánh) và Ứng dụng marketing và công nghệ để khởi nghiệp thời đại 4.0 của tác giả Nguyễn Vũ Huy Hoàng (TP. Biên Hòa).

Qua 2 năm tổ chức, Cuộc thi KNĐMST tỉnh Đồng Nai đã thu hút được trên 40 ý tưởng, dự án tham gia. Qua đó đã có 12 dự án được trao giải.



Phần mềm bầu cử:

Cập nhật chính xác, nhanh chóng và bảo mật an toàn

THANH CẢNH

Việc triển khai phần mềm bầu cử sẽ hỗ trợ các tổ chức phụ trách bầu cử thu thập, kiểm soát, tổng hợp dữ liệu và tự động lập các biểu mẫu, thống kê số liệu được chính xác và nhanh chóng về tiến độ bầu cử cũng như kết quả bầu cử theo quy định của Hội đồng bầu cử quốc gia và của Ủy ban bầu cử (UBBC) các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Theo UBBC tỉnh, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 sẽ giúp tỉnh chỉ đạo, điều hành, quản lý toàn diện, thống nhất, kịp thời, chính xác, bảo mật, an toàn và an ninh thông tin cho cuộc bầu cử.

Với vai trò là thành viên UBBC tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ được UBBC tỉnh giao nhiệm vụ thực hiện việc nâng cấp phần mềm quản lý, báo cáo tiến độ, kết quả bầu cử (đã thực hiện thành công trong cuộc bầu

cử năm 2016) để phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2021-2026.

Chức năng chính của hệ thống phần mềm là theo dõi tiến độ, tình hình bầu cử của cử tri như:

Quản lý khu vực bầu cử do từng Tổ bầu cử phụ trách, tổng số cử tri (nam, nữ) trong khu vực, số lượng cử tri đã bỏ phiếu...;

Quản lý thành viên của các tổ chức phụ trách bầu cử (Tổ bầu cử, Ban bầu cử, UBBC các cấp);

Quản lý thông tin của từng ứng cử viên các cấp;

Tiếp nhận báo cáo tiến độ bầu cử của Tổ bầu cử, UBBC cấp xã cập nhật vào hệ thống, hệ thống tự động tổng hợp, thống kê tình hình, tiến độ bầu cử (1 giờ/lần) và xuất báo cáo theo quy định;

Theo dõi tiến độ kiểm phiếu và kết quả bầu cử;

Cập nhật kết quả kiểm phiếu của Tổ bầu cử vào hệ thống, hệ thống tự động kiểm tra và tổng hợp kết quả kiểm phiếu của từng cấp;

Tổng hợp số liệu theo các biểu mẫu trung gian, biểu mẫu theo quy định;



UBBC tỉnh tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm cho TP.Biên Hòa



Hướng dẫn cán bộ phụ trách CNTT của UBBC các địa phương về cách thức nhập liệu phục vụ cuộc bầu cử

Phân cấp, phân quyền đăng nhập sử dụng hệ thống theo mẫu cấp quản lý cho các tổ chức phụ trách bầu cử, đảm bảo nguyên tắc bảo mật, an toàn và an ninh thông tin.

Ông Trần Văn Hiệp, Chuyên viên Sở Nội vụ cho biết, thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBBC của UBBC tỉnh về việc ứng dụng CNTT trong công tác phục vụ cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, trong thời gian 4 ngày (từ ngày 4 đến ngày 7/4), UBBC tỉnh đã lên kế hoạch và tiến hành tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm bầu cử cho các huyện, TP.Long Khánh và TP.Biên Hòa. Việc sử dụng hệ thống phần mềm sẽ góp phần hỗ trợ UBBC các cấp và UBBC tỉnh có thể tổng hợp nhanh số liệu về cử tri, tiến độ bầu cử, tiến độ kiểm phiếu và báo cáo kết quả bầu cử của tất cả các đơn vị từ cấp Tổ bầu cử trở lên.

"Qua việc triển khai hệ thống phần mềm bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 cho thấy, vai trò của CNTT đóng góp rất quan trọng trong việc thống kê, tổng hợp, báo cáo số liệu của kỳ bầu cử lần này, góp phần vào thành công chung của cuộc bầu cử", ông Hiệp chia sẻ.

Là một cán bộ trẻ lần đầu tham gia hỗ trợ công tác bầu cử, bà Nguyễn Thị Thế, Cán bộ phụ trách CNTT của UBBC phường Quang Vinh (TP.Biên Hòa) cho biết, qua buổi tập huấn về hướng dẫn sử dụng phần mềm bầu cử, bản thân chị đã được các báo cáo viên hướng dẫn rất nhiệt tình và chu đáo mọi công đoạn trong việc sử dụng phần mềm, nên chị đã nắm được các bước cơ bản của phần mềm như: cách nhập dữ liệu, số liệu và quy trình để xuất các biên bản, báo cáo, bảng biểu có liên quan... qua đó sẽ tổ chức vận hành tốt phần mềm bầu cử phục vụ cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 sắp tới.

Theo kế hoạch, nhằm đảm bảo việc triển khai phần mềm bầu cử phục vụ công tác bầu cử được thuận lợi, hiệu quả, Ủy ban bầu cử tỉnh sẽ tổ chức thêm 3 đợt diễn tập vào các ngày 18/4; 25/4 và 9/5 nhằm vận hành hệ thống phần mềm bầu cử một cách trơn tru; Từ ngày 10/5 đến 14/5, các Tổ chức phụ trách bầu cử rà soát, cập nhật dữ liệu chính thức vào phần mềm; Đến 19 giờ ngày 22/5/2021, phần mềm tạm ngưng hoạt động, quản trị hệ thống chốt dữ liệu; Đúng 05 giờ ngày 23/5/2021, hệ thống phần mềm bầu cử chính thức vận hành phục vụ ngày bầu cử.

T.C

Đánh giá toàn diện doanh nghiệp

Đây là Giải thưởng duy nhất về chất lượng do Thủ tướng quyết định trao tặng và nằm trong hệ thống Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương. Các Doanh nghiệp tham dự GTCLQG được chia thành 4 loại hình: Doanh nghiệp sản xuất lớn; Doanh nghiệp sản xuất vừa và nhỏ; Doanh nghiệp dịch vụ lớn và Doanh nghiệp dịch vụ vừa và nhỏ. Giải thưởng được đánh giá dựa trên 7 tiêu chí: Vai trò của lãnh đạo tổ chức; Chiến lược hoạt động; Chính sách định hướng vào khách hàng và thị trường; Đo lường, phân tích và quản lý tri thức; Quản lý, phát triển nguồn nhân lực; Quản lý quá trình hoạt động; Kết quả hoạt động.

Để kịp thời hỗ trợ và đồng hành cùng doanh nghiệp, từ năm 2011, tỉnh Đồng Nai đã tổ chức GTCL Đồng Nai. Thông qua giải thưởng, các chuyên gia đã tư vấn doanh nghiệp hoàn thiện các tiêu chí trong sản xuất, quản lý và mở rộng thị trường. Các doanh nghiệp đạt giải vàng GTCL Đồng Nai sẽ được đề cử tham gia GTCLQG hàng năm.

Từ năm 1997 đến nay, đã có 97 lượt doanh nghiệp tại Đồng Nai đạt GTCLQG, trong đó có 21 lượt doanh nghiệp đạt giải Vàng, 2 doanh nghiệp được đề cử tham gia GTCL Châu Á - Thái Bình Dương và Công ty Cao su Đồng Nai là đơn vị đầu tiên của tỉnh Đồng Nai đạt giải thưởng Châu Á Thái Bình Dương (năm 2007). Trong giai đoạn từ năm 2011-2020, đã có 119 lượt doanh nghiệp tham gia và đạt giải, trong đó có 77 giải vàng, 71 lượt doanh nghiệp được đề cử tham gia GTCLQG.

Trong năm 2019 và 2020, tỉnh Đồng Nai có 3 doanh nghiệp

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia:

NÂNG TẦM GIÁ TRỊ THƯƠNG HIỆU CHO DOANH NGHIỆP

THU HƯƠNG

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) được xét tặng hàng năm cho những doanh nghiệp có thành tích nổi bật trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động, hội nhập với nền kinh tế khu vực và thế giới, đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội.

đạt giải Vàng chất lượng Quốc gia: Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam - Chi nhánh 3 tại Đồng Nai (Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa); Tổng Công ty Tín Nghĩa (P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa) và Công ty TNHH Nestlé Việt Nam (Khu công nghiệp Biên Hòa 2, TP. Biên Hòa).

Không ngừng cải tiến để nâng cao chất lượng

Giữ được chất lượng và không ngừng cải tiến là yếu tố sống còn của doanh nghiệp. Doanh nghiệp áp dụng 7 tiêu

chí không chỉ nâng cao khả năng cạnh tranh mà còn giúp cho doanh nghiệp liên tục phát triển như một kim chỉ nam để doanh nghiệp hướng theo và qua đó giúp cho doanh nghiệp nâng cao năng lực thực sự. Đối với nhiều doanh nghiệp, GTCLQG được coi như một công cụ để đánh giá năng lực và chất lượng sản phẩm dịch vụ. Việc tham gia giải không những giúp doanh nghiệp ngày càng hoàn thiện mình bằng việc áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến mà còn góp phần nâng cao năng suất, chất

lượng và tính cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ trên thị trường trong và ngoài nước.

Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam, chi nhánh 3 tại Đồng Nai là một trong những doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất, phân phối heo giống cho thị trường cả nước. Trong năm 2020, Công ty đã cung cấp cho thị trường gần 7 triệu con giống heo các loại, trong đó khoảng 300 con giống heo hậu bị, riêng thị trường tỉnh Đồng Nai chiếm khoảng 1/10 số heo mà Công ty xuất đi. Trong nhiều năm qua, Công ty cổ phần chăn



Các doanh nghiệp đạt giải Vàng GTCL Đồng Nai sẽ được cử tham gia GTCLQG

nuôi CP Việt Nam, chi nhánh 3 tại Đồng Nai luôn duy trì được lượng khách hàng ổn định.

Ông Kiều Minh Lực - Phó tổng giám đốc Công ty CP Việt Nam nhấn mạnh, đạt được Giải vàng chất lượng Quốc gia năm 2020 là điều rất vinh dự đối với công ty. Chính nhờ GTCLQG mà mức độ ảnh hưởng, phạm vi ảnh hưởng và uy tín của công ty trên thị trường tiếp tục được nâng lên. Để đạt được GTCLQG, hàng năm chúng tôi phải cải tiến rất nhiều trong quá trình sản xuất, cả trên kinh nghiệm truyền thống lẫn đầu tư công nghệ mới nhằm nâng cao được chất lượng sản phẩm, vừa đóng góp quan trọng cho ngành chăn nuôi Việt Nam vừa hướng đến thị trường xuất khẩu trong tương lai. Trong vài năm nay, dịch tả heo Châu Phi đã gây tổn hại rất lớn cho ngành chăn nuôi nói chung và lĩnh vực sản xuất heo giống nói riêng. Thế nhưng, chính những quy chuẩn sản xuất được công ty áp dụng nghiêm ngặt nên Công ty CP ít chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh, do đó đảm bảo được số lượng sản xuất con giống cung cấp cho thị trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra của đơn vị. Cũng theo ông Kiều Minh Lực, sự toàn diện của bộ tiêu chí giải thưởng đã giúp cho doanh nghiệp soi lại mình, so sánh những nỗ lực từ đó thực hiện cải tiến, tạo đà cho doanh nghiệp phát triển bền vững. Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ có những quản trị về mặt chất lượng tốt hơn nữa, để làm sao đạt giải đã khó nhưng giữ được nó để tồn tại và phát triển mãi mãi trong lòng người tiêu dùng thì đó là điều mà chúng tôi tâm huyết.

Là doanh nghiệp lần đầu tham gia đã đạt giải Vàng, ông Khuất Quang Hưng, Giám đốc đối ngoại truyền thông Công



Hoạt động tại nhà máy sản xuất và phê hòa tan của Tổng Công ty Tín Nghĩa - Đơn vị Đạt giải Vàng GTCLQG năm 2020



Trong năm 2020, Công ty CP Việt Nam chi nhánh 3 đã cung cấp cho thị trường gần 7 triệu con giống heo các loại

ty TNHH Nestle' Việt Nam chia sẻ: Công ty luôn chú trọng để thực hiện tốt hoạt động nâng cao giá trị sản xuất và chất lượng sản phẩm, việc tham gia GTGTCL giúp công ty có cơ hội đánh giá lại một cách toàn diện hoạt động của mình để tiếp tục cải tiến một cách toàn diện các hoạt động về quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ dựa trên 7 tiêu chí của Giải thưởng. Ngoài ra, chính GTCLQG đã tạo cơ hội chia sẻ kinh nghiệm từ đó nhân rộng những tiến bộ kỹ thuật, chương trình và sáng kiến vì cộng đồng mà công ty đã và đang thực hiện. Dựa trên nền tảng khoa học, nghiên cứu

và phát triển, Nestle' thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm, tiếp cận những vấn đề về suy dinh dưỡng, thiếu hụt vi chất, béo phì... "Chúng tôi hy vọng rằng sẽ có thêm nhiều hoạt động và chương trình truyền thông mạnh mẽ hơn để khuyến khích được ngày càng nhiều doanh nghiệp tham gia giải thưởng đồng thời chia sẻ nhiều hơn các gương điển hình về doanh nghiệp đạt giải, nhân rộng những mô hình thành công từ thực tiễn" - ông Hưng bày tỏ.

Là doanh nghiệp nhà nước có uy tín trong các lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, sản xuất kinh



Sản xuất theo dây chuyền công nghệ hiện đại của Công ty Nestlé'

doanh hàng nông sản và trong lĩnh vực hạ tầng khu công nghiệp. Để đạt được những thành quả như hôm nay, công ty đã không ngừng đổi mới công tác quản lý, nâng cao năng suất, chất lượng và đầu tư trang thiết bị.

Ông Lê Văn Danh, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tín Nghĩa cho rằng, việc tham gia GTCLQG đã góp phần nâng cao uy tín thương hiệu của Tổng Công ty Tín Nghĩa, nâng cao vị thế các sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ của Tổng Công ty Tín Nghĩa, từ đó nâng cao khả năng cạnh tranh cho doanh nghiệp. Chính vì vậy, GTCLQG vừa là mục tiêu, vừa là động lực giúp doanh nghiệp chúng tôi ngày càng hoàn thiện và phát triển. Trong thời gian tới chúng tôi mong muốn tham gia Giải thưởng Châu Á Thái Bình Dương để có thể nâng cao uy tín thương hiệu cho Tín Nghĩa trên trường Quốc tế.

Theo ông Nguyễn Công Khánh, Phó Chi cục trưởng Chi

cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai), chính 7 tiêu chí của GTCLQG đã tạo nên một mô hình quản lý hoàn hảo cho doanh nghiệp. Chính vì vậy việc tham gia GTCLQG giúp cho doanh nghiệp có thể đánh giá lại được những điểm nổi bật cũng như những mặt còn hạn chế trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình, từ đó giúp doanh nghiệp có thể cải tiến hoạt động ngày càng tốt hơn; Doanh nghiệp đạt GTCLQG được sử dụng logo, hình ảnh của Giải thưởng để quảng bá cho thương hiệu của mình; Quá trình tham gia GTCLQG, doanh nghiệp sẽ nhận được sự hỗ trợ, góp ý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các cơ quan chuyên môn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Để tham gia GTCLQG, trước hết, doanh nghiệp cần đáp ứng các điều kiện quy định của Giải thưởng như: Hoạt động ít nhất 36 tháng, không có những vi phạm quy

định của pháp luật; Có sự tăng trưởng trong quá trình sản xuất kinh doanh. Trong thời gian tới, chúng tôi tiếp tục tham mưu Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh ban hành các quy định để tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia GTCLQG.

Tỉnh Đồng Nai là địa phương nằm trong top 10 của cả nước về số lượng doanh nghiệp tham gia GTCLQG những năm qua. Hàng năm, Đồng Nai đều ghi nhận các doanh nghiệp tham gia và đạt Giải Vàng CLQG (mỗi năm, GTCLQG trao giải Vàng cho nhiều nhất 20 doanh nghiệp). Các doanh nghiệp đạt Giải Vàng CLQG sẽ có cơ hội tham gia GTCL Châu Á - Thái Bình Dương. Qua đó cho thấy, Doanh nghiệp tại Đồng Nai có hoạt động sản xuất kinh doanh rất nổi bật, có nhiều đóng góp cho cộng đồng và đóng góp chung cho sự phát triển của sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

T.H

Đưa sản phẩm “Nấm mèo Long Khánh” vươn xa trên thị trường

THANH CẢNH

Qua gần 3 năm triển khai thực hiện Đề tài “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể Long Khánh cho sản phẩm nấm mèo thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai”, đến nay sản phẩm “Nấm mèo Long Khánh” đã được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu tập thể.

Việc sản phẩm nấm mèo Long Khánh được đăng ký chứng nhận nhãn hiệu tập thể không chỉ khẳng định chất lượng sản phẩm nấm mèo của địa phương mà còn là cơ hội để quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại nhằm đưa sản phẩm “Nấm mèo Long Khánh” vươn xa trên thị trường.

Nhằm bảo tồn và phát triển sản phẩm nấm mèo Long Khánh - một đặc sản của địa phương từ lâu đã khẳng định được danh tiếng và uy tín trên thị trường, đầu năm 2018, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai Đề tài: “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể Long Khánh cho sản phẩm nấm mèo thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai”. Đến ngày 21/01/2021, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Quyết định số 6112/QĐ-SHTT về việc cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho sản phẩm “Nấm mèo Long Khánh”.

Ông Huỳnh Minh Hậu, Phó giám đốc phụ trách Sở Khoa học và Công nghệ cho biết, việc sản phẩm “Nấm mèo Long Khánh” xác lập được quyền sở



Logo nhãn hiệu tập thể “Nấm mèo Long Khánh”

hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu sẽ góp phần bảo vệ, nâng cao uy tín, giá trị thương phẩm và tăng sức cạnh tranh sản phẩm nấm mèo trên thị trường. Qua đó góp phần nâng cao danh tiếng sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Đồng Nai nói chung và TP.Long Khánh nói riêng. Đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, hỗ trợ việc thương mại hóa sản phẩm nấm mèo, góp phần bảo tồn sản phẩm đặc thù, giữ gìn và phát huy danh tiếng đặc sản của TP. Long Khánh, mở rộng cơ hội quảng bá, xúc tiến thị trường, phát huy lợi thế giúp gia tăng giá trị trong chuỗi sản

phẩm nấm mèo địa phương.

Theo Quyết định số 6112/QĐ-SHTT của Cục Sở hữu trí tuệ về việc cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho sản phẩm “Nấm mèo Long Khánh” thì Hội Nông dân TP.Long Khánh sẽ là đơn vị đại diện cho tập thể gồm 114 thành viên được phép sử dụng nhãn hiệu tập thể “Nấm mèo Long Khánh”.

Ông Nguyễn Văn Dũng, Chủ tịch Hội Nông dân TP.Long Khánh cho biết, nghề trồng nấm mèo ở Long Khánh đã tồn tại đến nay được hơn 40 năm. Đặc biệt, đầu năm 2019, làng nghề nuôi trồng và sơ chế nấm tại ấp Bàu Cối, xã Bảo Quang (TP.Long Khánh) được UBND tỉnh công nhận là làng nghề. Đến thời điểm này thì đây là làng nghề duy nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được công

LỄ CÔNG BỐ VÀ TRAO GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU TẬP THỂ “NẤM MÈO LONG KHÁNH”

Long Khánh, ngày 25 tháng 3 năm 2021



Phó giám đốc phụ trách Sở Khoa học và Công nghệ Huỳnh Minh Hậu và Phó chủ tịch UBND TP.Long Khánh Đào Đại Giang trao giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu tập thể “Nấm mèo Long Khánh” cho Hội Nông dân TP.Long Khánh

nhận là làng nghề.

“Từ vài hộ trồng nấm ban đầu, sau hơn 40 năm, đến nay nghề trồng nấm ở Long Khánh đã có hàng trăm hộ theo nghề, trong đó tập trung nhiều nhất vẫn là ở xã Bảo Quang. Không chỉ cung cấp các sản phẩm phơi nấm, bịch nấm cho các sơ sở sản xuất trong vùng, mà các hộ trồng nấm trên địa bàn còn cung cấp cho nhu cầu của các địa phương khác trong và ngoài tỉnh”, ông Dũng cho hay.

Theo ông Đào Đại Giang, Phó chủ tịch UBND TP. Long Khánh, việc đón nhận nhãn hiệu tập thể “Nấm mèo Long Khánh” có vai trò và ý nghĩa rất lớn với những người trồng nấm trên địa bàn thành phố. Đây là bước khởi đầu quan trọng để sản phẩm nấm mèo Long Khánh khẳng định vị thế, hình ảnh, giá trị của mình trên thị trường. Đồng thời, đáp ứng lòng mong đợi, sự kỳ vọng của các hộ dân trồng nấm mèo trên địa bàn thành phố.

Tuy nhiên, theo các nhà vườn trồng nấm, hiện nay phần lớn sản lượng nấm mèo trên địa bàn Long Khánh vẫn tiêu thụ qua kênh thương lái để đến các chợ truyền thống trong và ngoài tỉnh. Chỉ một sản lượng nhỏ của các doanh nghiệp, Hợp tác xã sản xuất nấm theo chuẩn VietGAP mới ký được hợp đồng cung cấp sản phẩm cho hệ thống các siêu thị.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi để chủ sở hữu nhãn hiệu tập thể và các bên có liên quan trong việc quản lý và sử dụng nhãn hiệu tập thể, đến nay Đề tài cũng đã xây dựng hệ thống các văn bản quan trọng bao gồm: Quy trình sản xuất nấm mèo; Quy trình bảo quản nấm mèo sau thu hoạch; Quy chế cấp và thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể; Quy chế kiểm soát việc sử dụng nhãn hiệu tập thể; Quy chế sử dụng tem nhãn sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể; Hệ thống biểu mẫu phục vụ công tác

Đặc trưng của nhãn hiệu tập thể là nhiều chủ thể đều có quyền sử dụng nó và chủ nhãn hiệu tập thể có nghĩa vụ kiểm soát sự tuân thủ quy chế sử dụng nhãn hiệu tương ứng.

Pháp luật sở hữu trí tuệ quy định: Nhãn hiệu tập thể là nhãn hiệu dùng để phân biệt hàng hóa, dịch vụ của các thành viên của tổ chức là chủ sở hữu nhãn hiệu đó với hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân không phải là thành viên của tổ chức đó. Trong thực tế nó là những nhãn hiệu mang tính đặc thù phải đăng ký dưới dạng nhãn hiệu tập thể. Đối với nhãn hiệu tập thể, nhiều người sẽ đứng tên làm chủ sở hữu nhãn hiệu.

quản lý nhãn hiệu tập thể; Hệ thống sổ sách theo dõi quá trình trồng nấm mèo và mô hình tổ chức quản lý nhãn hiệu tập thể.

Rõ ràng, việc xác lập thành công quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu tập thể “Nấm mèo Long Khánh” mặc dù rất quan trọng vì tạo được cơ sở pháp lý cho việc bảo hộ độc quyền quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu “Nấm mèo Long Khánh”, tuy nhiên đây mới chỉ là bước khởi đầu. Việc quản lý hiệu quả và phát triển nhãn hiệu tập thể “Nấm mèo Long Khánh” phải được coi là nhiệm vụ quan trọng để nhãn hiệu tập thể thực sự trở thành công cụ hữu ích, hỗ trợ việc thương mại hóa sản phẩm, góp phần gìn giữ và phát triển hơn nữa danh tiếng của sản phẩm nấm mèo, một trong những sản phẩm đặc trưng, gắn liền với đất và người Long Khánh.

T.C



Ứng dụng công nghệ cao trong hầu hết các công đoạn của quá trình sản xuất nấm linh chi như: tưới tự động, đóng bịch phơi bằng máy móc hiện đại, lập trình độ ẩm, phơi sấy cho đến khâu đóng gói được thực hiện thông qua hệ thống dây chuyền công nghệ, đó là quy trình sản xuất nấm linh chi hiện đại tại Công ty TNHH nấm linh chi Minh Dũng (KP. Ruộng Lớn, P. Bảo Vinh, TP. Long Khánh).

Qua 20 năm hình thành và phát triển, từ cơ sở sản xuất nấm nhỏ lẻ vào năm 2001, cho đến nay, Công ty TNHH Minh Dũng đã trở thành đơn vị cung cấp cho thị trường nhiều sản phẩm được bào chế từ nấm linh chi được người tiêu dùng ưa chuộng. Nấm Linh Chi Minh Dũng được bình chọn là sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2016 do Hội Nông dân Việt Nam bình chọn và là một trong những sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu chương trình Festival nông nghiệp – ngư nghiệp 2017 tại tỉnh Kiên Giang.

Hiện Công ty TNHH Minh Dũng có 15 trại nấm tại khu vực Long Khánh. Với quy mô sản xuất ngày càng tăng, Công ty đã nhận được nhiều đơn hàng lớn từ các hãng dược phẩm, thực phẩm chức năng, các công ty phân phối, sản

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRONG SẢN XUẤT NẤM LINH CHI

THẢO QUẾ



Anh Nguyễn Văn Tuệ kiểm tra nấm trước khi thu hoạch

phẩm được hàng ngàn khách hàng trong và cả ngoài nước đặt mua. Ngoài ra, linh chi Minh Dũng còn cung cấp phơi giống cho các trại nấm khác tại Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Lâm Đồng... Để ổn định thị trường, Công ty còn duy trì thêm các kênh bán hàng online và lập riêng website để giới thiệu đầy đủ và tạo lập

hình ảnh cho các mặt hàng hiện có.

Theo anh Nguyễn Văn Tuệ, Giám đốc Công ty TNHH Linh chi Minh Dũng cho biết, "công ty chúng tôi hiện tập trung sản xuất các mặt hàng: nấm linh chi đỏ (hồng chi), cao linh chi, viên nang tinh chất linh chi, trà linh chi hòa tan, trà linh chi túi lọc, bào tử linh chi... đó



Nấm linh chi Minh Dũng sử dụng phương pháp sấy bằng hiệu ứng nhà kính

là các mặt hàng được người tiêu dùng ưa chuộng. Để có những sản phẩm đảm bảo chất lượng, thực sự có lợi cho sức khỏe khách hàng, chúng tôi giành tâm huyết trong từng sản phẩm. Nhất là trong giai đoạn hiện nay, để cạnh tranh trên thị trường, vừa đảm bảo số lượng lớn lại vừa đảm bảo chất lượng, chúng tôi bắt buộc phải đầu tư trang thiết bị, máy móc tự động hóa ở các khâu sản xuất".

Hiện theo đúng quy trình, chúng tôi có các khu chức năng với các điều kiện tối ưu: Xưởng sản xuất bịch phôi chứa các nguyên liệu cần thiết được tập trung số lượng lớn gồm mùn cưa, phân NPK 1/10000, vôi, độ ẩm từ 70-80%, lò hấp hơi tạo bịch phôi vô trùng đảm bảo nhiệt độ 100°C trong 8-10 giờ, khu cấy giống (để nguội từ 12-14 giờ), nhà ủ bịch phôi (tạo

sợi) thực hiện ủ bịch phôi từ 25 đến 30 ngày; nhà nuôi trồng (từ lúc nấm tạo quả đến lúc nấm trưởng thành là 3 tháng), khu phơi sấy (nhà kính) đảm bảo cho nấm được sấy khô với nhiệt độ từ 45-55°C từ 2-3 ngày, nhà kho bảo quản cần đảm bảo điều kiện khô ráo, sạch sẽ và khu vực đóng gói hoàn thiện bằng công nghệ tự động, bao bì độ bền cơ học và bịch nấm được hút ẩm, hút chân không" - anh Tuệ phân tích kỹ.

Với quy mô sản xuất ngày càng mở rộng, Công ty cũng đặt mục tiêu tài chính rõ ràng, phấn đấu trong 3 năm (2020-2022) đạt doanh thu trên 28 tỷ, lợi nhuận thu về trên 5 tỷ. Mục tiêu phấn đấu những năm tiếp theo doanh số đạt 15-20% so với năm trước.

Tuy vậy, trong tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn còn

ảnh hưởng diện rộng trên toàn cầu thì không chỉ riêng Linh chi Minh Dũng mà nhiều ngành nghề khác cũng đang gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, theo anh Nguyễn Văn Tuệ, công ty còn gặp một số khó khăn khác như nguồn tài chính vẫn còn hạn hẹp nên để đầu tư trang thiết bị hiện đại, công ty phải huy động từ nhiều nguồn khác nhau. Ngoài ra, người tiêu dùng hiện nay vẫn đang lẩn lộn giữa hàng nội và hàng ngoại nhập do vậy việc định hướng thị trường của người tiêu dùng gặp khó khăn.

Tâm huyết với nghề trồng nấm lâu năm nên anh Nguyễn Văn Tuệ cho biết, trong thời gian tới, sẽ tiếp tục đầu tư dây chuyền hiện đại, duy trì sản xuất và tạo uy tín để khẳng định thương hiệu bằng chất lượng sản phẩm.

T.Q

Chế tạo robot lau tấm pin năng lượng mặt trời áp mái nhà xưởng

L.HƯƠNG

Với mong muốn tăng hiệu quả làm sạch tấm pin năng lượng mặt trời áp mái nhà xưởng, giảm chi phí, đảm bảo an toàn lao động, nhóm tác giả: ThS. Lê Hoàng Anh, KS. Trần Trọng Đức, TS. Hoàng Ngọc Tân cùng các cộng sự là sinh viên Nguyễn Phan Xuân Khuông và Trần Minh Tú Tú (Khoa Cơ điện - Điện tử, Trường Đại học Lạc Hồng) đã nghiên cứu thiết kế, chế tạo Robot SolarCleanBot-CT.R1 lau khô và lau ướt tấm pin năng lượng mặt trời cho hệ áp mái nhà xưởng. Giải pháp này đã đạt giải Nhất cuộc thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đồng Nai năm 2020.

Đầu tư năng lượng mặt trời trên các mái nhà xưởng hiện nay đang là kênh đầu tư tài chính rất tiềm năng đối với các doanh nghiệp, bên cạnh việc chủ động về nguồn điện đảm bảo cho sản xuất các doanh nghiệp còn có thể bán điện cho công ty điện lực. Với chi phí đầu tư khoảng 16 tỷ đồng cho một hệ thống với công suất 1MW thì doanh thu bán điện có thể đạt đến 300 triệu đồng/tháng. Thời gian hoàn vốn của dự án khoảng 5 năm và chủ đầu tư có thể tiếp tục khai thác hệ thống trong vòng 20 năm. Tổng sinh lời của cả hệ thống có thể đạt đến 70 tỷ đồng cho một dự án có công suất 01 MW.

Theo tác giả Lê Hoàng Anh, để có thể đảm bảo doanh thu theo như ước lượng từ các đơn vị tư vấn, chủ đầu tư phải đảm bảo các yếu tố ảnh hưởng đến sản lượng điện phát ra của hệ thống mà trong đó có một yếu tố rất quan trọng phải được thực hiện đó chính là đảm bảo bề mặt tấm pin được sạch sẽ bằng cách vệ sinh định kỳ. Đối với các hệ thống hiện nay tùy thuộc vào lượng bụi bẩn trong môi trường, sau 2 - 3 tháng lắp đặt thì công suất phát điện của hệ thống có thể giảm xuống từ 20 - 30% do lớp bụi bẩn bám trên bề mặt tấm pin cản trở sự



Hình ảnh robot thực tế

hấp thụ ánh sáng của các tế bào quang điện. Hiện nay có 2 giải pháp chính mà các doanh nghiệp đang sử dụng, đó là vệ sinh thủ công và vệ sinh sử dụng thiết bị hỗ trợ (robot).

Từ thực tế đó, nhóm tác giả mong muốn xây dựng một giải pháp về robot lau khô và lau ướt cho hệ thống pin năng lượng mặt trời cho hệ thống áp mái nhà xưởng để tăng hiệu quả làm sạch tấm pin, giảm chi phí, giảm thời gian thực hiện và đảm bảo an toàn lao động. “Sản phẩm này được thiết kế và chế tạo dựa trên công nghệ của nước ngoài, đồng thời có sự sáng tạo thêm phần cơ cấu

gạt nước để nâng cao hiệu quả vệ sinh tấm pin. Đây cũng là một trong số ít các sản phẩm đã được thiết kế, chế tạo hoàn thiện và thử nghiệm trong môi trường thực tế thành công tại thị trường Việt Nam” - tác giả Lê Hoàng Anh cho hay.

Nguyên lý chính hoạt động của robot để vệ sinh tấm pin được thực hiện bằng cách dùng chổi quét đánh tan bụi bám trên bề mặt tấm pin, nếu là phương pháp lau ướt thì nước sẽ được phun vào bề mặt tấm pin trước để làm cho bụi bẩn tan rã sau đó chổi quét sẽ dễ dàng đánh và đẩy phần nước chứa bụi bẩn đã đánh tan



Lễ ra mắt giải pháp Robot lau pin năng lượng mặt trời

di chuyển về phía trước và rút vào phần khe hở giữa hai tấm pin. Với giải pháp này 90% bụi bẩn thông thường được làm sạch. Để nâng cao hiệu quả làm sạch, một cơ cấu gạt nước được đặt ở phía sau của robot. Cơ cấu này sẽ loại bỏ phần nước còn lại trên bề mặt tấm pin làm cho hiệu quả làm sạch tăng lên từ 5 - 10%.

Robot giúp việc vệ sinh các tấm pin năng lượng mặt trời nhanh hơn và tiết kiệm chi phí hơn so với vệ sinh bằng phương pháp thủ công. Cụ thể, để vệ sinh 1MW (tương đương 2.300 tấm pin, diện tích 6000m²) cần 6 công nhân làm việc trong 5 ngày. Phương pháp này có thể bỏ qua các tấm pin ở những vị trí xa, vị trí nguy hiểm và dễ gây hư hỏng bề mặt tấm pin cũng như kết cấu mái. Còn sử dụng robot vệ

sinh chỉ cần 2 công nhân làm việc trong một ngày, người điều khiển có thể vệ sinh các tấm pin ở những vị trí nguy hiểm, đồng đều trên mọi tấm pin. Robot vệ sinh không phụ thuộc vào kích thước, số lượng và cách thức bố trí tấm pin trên mái; có thể di chuyển linh hoạt qua khoảng cách giữa các dãy pin; dễ dàng vận chuyển lên mái nhờ khả năng tháo rời 5 bộ phận cấu thành mà thời gian lắp ráp chỉ mất 5 phút.

"Một lần sạc pin, robot có thể hoạt động liên tục từ 3 đến 5 giờ. Tốc độ di chuyển tối đa 33m/phút, diện tích vệ sinh trung bình 1000m²/h. Ngoài ra, robot có cảm biến an toàn phát hiện vùng nguy hiểm" - tác giả Lê Hoàng Anh nhấn mạnh.

Đại diện nhóm tác giả cũng cho hay, phần lớn các chi tiết của sản phẩm được thiết kế và

gia công tại Việt Nam, ngoại trừ động cơ nên khả năng sản xuất hàng loạt với số lượng đủ phục vụ cho nhu cầu sử dụng là hoàn toàn có thể đáp ứng được. Đây cũng là sản phẩm được Trường Đại học Lạc Hồng chuyển giao công nghệ cho Công ty TNHH Công nghệ viễn thông Chí Thanh đã được sản xuất hàng loạt và đưa vào thương mại vào tháng 11 năm 2020.

Với chính sách khuyến khích phát triển hệ thống điện mặt trời hiện nay của Nhà nước, đặc biệt hơn nữa Đồng Nai là tỉnh có nhiều khu công nghiệp với diện tích mái nhà xưởng khá lớn thì nhu cầu về thiết bị vệ sinh này sẽ rất cao. Chi phí sản xuất chỉ bằng 1/5 - 1/8 giá thiết bị tương tự khi nhập khẩu (khoảng 200 triệu đồng).

L.H

Hiện nay, trong bộ thí nghiệm vật lý phổ thông đã có các máy, thiết bị về chuyển hóa giữa các dạng năng lượng, tuy nhiên chưa đầy đủ và rời rạc. Việc kết hợp các máy, thiết bị biến đổi năng lượng trên một bảng giúp thể hiện cụ thể, trực quan hơn về chuyển hóa qua lại giữa các dạng năng lượng. Do đó, cô Ngô Thị Như Quỳnh và thầy giáo Nguyễn Quang Thạch, giáo viên trường THCS Trảng Dài (thành phố Biên Hòa) đã chế tạo và sử dụng bộ thí nghiệm chuyển hóa các dạng năng lượng trong dạy học vật lý.

Theo chia sẻ của cô Ngô Thị Như Quỳnh, việc sử dụng đồ dùng thí nghiệm trong các tiết dạy học nói chung và trong dạy học môn vật lý nói riêng là điều rất quan trọng, giúp phát triển năng lực tư duy và khả năng sáng tạo của học sinh. Việc tạo ra các đồ dùng thí nghiệm vừa tiết kiệm chi phí, vừa phát huy tính sáng tạo, củng cố kỹ năng và sử dụng đồ dùng nâng cao chất lượng giảng dạy cho giáo viên. Đồng thời giúp học sinh học tập năng động hơn, kích thích tinh thần tìm tòi, óc sáng tạo và học tập hiệu quả hơn.

Cấu tạo của bộ thí nghiệm được gắn chung trên một tấm mica gồm: tấm pin năng lượng mặt trời, cảm biến nhiệt, máy phát điện, động cơ điện và hệ thống đèn led. "Do được sử dụng từ những vật liệu dễ kiếm nên giáo viên nào cũng có thể thực hiện được và giá thành rất rẻ" - cô Quỳnh nói.

Bộ thí nghiệm chuyển hóa các dạng năng lượng trong dạy học vật lý gồm bộ thí nghiệm chuyển hóa qua lại giữa các dạng năng lượng: điện năng - cơ năng, điện năng - quang năng, điện năng - nhiệt năng. Khi dạy đến bài học nào, giáo viên sẽ gắn bộ thí nghiệm

HIỆU QUẢ TỪ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC TỰ LÀM

BẢO KHÁNH

Thời gian qua, đã có nhiều ý tưởng và các bộ thiết bị dạy học được giáo viên cải tiến, sáng tạo với nhiều mô hình hay, thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, giúp học sinh thêm yêu thích và hứng thú với môn học.



Cô Ngô Thị Như Quỳnh hướng dẫn học sinh sử dụng bộ thí nghiệm chuyển hóa các dạng năng lượng

tương ứng lên 1 chiếc bảng mica nhỏ để thao tác cho học sinh quan sát. Ngoài ra, với kích thước nhỏ gọn, bộ thí nghiệm cũng có thể di chuyển trong lớp để học sinh cùng thao tác, quan sát.

Không những thế, bộ thí nghiệm còn mang tính đa năng thể hiện ở việc bộ thí nghiệm được chế tạo tích hợp để có thể khảo sát được nhiều hiện tượng liên quan đến các dạng năng lượng, dễ dàng lắp ráp và có thể kết hợp với một số thiết bị khác trong quá trình dạy học.

Cô Quỳnh cũng cho hay, giải pháp này đã được cô sử dụng giảng dạy tại trường. Khi sử dụng bộ thí nghiệm đã tạo hứng thú cho học sinh, tiết học vật lý trở nên sôi nổi. Không những thế, bộ thí nghiệm còn giúp hình thành sự yêu thích

môn học, thích tìm tòi, bắt chước, nghiên cứu, sáng tạo để tạo ra các dụng cụ đơn giản, hướng đến dạy học STEM và trải nghiệm sáng tạo.

Còn cô Lương Thị Hồng Yến và cô Tô Kim Yến, giáo viên trường THCS Trần Hưng Đạo (thành phố Biên Hòa) lại sáng tạo bộ dụng cụ hỗ trợ giảng dạy hình học lớp 8.

Bộ dụng cụ bao gồm: bảng đục lỗ và các sợi dây có gắn khoen ở hai đầu để tạo hình khi giảng dạy. Các mô hình để giới thiệu cho học sinh gồm: hình hộp chữ nhật, hình lăng trụ đứng, hình lăng trụ đứng có đáy là đa giác đều, hình chóp, hình chóp đều và hình chóp cụt đều.

Cô Tô Kim Yến chia sẻ, khi dạy bài Hình chóp đều, giáo viên cho học sinh quan sát mô hình

hình chóp đều rồi giáo viên giới thiệu về hình chóp đều (đỉnh, mặt đáy...). Sau đó, giáo viên mở các mặt của hình chóp đều ra, gắn lên bảng để học sinh hình thành công thức tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần của hình chóp đều.

“Giải pháp này có tính thực quan và sáng tạo về công nghệ, các đồ dùng gọn, nhẹ, giáo viên có thể dễ dàng đem lên lớp để sử dụng khi giảng dạy. Giáo viên có thể cho học sinh thực hành làm các mô hình như: hộp đựng quà, hộp bút, hình cái nón...trong các tiết học trải nghiệm theo mô hình Stem” – cô Kim Yến cho hay.

Giải pháp giúp phát huy tính tích cực và sáng tạo của học sinh, giúp các em tự tin hơn khi học về hình học lớp 8. Ngoài ra, bảng đục lỗ có thể dùng để dạy hình học lớp 6,7,8,9, dạy vẽ đồ thị và sử dụng khi dạy môn hình học không gian ở các lớp cấp THPT. Giải pháp đã được ứng dụng dạy hình học lớp 8 tại trường mang lại hiệu quả cao.

Hai giải pháp trên đều đạt giải Nhất tại cuộc thi phát huy sáng kiến sáng tạo trong lao động và học tập tỉnh Đồng Nai (Chương trình 6) năm 2020. Được biết, Chương trình phát huy sáng kiến sáng tạo trong lao động và học tập tỉnh Đồng Nai hàng năm luôn thu hút được số lượng lớn các giải pháp của các giáo viên trên địa bàn tỉnh tham gia. Riêng năm 2020, trong tổng số 542 giải pháp tham gia dự thi, lĩnh vực giáo dục là lĩnh vực có nhiều giải pháp dự thi nhất với 465 giải pháp. Điều đó cho thấy, thời gian qua, các giáo viên trong tỉnh đã thường xuyên tiến hành cải tiến, đổi mới phương pháp dạy học, sáng tạo các đồ dùng dạy học nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy.

B.K

Khảo sát yếu tố ảnh hưởng đến tăng GABA trong gạo lứt

ThS. HUỖNH THỊ THÚY LOAN

Khoa Khoa học Ứng Dụng - Sức Khỏe, Trường Đại học Công Nghệ Đồng Nai

TS. NGUYỄN QUỐC CƯỜNG

Khoa Công Nghệ, Trường Đại học Công Nghệ Đồng Nai

Tóm tắt

Trong nghiên cứu này, tiến hành khảo sát một số điều kiện ảnh hưởng đến quá trình nảy mầm của gạo lứt OM4900. Sau khi tiến hành khảo sát các yếu tố điều kiện và hàm lượng dưỡng chất bổ sung có ảnh hưởng đến hoạt lực nảy mầm và hàm lượng GABA trong gạo lứt nảy mầm, chúng tôi đã xác định được các thông số tối ưu như sau. Tỷ lệ nước: gạo (2:1), nhiệt độ nảy mầm là 36°C, hàm lượng acid glutamic bổ sung vào quá trình ngâm 200ppm với thời gian ngâm là 24 giờ và nhiệt độ 35°C có sử dụng đèn ánh sáng trắng chiếu sáng và kết hợp phun ẩm liên tục với thời gian nảy mầm 18 giờ. Sau khi nảy mầm tiến hành sấy gạo lứt đã nảy mầm ở nhiệt độ 55°C với hàm ẩm đạt dưới 14%(w/w). Khi nảy mầm gạo lứt trong điều kiện như trên kết quả nghiên cứu cho thấy hàm lượng GABA là 12,48mg/100g chất khô cao hơn sản phẩm gạo nảy mầm thương mại của Thái Lan Tunggula GABA Rice là 6,035mg/100g chất khô. Kết quả nghiên cứu này có thể xem xét nhằm hoàn thiện quy trình sản xuất gạo lứt nảy mầm.

PHƯƠNG PHÁP

1. Vật liệu

Giống lúa OM4900 do Viện Lúa Đồng Bằng Sông Cửu Long cung cấp GA thương phẩm (được thu từ dịch chiết cây *Lychnis viscaria*, tên thương phẩm là Comcat 150WP - Đức)

Tủ ẩm INB 400 - Hãng Memmert - Đức

2. Phương pháp nghiên cứu

Lúa được sát bỏ vỏ trấu ngâm 6 giờ với tỷ lệ gạo: nước (2:1) có bổ sung acid glutamic và có phun ẩm liên tục trong quá trình nảy mầm đạt độ ẩm 95%. Gạo lứt được nảy mầm 18 giờ trong tủ ẩm INB 400 chiếu đèn 3 đèn LED. Sau khi thu hạt gạo lứt nảy mầm sấy 55°C đến khi độ ẩm dưới 14%(w/w). Các chỉ tiêu phân tích là hàm lượng GABA, đường khử và aminoacid.

So sánh sự sai khác của các giá trị trung bình bằng LSD và phân tích phương sai một nhân tố ANOVA kết quả thí nghiệm bằng phần mềm Excel và Minitab.

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

1. Khảo sát nguyên liệu lúa giống ban đầu

1.1. Tỷ lệ gạo thu hồi sau khi sát

Sau quá trình tách vỏ trấu bằng thiết bị Kett HP-200, tỷ lệ thu hồi gạo được trình bày ở bảng 1:

Kết quả thu được cho thấy tỷ lệ thu hồi qua sử dụng máy Kett HP-200 xấp xỉ 63% (w/w), so với thực tế thu được là khoảng 67% (w/w) (Floukes, 1998).

Bảng 1: Tỷ lệ gạo thu hồi sau khi xay sát

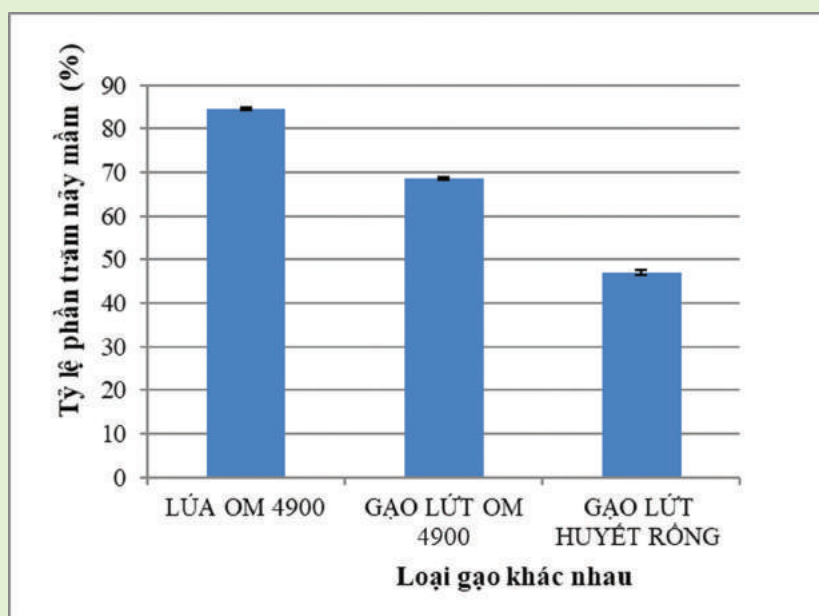
Chỉ tiêu	Gạo (%)	Trấu (%)	Tấm có phôi (%)	Tấm không phôi (%)
Tỷ lệ % hạt gạo lứt sau khi xay sát	62.71±0.47	21.46±0.33	8.21±0.31	759±0.11

1.2. Thành phần hóa học của nguyên liệu

Bảng 2: Thành phần hóa học của nguyên liệu

Chỉ tiêu	Hàm lượng				
	Ẩm (w/w)	Amino acid tổng (mg/100 g)	GABA (mg/100 g)	Đường khử (w/w)	Tro (w/w)
	10.2±0.2	45.95±2.35	2.19±0.26	0.278±0.023	1.68±0.05

1.3. Tỷ lệ nảy mầm sau khi tách bỏ trấu



Hình 1: Tỷ lệ nảy mầm sau khi tách bỏ trấu của các loại gạo khác nhau

Dựa vào kết quả khảo sát hình 1, ta thấy tỷ lệ nảy mầm của gạo lứt trắng (69% (w/w)) sau khi được tách bằng máy tách vỏ trấu Kett HP-200. Như vậy, lượng phôi tổn thất khoảng 20% (w/w) so với lúa nguyên liệu.

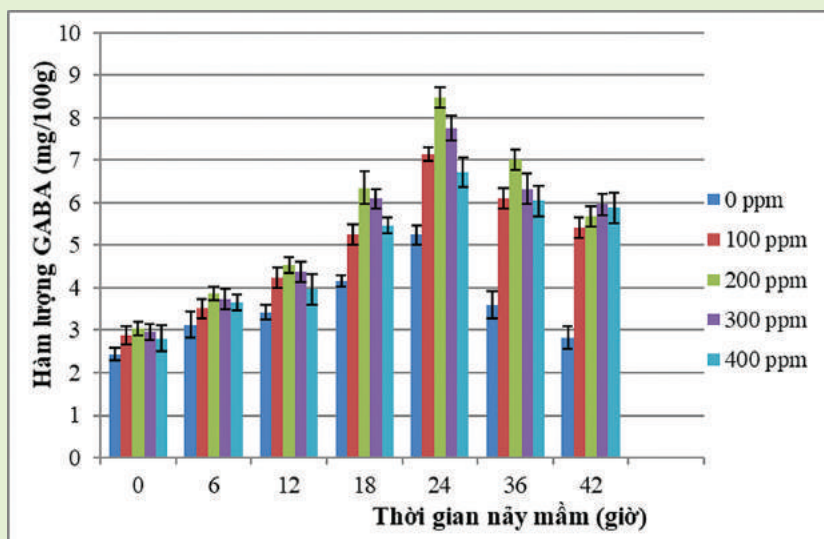
2. Khảo sát ảnh hưởng của acid glutamic lên hàm lượng GABA

Kết quả từ hình 2 cho thấy, sau 24 giờ nảy mầm, hàm lượng GABA thu được ở các mẫu là cao nhất. Ở mẫu bổ sung 200ppm acid glutamic

vào dịch ngâm, hàm lượng GABA đạt được là cao nhất so với các trường hợp còn lại: 8,48 mg/100g chất khô, cao hơn mẫu không bổ sung là 1,59 lần và cao hơn mẫu nguyên liệu là 8,37 lần. Điều này có thể giải thích: trong quá trình hút ẩm, một lượng acid glutamic trong ở trong dịch bổ sung sẽ được khuếch tán vào trong phôi; mà acid glutamic lại chính là nguồn cơ chất cho quá trình sinh tổng hợp GABA. Khi cơ chất được tăng lên, lượng GABA sinh ra sẽ được nhiều hơn. Điều này phù hợp với giải thích của Roohinejad (2009): ở các mẫu gạo có hàm lượng acid glutamic cao thì sẽ thu được lượng GABA cao hơn. Khi bổ sung hàm lượng acid glutamic ở những nồng độ khác nhau thì chúng tôi nhận thấy có sự ảnh hưởng của acid glutamic khác nhau lên hàm lượng GABA tạo thành. Tại thời điểm hàm lượng GABA thu được là cao nhất thì sự ảnh hưởng của acid glutamic lên hàm lượng GABA là rõ nhất. Vẫn chưa có nhiều nghiên cứu khảo sát ảnh hưởng của acid glutamic lên hàm lượng GABA. Có thể do hàm lượng acid glutamic cao, sẽ gây ức chế với enzyme GAD, làm giảm nồng độ GABA tạo thành trong quá trình nảy mầm. Với giống gạo OM 4900, khi nồng độ acid glutamic cao hơn 200ppm thì mức độ ảnh hưởng của acid glutamic lên nồng độ GABA trong quá trình nảy mầm sẽ giảm dần.

3. Khảo sát ảnh hưởng của ánh sáng đến hàm lượng GABA trong quá trình nảy mầm

Mẫu 1: sử dụng chế độ ngâm 2: ngâm trong dung dịch có nồng độ acid glutamic thích hợp trong vòng 24 tiếng. Sau đó cho gạo lứt nảy mầm trong điều kiện không có ánh sáng.



Hình 2: Ảnh hưởng của nồng độ acid glutamic lên hàm lượng GABA (mg/100g chất khô) trong quá trình nảy mầm

Thời gian (giờ)	Mẫu 1	Mẫu 2
0	3.08±0.1 ^a	3.18±0.11 ^a
6	3.85±0.17 ^a	4.86±0.28 ^{ab}
12	4.71±0.21 ^b	6.23±0.37 ^{bc}
18	6.95±0.24 ^d	12.48±0.87 ^e
24	12.45±0.53 ^g	12.30±0.1 ^e
36	11.38±0.42 ^f	9.74±0.78 ^d
42	8.42±0.35 ^e	7.80±0.64 ^{cd}
48	6.08±0.24 ^c	7.41±0.35 ^{cd}

Bảng 3: Ảnh hưởng của ánh sáng lên hàm lượng GABA (mg/100g)

Thời gian (giờ)	Mẫu 1	Mẫu 2
0	43.39±1.53 ^a	43.84±1.26 ^a
6	51.24±5.39 ^a	95.69±7.08 ^b
12	97.55±4.55 ^b	107.49±10.85 ^b
18	230.21±10.23 ^d	196.73±14.99 ^c
24	293.93±24.53 ^e	243.79±12.29 ^d
30	256.90±12.33 ^d	282.47±22.22 ^e
36	197.16±7.88 ^c	348.88±15.23 ^f

Bảng 4: Ảnh hưởng của ánh sáng lên hàm lượng amino acid (mg/100g) theo thời gian nảy mầm

Mẫu 2: Sử dụng chế độ ngâm 2 tương tự như mẫu 1; nhưng nảy mầm trong điều kiện có ánh sáng.

Kết quả từ bảng 3 và bảng 4, cho thấy ánh sáng có ảnh hưởng đến quá trình nảy mầm của giống gạo OM 4900. Ảnh hưởng cụ thể lên:

Hàm lượng GABA thu được cao nhất tại giá trị ở mẫu 2 lại sớm hơn mẫu 1: ở mẫu 2, chỉ sau 18 giờ ta đã thu được hàm lượng GABA là 12.48 mg/100g chất khô, trong khi đó, mẫu 1 đạt hàm lượng GABA cực đại sau 24 giờ nảy mầm: 12.45mg/100g chất khô. Hiện tại vẫn chưa có tài liệu nào để cập hay nghiên cứu về ảnh hưởng của ánh sáng trắng lên hàm lượng GABA trong quá trình nảy mầm gạo. Khi cho hạt nảy mầm dưới điều kiện ánh sáng trắng, chính ánh sáng đã tác động lên enzyme GAD. Làm tăng lượng GABA tiết vào nội nhũ (Yoshimura và Tagawa, 2010); và khi đó lượng GABA tích trữ cao nhất sẽ thu được sớm hơn; sau 24 giờ nảy mầm lượng GABA mới có dấu hiệu giảm.

Lượng amino acid thu được trong giai đoạn đầu (trước 12 giờ) ở mẫu 2 cao hơn mẫu 1 là do lúc đó, hạt gạo dưới tác dụng của ánh sáng đã được kích thích tổng hợp nhiều amino acid hơn để bước vào giai đoạn nảy mầm. Theo quan sát, sau 24 giờ nảy mầm dưới ánh sáng, gạo lứt đã xuất hiện mầm sơ cấp. Khi đó, lượng amino acid sẽ được sử dụng và giảm đi. Nhưng ở mẫu nảy mầm dưới điều kiện có ánh sáng, lượng amino acid vẫn tiếp tục tăng do hạt gạo vẫn tích trữ amino acid cho quá trình tạo lá mầm. Và sau 42 giờ nảy mầm, mẫu gạo lứt dưới điều kiện có ánh sáng thì các quá trình tổng hợp sẽ diễn ra



Hình 3: Sản phẩm gạo lứt nảy sau khi nảy mầm

sớm hơn, hạt gạo sử dụng đường khử tạo năng lượng nhiều hơn, lượng đường khử tích lũy được ở mẫu 2 (nảy mầm có ánh sáng) sẽ thấp hơn mẫu 1 (nảy mầm không có ánh sáng).

Hàm lượng acid glutamic bổ sung vào quá trình ngâm 200ppm với thời gian ngâm là 24 giờ và nhiệt độ ngâm là 35°C. Khi nảy mầm gạo lứt trong điều kiện như trên kết quả nghiên cứu cho thấy hàm lượng GABA là 12,48mg/100g chất khô cao hơn sản phẩm gạo nảy mầm thương mại của Thái Lan Tunggula GABA Rice là 6,0035mg/100g chất khô. Kết quả của đề tài quy trình sản xuất gạo GABA nảy mầm góp phần cải thiện giá trị gia tăng cho sản phẩm gạo, đáp ứng nhu cầu đa dạng sự lựa chọn của thị trường hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Thị Phượng Liên, Hà Thanh Toàn. 2010. Công nghệ sau thu hoạch ngũ cốc.
2. Lê Ngọc Tú, La Văn Chú, Đặng Thị Thu, Nguyễn Thị Thịnh, Bùi Đức Hợp, Lê Doãn Diên. 2005. Hóa sinh công nghiệp. Nxb Khoa Học và Kỹ Thuật Hà Nội.
3. Nguyễn Đức Lượng (chủ biên), Cao Cường. Thí nghiệm công nghệ sinh học tập 1 thí nghiệm hóa sinh học. Nxb Đại Học Quốc Gia TP.HCM.
4. Nguyễn Thị Thu Thủy, Nguyễn Công Hà. 2009. Giáo trình thực tập hóa học thực phẩm. Khoa nông nghiệp và Sinh học ứng dụng. Trường đại học Cần Thơ.
5. Nguyễn Thị Thu Thủy. 2011. Bài giảng hóa học thực phẩm. Khoa Nông Nghiệp và Sinh học ứng dụng. trường đại học Cần Thơ.
6. Anuchita, M, Nt S., 2010. Comparison of chemical compositions and bioactive compounds of germinated rough rice and brown rice. Food chemistry, 122: 782 - 788.
7. Bello, M., Tolaba, M, P, and Suarez, C., 2004. Factors affecting water uptake of rice grain during soaking. Lebensm wiss Technol, 37: 811 - 816.
8. Bewley, J. D. and Black, M., 1994. Seeds: Physiology of Development and Germination. Plenum Press: New York.
9. Bureau of Science and Technology., 1963. Standard table of chemical composition in Japanese foods, pp 118. Board of Resources Survey: Tokyo.
10. Chung, H, J., Ang, S. H., Cho, H. Y. and Lim, S. T., 2009. Effects of steeping and anaerobic treatment on γ -aminobutyric acid content in germinated waxy hull - less barley. Lebensm Wiss Technol. 42: 1712 - 1716.
11. Dinesh Babu, P., Subhasree, R.S., Bhakayaraj, R. and Vidhyalakshmi, R. 2009. Brown rice-Beyond the Color Reviving a Lost health Food - A review. American- Eurasian Journal of Agronomy.
12. Fujino, Y., 1978. Rice Lipids. The American Association of Cereal Chemists. Inc.
13. Juliano, O., 1872. Rice: Chemistry and Technology. The American association of cereal chemists. Inc, St. Paul. Minnesota.

Với mong muốn trồng được thêm nhiều cây xanh cho những cánh rừng trên mọi miền đất nước, 1 nhóm học sinh Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh đã thực hiện dự án BIOVE - mạng xã hội 2 chiều gắn kết con người với nhiệm vụ sống xanh.

Đây cũng là dự án đã lọt vào tốp 10 của chương trình FutureU và đang tiếp tục "tranh tài". Tác giả của dự án này là 5 học sinh: Trần Thị Kim Loan, Tạ Nguyễn Anh Thư, Dương Quốc Bình (cùng học lớp 11A2), Bùi Minh Nhật, Vũ Duy Tùng (cùng học lớp 12 Tin).

Trồng cây... online

Trần Thị Kim Loan, Tạ Nguyễn Anh Thư là 2 học sinh đã có ý tưởng xây dựng nên 1 ứng dụng giúp kết nối những người có mong muốn góp sức cho việc "trồng cây gây rừng" với những nơi cần trồng thêm cây rừng. Theo đó, thông qua ứng dụng BIOVE, mọi người có thể góp tiền để trồng cây cho những khu rừng ở khắp mọi nơi. Số tiền này sẽ được chuyển đến đơn vị thụ hưởng để tiến hành trồng cây.

Điều đặc biệt khi sử dụng ứng dụng này là người trồng cây có thể lựa chọn loại cây trồng, khu vực trồng dựa trên dữ liệu đã được các nhà chuyên môn cung cấp. Mỗi cây xanh được trồng thông qua ứng dụng này đều có 1 mã QR riêng, gắn với tên người "trồng" cây xanh đó. Ngoài ra, người "trồng" cây cũng sẽ được báo cáo về các giai đoạn phát triển của cây thông qua việc cập nhật hình ảnh thường xuyên của đơn vị thụ hưởng (nơi trồng cây).

Ngoài việc trồng cây để phủ xanh những cánh rừng

Phủ xanh những cánh rừng với dự án BIOVE

H.YẾN



Nhóm học sinh thực hiện dự án BIOVE cùng thảo luận với thầy Nguyễn Văn Cư, người bảo trợ dự án

 FutureU do Học viện sáng tạo Arkki từ Phần Lan, phối hợp với Mạng lưới Nhà đầu tư thiên thần Việt Nam, Saigon Innovation Hub, thuộc Sở Khoa học và Công nghệ TP.HCM và tập đoàn truyền thông TV Hub tổ chức. Chương trình được thực hiện theo mô hình ươm tạo khởi nghiệp xã hội. Đây là lần thứ 2 chương trình FutureU được tổ chức.

Top 10 nhóm học sinh xuất sắc với sản phẩm sáng tạo, có tác động xã hội lớn và đã đưa được sản phẩm ra thị trường sẽ được kết nối tham gia các cuộc thi, chương trình ươm tạo và chương trình học bổng quốc tế để tiếp tục phát triển bản thân và mở rộng dự án.

đã bị tàn phá, mọi người có thể trồng cây xanh để lưu lại 1 kỷ niệm đẹp, 1 dấu mốc quan trọng trong cuộc đời của mình. Bên cạnh đó, ứng dụng còn có chức năng trồng cây cộng đồng. Nghĩa là nếu

1 cá nhân không đủ tiền để trồng cây thì nhiều người có thể cùng trồng 1 cây. Hoặc các tổ chức có thể cùng nhau lựa chọn trồng cây ở 1 khu vực để tạo thành rừng cây mang tên đơn vị của mình (theo mã QR

trên cây).

Việc trồng cây bằng hình thức online này có thể kết hợp với du lịch sinh thái rừng vì sau khi trồng cây, người dân có thể đi du lịch đến những khu rừng này để check-in với cây xanh của mình...

Để thực hiện được những ý tưởng đó, Kim Loan và Anh Thư đã mời thêm 3 thành viên khác cùng tham gia thực hiện dự án. Vũ Duy Tùng và Bùi Minh Nhật phụ trách công việc viết ứng dụng; Dương Quốc Bình phụ trách design. Đây đều là những thành viên có kinh nghiệm trong việc tham gia nghiên cứu khoa học trong học sinh. Riêng Duy Tùng đã 2 lần đạt giải học sinh giỏi quốc gia môn Tin học.

Nhiều khó khăn cần vượt qua

Với dự án BIOVE, nhóm học sinh này đã tham gia chương trình FutureU năm 2021. Đây là dự án sáng tạo xã hội dành cho người trẻ Việt Nam trong độ tuổi 12-18, với mục tiêu phát triển tư duy sáng tạo, kỹ năng của thế kỷ XXI và nâng cao trách nhiệm xã hội của người trẻ. Hiện nay, dự án BIOVE đã lọt vào top 10 của chương trình FutureU và bước vào giai đoạn gọi vốn cộng đồng.

Chia sẻ về công việc hiện nay của nhóm, Kim Loan cho biết: “chúng em đang cố gắng hết sức để hoàn thiện app (ứng dụng). Bên cạnh đó, nhóm cũng tìm kiếm thông tin những khu rừng rơi vào tình trạng nguy cấp để lựa chọn là những “điểm đến” đầu tiên cho người trồng cây. Sau đó, nhóm cũng cần có các chuyên gia để góp ý về mặt chuyên môn trồng cây gì, ở đâu...”

Một khó khăn mà nhóm đang gặp phải là 2 thành viên phụ trách viết ứng dụng đang là học sinh lớp 12. Do vậy, việc sắp xếp thời gian để vừa đảm bảo việc học vừa tham gia dự án là không dễ dàng.

Để giải quyết những khó khăn nêu trên, nhóm dự định lựa chọn điểm đến đầu tiên trong app trồng cây này sẽ là khu vực rừng thuộc địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trước tiên, nhóm cần kết nối với cơ quan lâm nghiệp và nhận được sự hợp tác của những đơn vị này. Theo đó, cơ quan lâm nghiệp sẽ cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, khoa học về khu vực rừng cần trồng thêm cây; tính toán chi phí cho mỗi cây xanh; thực hiện việc trồng, chăm sóc cây...

Thầy Nguyễn Văn Cư, giáo viên Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh, người bảo trợ dự án chia sẻ: “Những ý tưởng hay ho nhất của dự án đều đã lên khung sườn rồi. Các em cũng đã cơ bản viết xong ứng dụng nhưng sẽ cần có thêm sự hướng dẫn, góp ý, hỗ trợ của chuyên gia để hoàn thiện hơn. Chúng tôi cũng rất mong sẽ nhận được sự đồng hành của ngành chức năng để dự án có thể triển khai được trong thực tế”.

Tham gia chương trình FutureU đã mang đến cho nhóm học sinh này những trải nghiệm quý giá. Các em đã được nhiều chuyên gia của chương trình đào tạo các kỹ năng như: thiết kế dự án, làm việc nhóm, gọi vốn đầu tư, marketing....

Cả 5 em đều cho biết, sau cuộc thi, các em sẽ tiếp tục làm thêm một số dự án khác hoặc tham gia khởi nghiệp, riêng Anh Thư mong muốn trong tương lai có thể xây dựng được 1 thương hiệu của riêng mình.

H.Y

2 dự án của học sinh Trường Lương Thế Vinh cùng vào top 10 FutureU

Ngoài dự án BIOVE, một dự án khác của học sinh Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh cũng vào top 10 của chương trình FutureU. Đó là dự án S.L.C. (share love with children-chia sẻ yêu thương với trẻ em). Dự án nhằm tạo ra 1 ứng dụng, một số công cụ để hỗ trợ trẻ em khuyết tật trí tuệ trong việc học chữ số.

Ngày 26/2/2021, Thủ tướng Chính Phủ đã có Quyết định số 279/QĐ-TTg phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ công lập thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo đó, việc lập quy hoạch phù hợp, thống nhất với quy hoạch tổng thể quốc gia, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030 và các quy hoạch, chiến lược khác có liên quan trong cùng giai đoạn phát triển, đảm bảo phát huy tối đa lợi thế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (ĐMST) của đất nước; đẩy mạnh quá trình tái cấu trúc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức KH&CN công lập, phù hợp với khả năng đầu tư của ngân sách nhà nước. Đồng thời, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập; thu hút đa dạng các nguồn lực đầu tư phát triển cho tổ chức KH&CN công lập.

Đối tượng quy hoạch gồm các tổ chức KH&CN công lập do các cơ quan có thẩm quyền thành lập quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g khoản 1 Điều 12 Luật KH&CN năm 2013. Các tổ chức KH&CN công lập là cơ sở giáo dục đại học, các tổ chức KH&CN công lập thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện theo các văn bản khác.

Mục tiêu lập quy hoạch nhằm cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về định hướng phát triển khoa học, công nghệ và ĐMST; kết nối các ngành, các vùng có liên

PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÔNG LẬP THỜI KỲ 2021-2030

T.LIÊN



Sinh viên trường Đại học Công nghệ Đồng Nai nghiên cứu khoa học

quan theo quy hoạch tổng thể quốc gia; Hình thành mạng lưới tổ chức KH&CN công lập theo hướng mở, linh hoạt, có quy mô và cơ cấu hợp lý, đáp ứng mục tiêu đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Đồng thời, làm cơ sở để xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn trên địa bàn cả nước thuộc lĩnh vực KH&CN, bảo đảm tính khách quan, khoa học, công khai, minh bạch và hiệu quả; đồng thời là cơ sở huy động nguồn lực của cộng đồng, xã hội phát triển mạng lưới tổ chức KH&CN; hướng tới

mục tiêu tự chủ hoàn toàn của các tổ chức KH&CN công lập.

Nội dung lập quy hoạch thực hiện theo quy định tại Luật Quy hoạch và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 7/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quy hoạch, gồm các nội dung chủ yếu: Phân tích, đánh giá yếu tố, điều kiện tự nhiên, nguồn lực, bối cảnh và thực trạng phân bố, sử dụng không gian của mạng lưới tổ chức KH&CN trên phạm vi cả nước; dự báo xu thế phát triển và xây dựng các kịch bản phát triển ảnh hưởng trực tiếp đến kết cấu mạng lưới tổ chức

khoa học và công nghệ công lập trong thời kỳ quy hoạch.

Đánh giá về liên kết ngành, liên kết vùng trong việc phát triển mạng lưới tổ chức KH&CN công lập; xác định yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ; những cơ hội và thách thức đối với quy hoạch mạng lưới tổ chức KH&CN công lập.

Xác định các quan điểm, mục tiêu và nguyên tắc phát triển mạng lưới tổ chức KH&CN công lập trong thời kỳ quy hoạch; phương án phát triển mạng lưới tổ chức KH&CN công lập trên phạm vi cả nước và các vùng lãnh thổ; danh mục dự án quan trọng quốc gia, dự án ưu tiên đầu tư của ngành và thứ tự ưu tiên thực hiện trong hệ thống tổ chức KH&CN công lập; giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch.

Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm phê duyệt chi tiết nội dung, dự toán của dự án và lựa chọn đơn vị lập quy hoạch theo đúng quy định; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện lập quy hoạch theo nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

Các bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp với Bộ KH&CN lập Quy hoạch mạng lưới tổ chức KH&CN thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định, bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ.

T.L

Vùng nuôi thủy sản lớn của tỉnh

Từ nhiều năm trước, H.Nhơn Trạch đã là vùng nuôi thủy sản lớn nhất tỉnh. Ban đầu là diện tích mặt nước trên sông, trong rừng ngập mặn, về sau nhiều diện tích đất lúa năng suất thấp, bị nhiễm mặn cũng được chuyển sang nuôi thủy sản. Thời kỳ cao điểm, toàn huyện có hơn 2,2 ngàn ha diện tích nuôi thủy sản, chủ yếu là tôm. Tuy nhiên, do đa phần là nuôi tôm quảng canh (nuôi thiên nhiên, không thả giống, không cho ăn) và quảng canh cải tiến (có bổ sung con giống), không kiểm soát được mật độ, nguồn nước, dịch bệnh nên diện tích ao nuôi bị bỏ hoang ngày càng gia tăng.

Trường phòng Kinh tế H.Nhơn Trạch Nguyễn Văn Nhân cho biết, nuôi thủy sản là lĩnh vực thế mạnh của ngành Nông nghiệp. Tuy nhiên, do nuôi tự phát, vốn đầu tư thấp, dịch bệnh và ô nhiễm nguồn nước khiến một phần diện tích giảm. Hiện trên địa bàn huyện có hơn 1,9 ngàn ha diện tích mặt nước phù hợp nuôi thủy sản, trong đó diện tích nuôi tôm là 1.879 ha, còn lại nuôi hàu, sò huyết, cá các loại. So với trồng lúa và các loại cây lâm nghiệp như trà, bưởi, nuôi tôm, đặc biệt là nuôi tôm thẻ chân trắng theo công nghệ CP vừa đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường vùng nuôi thủy sản, phù hợp với thực trạng gia tăng độ mặn của nguồn nước vừa có thể đem lại lợi nhuận 3 tỷ đồng/ha/năm.

Từ một hộ nông dân chỉ có vài sào lúa trồng 1 vụ/năm, ông Nguyễn Huy Bình (ấp Bà Trường, xã Phước An) đã trở thành chủ trang trại tôm công nghệ cao với hơn 3 ha ao nuôi. Ngoài ra, ông còn hùn vốn nuôi

Tiếp tục dự án nuôi tôm công nghệ cao

BAN MAI

Huyện Nhơn Trạch có gần 2 ngàn ha diện tích mặt nước nuôi thủy sản. Trong đó, diện tích nuôi tôm chiếm hơn 90%. Để phát triển vùng nuôi thủy sản quy mô lớn, H.Nhơn Trạch đang kêu gọi nhà đầu tư, đề xuất phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện thí điểm mô hình ứng dụng công nghệ vào nuôi tôm thâm canh theo Quy hoạch chi tiết khu nuôi thủy sản tập trung H.Nhơn Trạch giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2030 được tỉnh duyệt năm 2017.



Nhân viên Công ty CP Chăn nuôi C.P Việt Nam hỗ trợ kỹ thuật nuôi tôm cho người dân xã Phước An

chung trên diện tích 2 ha.

Ông Bình cho biết, lúc trước người dân xã Phước An làm được 2 vụ lúa/năm, sau này xâm nhập mặn, nhiều diện tích chỉ canh tác được 1 vụ/năm. Nhiều người bỏ ruộng hoang hoặc chuyển sang trồng trà nhưng hiệu quả kinh tế không cao. Ông mạnh dạn cải tạo ruộng chuyển sang nuôi tôm theo hình thức quảng canh nhưng thua lỗ do ô nhiễm nguồn nước. Không nản chí,

ông vay tiền đầu tư bạt lót đáy ao, mua con giống, mua thức ăn dành riêng cho tôm. Có lợi nhuận, ông dần phát triển diện tích và trở thành người nuôi tôm thâm canh hiệu quả nhất xã.

"Hiện tại, tôi có 18 ao nuôi, trong đó có 2 ao nuôi con giống, các ao còn lại luân phiên tôm tăng trưởng, năng suất bình quân khoảng 60-80 tấn/ha. Toàn bộ ao nuôi, nước được sát khuẩn 100%. Mỗi đợt



Mô hình nuôi tôm thâm canh theo công nghệ CP của ông Bạch Công Tài, xã Phước An

xuống giống, công ty cung cấp thức ăn, thuốc đều cử cán bộ xuống hỗ trợ. Tôm tôi nuôi khá đẹp nên thường được thương lái đặt hàng vận chuyển ra Bắc. Hiện tại, tôm loại 1 (35-37 con/kg) có giá 170 ngàn đồng/kg, cao hơn khoảng 50 ngàn đồng/kg so với trước Tết Nguyên đán nên vụ này trúng” - ông Bình chia sẻ.

Khuyến khích mô hình nuôi tôm thâm canh theo công nghệ CP

Theo Phòng Kinh tế H.Nhơn Trạch, hiện trên địa bàn có hơn 1,5 ngàn ha diện tích nuôi tôm theo hình thức quảng canh cải tiến, năng suất bình quân 3 tấn/ha/vụ, lợi nhuận khoảng 120 triệu đồng/ha/năm. Khoảng 330ha diện tích nuôi tôm thâm canh, trong đó, thâm canh bình thường năng suất đạt 6 tấn/ha/vụ, lợi nhuận khoảng 270 triệu đồng; thâm canh tôm thẻ chân trắng theo công nghệ CP năng suất đạt 60-80 tấn/ha/vụ, lợi nhuận có thể đạt 3 tỷ đồng nếu thực hiện được 4 vụ.

“Nuôi tôm thẻ chân trắng theo công nghệ CP giúp người nuôi kiểm soát được mật độ, tỷ lệ hao hụt giống, chất lượng nguồn nước, nguồn thức ăn, chất thải nên lợi nhuận cao. Huyện tiếp tục khuyến khích phát triển mô hình này nhằm giải quyết bài

toán về kinh tế, dịch bệnh, môi trường” - đại diện Phòng Kinh tế huyện chia sẻ.

Trong 330ha diện tích nuôi tôm thâm canh có khoảng 100ha diện tích nuôi tôm thâm canh theo công nghệ CP tại các xã Vĩnh Thanh, Phước An. Theo người nuôi, hạn chế của mô hình này là vốn đầu tư lớn. Đối với ao chìm, phải xây bờ bao bằng bê tông. Ao nổi phải làm khung sắt để cố định ao trên mặt đất. Ngoài ra, phải lót bạt đáy, đầu tư hệ thống đường dẫn thức ăn, đường thu chất thải, máy tạo oxy chạy liên tục 24/24 giờ, máy phát điện.

Ông Bạch Công Tài, xã Phước An cho biết, cuối năm 2020, ông đầu tư 1,4 tỷ đồng làm 9 ao nuôi cả nổi lẫn chìm trên diện tích 2ha. Vụ đầu tiên ông thả 700 ngàn con giống, thu được khoảng 16,5 tấn tôm thịt. Thời điểm thu hoạch tôm bán được giá bình quân 160 ngàn đồng/kg, thu về hơn 2,6 tỷ đồng. Trừ chi phí đầu tư ban đầu, thức ăn, thuốc, công, ông lời hơn 100 triệu đồng. Ông Tài cho biết thêm, đang được công ty hỗ trợ chi phí thức ăn, thuốc để xây dựng mô hình điểm cho bà con trong và ngoài tỉnh đến tham quan, học hỏi kinh nghiệm. “Nuôi tôm công nghệ chi phí đầu tư lớn, bù lại có thể thu hồi vốn chỉ ngay trong 1

● Mô hình nuôi tôm theo công nghệ CP là mô hình do Công ty CP Chăn nuôi C.P Việt Nam xây dựng, hoàn thiện và chuyển giao cho nông dân. Mô hình này yêu cầu người nuôi phải tuân thủ quy trình xử lý ao nuôi, nguồn nước, chất thải để môi trường nuôi luôn sạch; đảm bảo nguồn thức ăn, con giống; duy trì cho lượng cám, thuốc phòng bệnh theo khuyến cáo để tôm phát triển tốt, không bị tồn dư các kháng chất khi bán.

vụ” - ông Tài cho hay.

Để hỗ trợ nông dân chuyển sang mô hình nuôi tôm thâm canh theo công nghệ CP, H.Nhơn Trạch đầu tư đường giao thông, đường điện, hệ thống thủy lợi cho vùng nuôi thủy sản; thành lập tổ hợp tác nuôi tôm tại các xã; phát triển vùng nuôi tôm VietGAP. Cùng với đó kêu gọi cá nhân, doanh nghiệp đầu tư xây dựng dự án hạ tầng kỹ thuật trong vùng nuôi tôm, đầu tư phát triển các dự án nuôi thủy sản bền vững trên địa bàn. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng thí điểm mô hình ứng dụng công nghệ cao nuôi tôm trên ao nuôi có sẵn ở xã Phước An, sau đó nhân rộng mô hình ra các vùng nuôi khác.

B.M



Một nghiên cứu mới do các nhà khoa học từ Đại học Zurich, Thụy Sĩ dẫn đầu vừa phát hiện ra rằng tiêu thụ một lượng đường fructose và sucrose vừa phải cũng có thể khuếch đại đáng kể quá trình sản xuất chất béo trong gan. Nghiên cứu cũng cho thấy những biến đổi do đường gây ra đối với quá trình chuyển hóa chất béo vẫn có thể duy trì trong thời gian dài.

Nghiên cứu trước đây từng phát hiện ra rằng cụ thể đường fructose có thể phá vỡ khả năng đốt cháy chất béo hiệu quả của gan. Chế độ ăn giàu fructose được biết có thể làm tổn hại ty thể và chuyển đổi công năng gan từ đốt cháy sang tích trữ chất béo.

Nghiên cứu mới được tiến hành để tìm hiểu xem liệu những bất thường về trao đổi chất như thế có được kích hoạt bởi một lượng đường vừa phải trong chế độ ăn hay không. Gần 100 đối tượng trẻ khỏe đã được tuyển chọn và chia thành 3 nhóm cùng với một nhóm đối chứng. Mỗi nhóm đường

Đường trong thức ăn nhân đôi lượng mỡ sinh ra trong gan

sử dụng một loại đồ uống mỗi ngày với 80 gram đường fructose, glucose hoặc sucrose, mức xấp xỉ lượng đường có trong 2 lon Coca.

"Việc tự sản xuất chất béo của cơ thể trong gan cao gấp đôi ở nhóm đường fructose so với nhóm đường glucose hoặc nhóm chứng và trường hợp này vẫn xảy ra hơn 12 giờ sau bữa ăn cuối cùng hoặc sau khi tiêu thụ đường", trưởng nhóm nghiên cứu Philipp Gerber cho biết.

Điều quan trọng là kết quả cho thấy đường sucrose khuếch đại sản xuất chất béo trong gan lên cùng mức với fructose. Nghiên cứu trước đây cho thấy chỉ có fructose được cho là có tác động tiêu cực đến chuyển hóa mỡ gan.

Gerber lưu ý rằng những phát hiện này cho thấy một lượng tương đối nhỏ đường được thêm vào chế độ ăn

uống có thể gây ra các tác dụng chuyển hóa bất lợi. Và ảnh hưởng này được cho là sẽ duy trì trong thời gian dài hơn trước đây chúng ta nghĩ.

Gerber cho biết: "80 gram đường mỗi ngày, tương đương với khoảng 0,8 lít nước ngọt thông thường, sẽ tăng cường sản xuất chất béo trong gan. Và quá trình sản xuất chất béo quá mức vẫn tiếp tục trong một khoảng thời gian dài hơn, ngay cả khi không tiêu thụ thêm đường".

Các nhà nghiên cứu cho rằng phát hiện này là một lời nhắc nhở mạnh mẽ để hạn chế đường bổ sung trong đồ ăn thức uống hàng ngày của chúng ta. Tổ chức Tim mạch Hoa Kỳ hiện khuyến nghị nam giới tiêu thụ không quá 37,5 gram đường bổ sung mỗi ngày và phụ nữ không quá 25 gram.

HA (Đại học Zurich)



Một lượng đường fructose và sucrose khiêm tốn cũng có thể nhân đôi quá trình sản xuất mỡ trong gan

Pin mặt trời trong suốt không làm giảm chất lượng ánh sáng cho cây trồng trong nhà kính

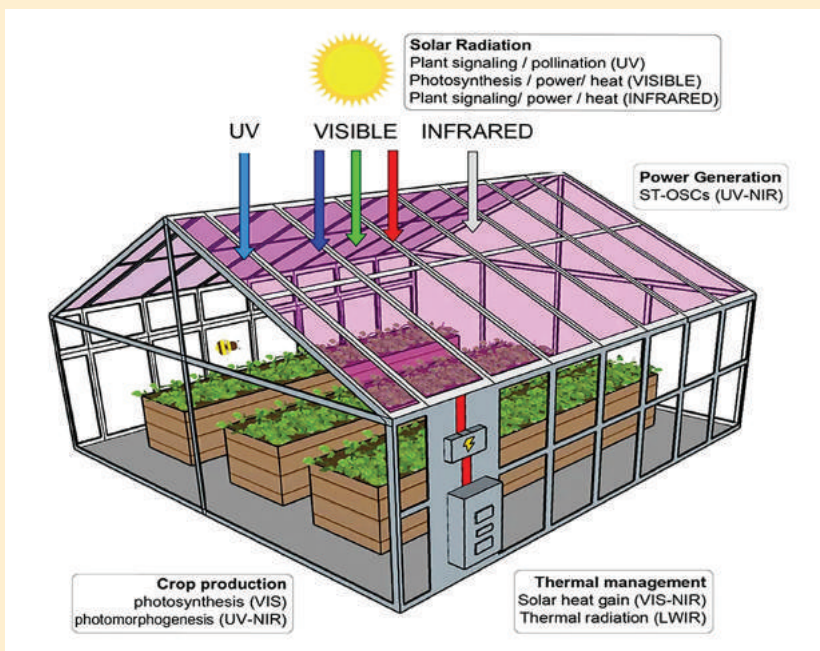
Với những tiến bộ trong lĩnh vực pin mặt trời trong suốt, chúng ta có thể sớm lắp đặt chúng vào cửa sổ và nhà kính. Nhưng liệu nhà kính có tước đi một phần ánh sáng quan trọng của cây trồng? Để tìm hiểu, các nhà nghiên cứu tại Đại học Bang Bắc Carolina (NC State) của Mỹ đã tiến hành trồng rau diếp dưới các bước sóng ánh sáng khác nhau và nhận thấy rằng cây vẫn sinh trưởng tốt.

Pin mặt trời hữu cơ đang nổi lên như một hệ thống khả thi cho năng lượng tái tạo nhờ một số ưu điểm. Chúng có thể linh hoạt hơn các công nghệ khác, được chế tạo trong suốt hoặc bán trong suốt và có thể điều chỉnh bước sóng ánh sáng mà chúng thu được.

Về lý thuyết, những đặc điểm đó có thể khiến chúng hoàn hảo để tích hợp vào mái nhà kính. Ở đó, các tấm pin năng lượng mặt trời hữu cơ có thể hấp thụ các bước sóng ánh sáng nhất định trong khi vẫn cho phép một số bước sóng truyền tới cây trồng bên dưới. Trong một nghiên cứu trước đây, nhóm nghiên cứu NC State đã tiến hành điều tra xem cơ cấu này có thể tạo ra bao nhiêu năng lượng và nhận thấy nó có thể đủ để làm cho nhà kính trung hòa năng lượng.

Nhưng tất nhiên, còn thiếu một mảnh ghép lớn của bài toán: thực vật trồng trong nhà kính đó chịu ảnh hưởng như thế nào. Và đó là trọng tâm của công trình nghiên cứu mới.

Các nhà nghiên cứu đã tiến hành trồng các cụm rau diếp lá đỏ trong nhà kính cho đến



Một nghiên cứu mới phát hiện ra rằng cây trồng có thể sinh trưởng trong nhà kính được tích hợp tấm pin mặt trời trong suốt

khi chúng đã hoàn toàn trưởng thành trong vòng 30 ngày. Tất cả các cụm đều được tiếp xúc với các điều kiện phát triển giống nhau, chẳng hạn như nhiệt độ, nước, phân bón và nồng độ CO₂. Sự khác biệt duy nhất là ánh sáng.

Rau diếp được chia thành 4 cụm - một cụm đối chứng nhận ánh sáng trắng thường xuyên và 3 cụm thử nghiệm sinh trưởng dưới ánh sáng đi qua các bộ lọc khác nhau. Bộ lọc làm thay đổi tỷ lệ ánh sáng đỏ và xanh lam mà chúng nhận được để bắt chước các bước sóng bị hấp thụ bởi các tấm pin mặt trời trong suốt.

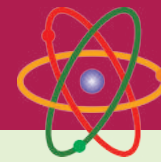
Sau đó, nhóm nghiên cứu theo dõi một số dấu hiệu về sức khỏe cây trồng bao gồm số lượng lá và kích thước lá, trọng

lượng, lượng CO₂ mà chúng hấp thụ và mức độ chất chống oxy hóa trong chúng. Và có lẽ đáng ngạc nhiên là kết quả cho thấy rau diếp vẫn phát triển mạnh bất kể dạng ánh sáng nào mà chúng nhận được.

“Chúng tôi không chỉ không phát hiện sự khác biệt đáng kể nào giữa nhóm đối chứng và nhóm thử nghiệm mà còn không tìm thấy bất kỳ sự khác biệt đáng kể nào giữa các bộ lọc khác nhau”, đồng tác giả của nghiên cứu Brendan O'Connor cho biết.

Nhóm cho biết họ đang tiếp tục làm việc để kiểm tra tác động của việc cản các bước sóng ánh sáng khác nhau trên các loại cây trồng khác, chẳng hạn như cà chua.

LH (NC State)



Màng bọc trái cây và rau củ có khả năng phát hiện dư lượng thuốc trừ sâu

Các nhà cung cấp sản phẩm rau củ tươi có thể khẳng định như đinh đóng cột rằng không có dư lượng thuốc trừ sâu nào trên trái cây và rau củ họ bán nhưng liệu họ có đang nói thật? Nhân viên cửa hàng có thể sớm xác minh được điều đó bằng cách sử dụng một loại màng dính giá rẻ.

Được phát triển bởi các nhà nghiên cứu đến từ Đại học ITMO (Nga), Đại học Quốc gia Singapore và Đại học Rovira i Virgili (Tây Ban Nha), công nghệ được mô tả chi tiết trong một bài báo đăng trên tạp chí Nanoscale.

Quá trình sản xuất bắt đầu bằng cách kết hợp bạc nitrate và hợp chất hữu cơ melamine, sau đó bổ sung hỗn hợp vào đĩa Petri có chứa một lớp nền gel thạch. Bạc nitrate phản ứng với các thành phần khác, hình thành tinh thể. Khi tiếp xúc với ánh sáng, chúng sẽ phân hủy tạo thành các hạt nano bạc.

Mọi thứ sau đó được làm khô, tạo thành một lớp màng nhẹ và dẻo. Khi lớp màng đó được đặt trên miếng trái cây và làm ướt bằng cồn, melamine sẽ hút vào bất kỳ phân tử thuốc trừ sâu nào có trên vỏ trái cây.

Sử dụng máy quang phổ kế cầm tay, một nhân viên siêu thị có thể kiểm tra cách phản xạ ánh sáng của các hạt nano bạc trong màng. Một phản ứng quang học dễ dàng nhận biết sẽ xảy ra nếu có bất kỳ loại thuốc trừ sâu nào trong mẫu.

“Chúng tôi đã so sánh ngưỡng phát hiện của cảm biến với các thiết bị cổ điển như máy đo sắc ký, phân cực, máy đo điện áp và các phương pháp khác để dò thuốc trừ sâu. Phương pháp của chúng tôi rẻ hơn, nhanh hơn và cơ động hơn”, chủ nhiệm dự án, nghiên cứu sinh tiến sĩ Anastasia Nenashkina của ITMO cho biết.

SK (Đại học ITMO)



Công nghệ có thể được sử dụng tại các quầy hàng để kiểm tra tại chỗ các lô hàng rau củ

Đồng Nai nằm trong danh sách top 10 địa phương có lượng đơn đăng ký sở hữu công nghiệp nhiều nhất cả nước

Thời gian qua, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã đẩy mạnh hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, cá nhân xây dựng, khai thác, phát triển và bảo vệ tài sản trí tuệ nâng cao năng lực cạnh tranh. Ông Lê Xuân Trường, Trưởng phòng Quản lý chuyên ngành, Sở KH&CN cho biết, Đồng Nai là một tỉnh công nghiệp nằm trong khu kinh tế trọng điểm phía Nam với hàng chục ngàn doanh nghiệp đang hoạt động tại hơn 30 khu công nghiệp trên toàn tỉnh thì việc thực thi hiệu quả pháp luật về sở hữu trí tuệ nhằm bảo vệ tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp địa phương đã được Sở KH&CN hết sức quan tâm và chú trọng thực hiện. Nổi bật là Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập giai đoạn 2016 - 2020 đã hỗ trợ 225 doanh nghiệp về bảo hộ SHTT.

Đồng thời, Sở cũng đã thường xuyên triển khai các Thông tư, Nghị định liên quan đến lĩnh vực SHTT đến các doanh nghiệp. Qua đó, doanh nghiệp đã ý thức được tầm quan trọng của việc bảo hộ các tài sản trí tuệ nên đã tích cực, chủ động tham vấn pháp luật SHTT với các đơn vị tư vấn, cơ quan chức năng trong việc bảo vệ và thực thi quyền. Số lượng tài sản trí tuệ chung của các doanh nghiệp trên địa bàn ngày được nâng lên, việc khai thác, phát triển tài sản trí tuệ

Ngày sở hữu trí tuệ thế giới (26/4):

Hướng đến Doanh nghiệp nhỏ và vừa

NGỌC LAN

Trong bối cảnh nhu cầu phục hồi nền kinh tế đang ở mức cao, Ngày sở hữu trí tuệ (SHTT) thế giới năm nay hướng thông điệp đến khối doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện chiếm khoảng 90% số doanh nghiệp trên toàn cầu.



Tổ chức tập huấn xây dựng quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể "Năm mè Long Khánh"

để nâng cao giá trị và tính cạnh tranh của sản phẩm và có ý thức bảo vệ tài sản trí tuệ của doanh nghiệp đã góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Cùng với việc hỗ trợ các tổ chức đăng ký cấp văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp về sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu hàng hóa, Sở KH&CN Đồng Nai cũng triển khai hỗ trợ xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu, thiết kế và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa, website cho Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Dầu Giây; Chương trình hỗ trợ đăng ký quốc tế đối với sáng chế cho các cá nhân; Xây dựng hướng dẫn thực hiện tiêu chí Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh

Đồng Nai và triển khai thực hiện hỗ trợ đăng ký Nhãn hiệu chứng nhận/tập thể cho các sản phẩm đặc thù trên địa bàn tỉnh năm 2020 - 2021 như: sản phẩm Bưởi da xanh Vĩnh Cửu, Tôm càng xanh xã Trà Cổ huyện Tân Phú... Qua đó, tạo điều kiện để tổ chức triển khai quản lý, khai thác thương mại sản phẩm, từ đó có thể nâng cao uy tín, chất lượng, giá trị và thị trường của sản phẩm (đặc biệt là các sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể).

Theo thông tin từ Cục SHTT, trong giai đoạn 2011 - 2020, Cục SHTT đã tiếp nhận 350.237 đơn đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho các chủ thể Việt Nam, bao gồm 325.345 đơn đăng ký nhãn hiệu quốc

gia (chiếm 92,87%), 16.083 đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp (chiếm 4,6%), 5.725 đơn đăng ký sáng chế (chiếm 1,63%) và 2.994 đơn giải pháp hữu ích (chiếm 0,85%).

Đồng Nai nằm trong danh sách top 10 địa phương có lượng đơn đăng ký sở hữu công nghiệp nhiều nhất cả nước và cũng là tỉnh nằm trong top 10 Tỉnh/Thành phố có số lượng văn bằng nhiều nhất. Tỷ lệ thuận với số lượng đơn đăng ký nhãn hiệu được nộp, Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cũng được cấp cho Đồng Nai là 2.921 Giấy chứng nhận.

Về đăng ký sáng chế, giai đoạn 2011-2020, Đồng Nai có 96 đơn (đứng sau Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Bà Rịa - Vũng Tàu). Đồng Nai cũng là 1 trong 4 địa phương có số lượng đơn đăng ký giải pháp hữu ích nhiều nhất trong cả nước. Đối với kiểu dáng công nghiệp, trong giai đoạn 2011-2020, Đồng Nai có số lượng đơn đăng ký là 365 đơn.

Doanh nghiệp nhỏ và vừa với SHTT: Mang ý tưởng của bạn đến với thị trường

Kể từ năm 2000, Tổ chức SHTT thế giới (WIPO) đã chọn ngày 26/4 hằng năm là Ngày SHTT thế giới và mỗi năm, WIPO và các nước thành viên tổ chức chào mừng Ngày SHTT Thế giới với nhiều hoạt động, sự kiện và chiến dịch.

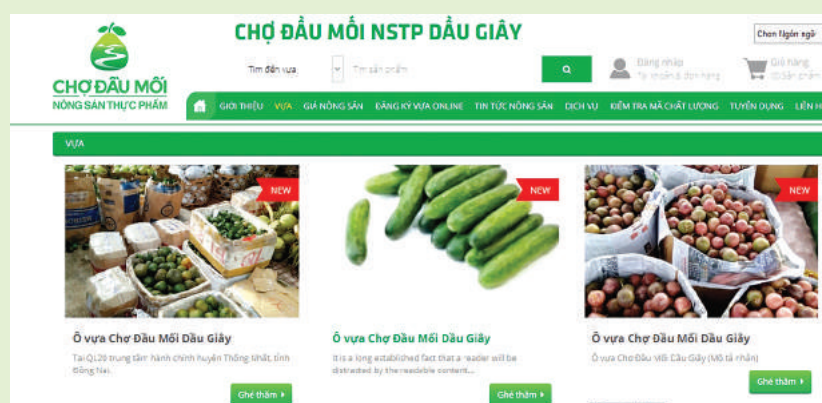
Mục tiêu của Ngày SHTT thế giới là nâng cao nhận thức về ảnh hưởng của sáng chế, quyền tác giả, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp,... tới cuộc sống thường nhật; Tăng cường hiểu biết về vai trò của việc bảo hộ các quyền SHTT đối với việc thúc đẩy, khuyến khích hoạt động sáng tạo và đổi mới; Tôn vinh hoạt động sáng tạo và những thành quả mà các nhà sáng chế đã đóng góp vào sự nghiệp phát triển của xã hội trên phạm vi toàn cầu; Khuyến khích sự tôn trọng quyền SHTT của những người khác.

Mỗi năm Ngày SHTT thế giới đều có một chủ đề xoay quanh hoạt động sáng tạo và đổi mới. Chủ đề Ngày SHTT thế giới năm 2021 là "Doanh nghiệp nhỏ và vừa với SHTT: Mang ý tưởng của bạn đến với thị trường".

Doanh nghiệp nhỏ và vừa là trụ cột của nền kinh tế, chiếm khoảng 90% số doanh nghiệp trên thế giới, sử dụng khoảng 50% lực lượng lao động toàn cầu, và tạo ra tới 40% thu nhập quốc dân ở nhiều nền kinh tế mới nổi. Họ không chỉ tạo ra việc làm, cung cấp hàng hóa và dịch vụ thiết yếu mà còn tạo ra những sáng tạo đầy cảm hứng; thậm chí một số trong họ sẽ trở thành các doanh nghiệp hàng đầu thế giới trong tương lai.

Mỗi hoạt động kinh doanh đều bắt đầu từ một ý tưởng. Khi được nuôi dưỡng bằng sự khéo léo, bí quyết kỹ thuật và sự nhanh nhạy với thị trường, một ý tưởng sẽ trở thành một tài sản trí tuệ có thể thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp, sự phục hồi của nền kinh tế và tiến bộ của nhân loại.

Tuy nhiên, không phải ý tưởng nào cũng có thể chuyển thành các sản phẩm và dịch vụ mà chúng ta muốn mua. Hành trình đến thị trường có thể rất



Hỗ trợ xây dựng website cho Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Dầu Giầy

rủi ro. Nhưng điều này có thể giảm bớt nếu các doanh nghiệp chú trọng vào quyền SHTT – họ có thể dự đoán, tìm ra hướng đi phù hợp và giải quyết những thách thức để mở đường đến thương mại hóa. Dù vậy, nhiều doanh nghiệp không biết rằng họ đang nắm giữ tài sản trí tuệ có giá trị. Điều này đồng nghĩa với việc họ đang bỏ lỡ cơ hội cải thiện vị thế và tăng trưởng.

Ngày SHTT thế giới 2021 là cơ hội để tìm hiểu các công cụ của hệ thống SHTT - nhãn hiệu, kiểu dáng, quyền tác giả, sáng chế, bí mật thương mại, chỉ dẫn địa lý và nhiều thứ khác.

Ngày SHTT thế giới năm 2021 cũng nêu bật vai trò trung tâm của WIPO và các cơ quan SHTT quốc gia và khu vực trên toàn cầu trong việc tạo các điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hướng tới đổi mới và sáng tạo, đẩy mạnh phục hồi nền kinh tế và tạo ra việc làm.

Theo Cục trưởng Cục SHTT Đình Hữu Phí, chủ đề của Ngày SHTT thế giới năm nay nhằm cổ vũ, tôn vinh và khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) lao động sáng tạo biến các ý tưởng thành các tài sản trí tuệ, đưa các tài sản trí tuệ ra thị trường, tạo ra lợi nhuận và những giá trị kinh tế và xã hội. Ở Việt Nam, SMEs chiếm tỷ 97% tổng số doanh nghiệp, đóng

góp tới 45% GDP, 31% tổng thu ngân sách và tạo ra hơn 5 triệu việc làm, thành lực lượng nòng cốt, hỗ trợ nền kinh tế trụ vững và có bước tăng trưởng trong bối cảnh đại dịch Covid - 19. Do vậy, thông điệp năm nay đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh đại dịch Covid - 19 và phần lớn các nền kinh tế trên thế giới đang chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch này.

Nhằm đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng, cổ vũ cho các hoạt động đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng cuộc sống, trong tháng 4/2021, Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Đồng Nai tổ chức buổi Tọa đàm xoay quanh chủ đề "Doanh nghiệp nhỏ và vừa với SHTT: Mang ý tưởng của bạn đến với thị trường". Buổi tọa đàm tập trung thảo luận và trao đổi về ý nghĩa của thông điệp của Ngày SHTT thế giới năm 2021; những giải pháp, chủ trương của Cục SHTT nhằm khuyến khích các ý tưởng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa đem đến thị trường trong thời gian tới; những cơ chế hỗ trợ ý tưởng của các doanh nghiệp nhỏ và vừa do Sở KH&CN Đồng Nai đã, đang và sẽ triển khai trong thời gian sắp tới.

N.L



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng phát biểu tại buổi làm việc với Bộ KH&CN

Đoàn công tác của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) do Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc với UBND tỉnh Đồng Nai về kết quả hoạt động KH&CH và đổi mới sáng tạo (ĐMST) và triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Nghị định 107).

Tiếp đoàn và làm việc với Đoàn có Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng, lãnh đạo Sở Nội vụ, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, lãnh đạo và cán bộ Sở KH&CN.

Báo cáo về hoạt động KH&CN và ĐMST trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, Phó Giám đốc phụ trách Sở KH&CN Huỳnh Minh Hậu cho biết, hoạt động KH&CN của Đồng Nai được thực hiện với tinh thần chủ động, sáng tạo, tích cực và với những giải pháp phù hợp, thiết thực, kết quả đạt được đã góp phần vào sự nghiệp thúc đẩy

Bộ Khoa học và Công nghệ làm việc với tỉnh Đồng Nai

L.HƯƠNG



Đoàn công tác của Bộ KH&CN thăm và làm việc với Sở KH&CN tỉnh Đồng Nai

phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Đã tổ chức triển khai, quản lý 114 nhiệm vụ KH&CN, trong đó có 03 nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, 58 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, 61 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở. Tập trung triển khai ở lĩnh vực nông nghiệp, kỹ thuật và công nghệ và y, dược. Kết

quả hoạt động nghiên cứu triển khai, ứng dụng khoa học và phát triển công nghệ đã hướng về phục vụ phát triển kinh tế, xã hội cơ sở, nhất là vùng nông nghiệp, nông dân và nông thôn, đóng góp ngày càng rõ nét vào việc nâng cao năng suất, chất lượng một

số cây trồng, vật nuôi và sản phẩm hàng hoá chủ yếu, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, Sở KH&CN thành lập nhóm nghiên cứu và chế tạo: 1 Buồng khử khuẩn di động, 6 máy phát gạo tự động, 17 máy đo thân nhiệt tự động phục vụ công tác phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh. Đồng Nai hiện có 28 tổ chức đã đăng ký hoạt động về hoạt động khoa học và công nghệ trong đó có 17 tổ chức KH&CN công lập và 11 tổ chức KH&CN ngoài công lập hoạt động trên tất cả các lĩnh vực. Cùng với việc tăng cường đầu tư cho các hoạt động KH&CN, tỉnh đã tập trung đầu tư phát triển tiềm lực KH&CN nhằm nâng cao năng lực cho các đơn vị nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống từ nhiều nguồn vốn.

Về hoạt động ĐMST, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST của tỉnh từng bước được hình thành và phát triển với nhiều hoạt động kết nối cho hệ sinh thái thông qua các hoạt động như: tổ chức cuộc thi khởi nghiệp ĐMST, các hoạt động truyền thông về khởi nghiệp, kết nối mạng lưới khởi nghiệp... Một số ý tưởng/dự án khởi nghiệp được các nhà đầu tư quan tâm và đầu tư. Đến nay, hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST đã hình thành 05 doanh nghiệp, trong đó có 01 doanh nghiệp tham gia gọi vốn được từ các nhà đầu tư mạo hiểm, thực hiện mua bán và sáp nhập.

Bà Nguyễn Thị Hoàng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh cho biết, giai đoạn 2016 - 2020, kinh tế



Đoàn công tác của Bộ KH&CN thăm quan trung tâm Data center

tỉnh Đồng Nai tăng trưởng bình quân mỗi năm hơn 8,14%, nằm trong nhóm các địa phương có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao của cả nước (vượt 18/20 chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 10 đề ra). Năm 2020, dù bị ảnh hưởng rất nặng nề bởi tình hình dịch bệnh nhưng kinh tế - xã hội của Tỉnh tiếp tục phát triển. Về hoạt động KH&CN và ĐMST, Đồng Nai tập trung đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao ở các ngành mũi nhọn, then chốt đáp ứng yêu cầu phát triển mới của tỉnh. Đồng thời chú trọng thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích, huy động nguồn kinh phí ngoài ngân sách đầu tư cho KH&CN và ĐMST, nhất là từ doanh nghiệp. Trong nghiên cứu, ứng dụng áp dụng cơ chế 50/50, cơ chế 70/30 (Kinh phí KH&CN cấp tỉnh và huy động vốn của ngành, tổ chức và vốn cá nhân).

Tại buổi làm việc, các đại biểu

đã tập trung thảo luận về thực trạng cơ cấu tổ chức của Sở KH&CN và đề xuất hướng kiện toàn cơ cấu tổ chức theo Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 14-9-2020 của Chính phủ, trong đó có Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Đại diện Sở KH&CN tỉnh Đồng Nai cho biết, thực hiện chủ trương về tinh giản bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, trong thời gian qua, Sở KH&CN đã tiến hành sáp nhập các phòng ban, trung tâm, tinh giản biên chế. Từ 8 phòng ban và 4 Trung tâm, đến nay, Sở KH&CN chỉ còn 4 phòng ban, 1 Trung tâm trực thuộc và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Riêng Chi cục, theo Nghị định 107/NĐ-CP thì Chi cục phải có tối thiểu 12 biên chế công chức. Tuy nhiên, hiện nay chi cục chỉ có 9 biên chế, tương đương 1 phòng ban thuộc sở.

Theo Phó chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng, quan điểm

của tỉnh Đồng Nai là sẽ giữ lại tổ chức Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Sở KH&CN cũng có thể sắp xếp để chuyển một số biên chế ở các phòng, ban trực thuộc Sở cho Chi cục. Tuy nhiên, điều này sẽ gây khó khăn cho công việc của các phòng, ban. Xét trên tình hình chung của các Sở KH&CN trong cả nước, việc sắp xếp biên chế như vậy là rất khó khăn. Vì vậy, Đồng Nai kiến nghị Bộ KH&CN cùng với Bộ Nội vụ đề xuất để Chính phủ có cơ chế riêng dành cho tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Trao đổi tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định đánh giá cao những kết quả đạt được của tỉnh Đồng Nai trong phát triển kinh tế, xã hội, đồng thời ghi nhận sự nỗ lực của ngành KH&CN trong hoạt động KH&CN và ĐMST, đặc biệt là sự quan tâm, tạo điều kiện của lãnh đạo Tỉnh đối với ngành. Về tổ chức Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Lãnh đạo Bộ KH&CN cho rằng, Đồng Nai là tỉnh có hoạt động KH&CN, sản xuất, kinh doanh sôi động, số doanh nghiệp lên đến hơn 52 ngàn doanh nghiệp, kinh tế - xã hội phát triển. Vì vậy, việc duy trì Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ở Đồng Nai là rất cần thiết.

Thứ trưởng Bộ KH&CN cũng đề nghị lãnh đạo tỉnh Đồng Nai tiếp tục quan tâm tạo mọi điều kiện để ngành KH&CN thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về KH&CN tại địa phương.

Kết thúc buổi làm việc, Đoàn công tác của Bộ KH&CN đã đến thăm, gặp gỡ, trao đổi chuyên môn với các cán bộ công chức, viên chức tại Sở KH&CN.

L.H

Có trạm quan trắc, chất lượng nguồn nước mặt dần tốt hơn

HOÀNG LỘC

Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020 vừa được UBND tỉnh công bố cho thấy, chất lượng nguồn nước mặt (sông, suối, hồ) trên địa bàn tỉnh đang thay đổi theo hướng tích cực, đặc biệt tại các lưu vực sông lớn như: Đồng Nai, La Ngà, Thị Vải.

Các sông, suối từng gần như bị "bức tử" do chất thải công nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản đã hồi sinh tích cực, có kết quả quan trắc đạt quy chuẩn cho phép. Đây là tín hiệu vui sau nhiều nỗ lực của tỉnh trong việc kiểm soát ô nhiễm nguồn nước.

Chuyển biến tích cực

Theo bà Đặng Thị Thùy Dương, Phó chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh, hiện toàn tỉnh có 166 vị trí quan trắc nước mặt và 155 công trình quan trắc chất lượng nước dưới đất. Trong giai đoạn 2016-2020, ngành chức năng đã thực hiện quan trắc nước mặt tại 18 sông, 55 suối, 20 hồ với 168 vị trí. Kết quả quan trắc cho thấy, chất lượng nguồn nước mặt tại các sông, suối, hồ ổn định và đang có chuyển biến tích cực qua các năm. Một số khu vực ô nhiễm nặng trong giai đoạn 2010-2015 đã được khắc phục.

Cụ thể, 8 vị trí quan trắc tại khu vực lấy nước cấp cho sinh hoạt và sản xuất công nghiệp đều cho kết quả tốt, đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt, trừ vị trí sông Đồng Môn gần Nhà máy Nước Formosa (của Công ty TNHH Hưng nghiệp Formosa, H.Nhơn Trạch) chất lượng nước một số thời điểm bị ô nhiễm hữu cơ. Tại các điểm quan trắc ở khu vực nuôi trồng thủy sản trên sông (thuộc các huyện: Nhơn Trạch, Tân Phú) đa phần cho kết quả tốt,



Trạm quốc gia quan trắc tự động môi trường nước đặt trên sông Thị Vải, H.Long Thành



Sông Thị Vải đoạn qua H.Long Thành

phù hợp nuôi thủy sản; riêng khu vực nuôi cá bè trên sông (La Ngà, H.Định Quán và Tân Mai, TP.Biên Hòa) nguồn nước bị ô nhiễm hữu cơ.

Tại khu vực giáp ranh với các tỉnh (Lâm Đồng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận) và 12 tiểu lưu vực sông, mạng lưới quan trắc ghi nhận chất lượng nước có cải thiện nhưng không ổn định. Vào mùa mưa hàm lượng chất rắn lơ lửng, vi khuẩn, độ đục tăng. Ở một số sông nhỏ, suối phát hiện kim loại nặng và các chất độc hại.

Ông Nguyễn Tấn (xã Phước Thái, H.Long Thành), người nuôi cá trên sông Thị Vải từ năm 2011 chia sẻ, những năm gần đây tình trạng cá chết hàng loạt do ô nhiễm nguồn nước giảm đáng kể. Người nuôi cá lồng trên sông có thu nhập ổn định vì tận dụng được nguồn thức ăn trong tự nhiên. Vào mùa khô, nuôi cá thuận lợi vì nước ít biến động, độ mặn ổn định.

Ông Vương Đình Minh, Phó giám đốc Công ty CP Đầu tư và thương mại 407 cho biết, đơn vị đang lấy nước thô từ

hồ Đa Tôn về Nhà máy Cấp nước sạch Thanh Sơn (H.Tân Phú) xử lý cho mục đích sinh hoạt, công suất 10 ngàn m³/ngày. Qua phân tích cho thấy, chất lượng nguồn nước ở hồ Đa Tôn khá tốt, trữ lượng dồi dào. Người dân sử dụng nước sạch của nhà máy phản hồi tích cực. Thời gian tới, công ty nâng công suất xử lý lên 20 ngàn m³/ngày đêm để cung cấp đủ nước sạch cho các hộ gia đình thuộc 4 xã: Thanh Sơn, Phú Lâm, Phú Xuân, Phú Thanh và một phần TT.Tân Phú, các cơ quan hành chính, bệnh viện, trường học và Khu công nghiệp Tân Phú.

Kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguồn nước mặt

Đồng Nai có nguồn nước mặt dồi dào với gần 250 sông, suối và 123 công trình thủy lợi (hồ, đập, trạm bơm, kênh ngăn mặn). Trong đó có lưu vực sông Đồng Nai là một trong 3 lưu vực sông lớn của cả nước. Việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguồn nước mặt có ý nghĩa quan trọng đối với đời sống sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp và công nghiệp của

tỉnh, các tỉnh lân cận cả vùng hạ du thuộc lưu vực sông Đồng Nai (gồm 11 tỉnh, thành) hiện tại lẫn tương lai.

Phó chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Phi cho rằng, những nỗ lực của tỉnh trong kiểm soát chất lượng nguồn nước đã và đang mang lại tín hiệu tích cực trên các sông, suối, hồ. Kết quả quan trắc môi trường nước mặt giai đoạn 2016-2020 cho thấy, chất lượng nguồn nước ở các khu vực cấp nước sinh hoạt, nuôi trồng thủy sản và các lưu vực sông lớn ổn định, hầu hết đều đạt quy chuẩn của Bộ Tài nguyên - Môi trường và đang có chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, kết quả quan trắc hằng năm cho thấy chất lượng nguồn nước mặt chưa ổn định. Nhiều nơi, nhiều thời điểm ghi nhận chất lượng nước có thành phần kim loại nặng, yếu tố độc hại. Do đó, các ngành chức năng như: môi trường, nông nghiệp, các địa phương, đơn vị quản lý rừng cần tăng cường kiểm soát nguồn nước thải, chất thải thải ra sông, suối, hồ.

Lãnh đạo Sở Tài nguyên - Môi trường cho biết, các giải pháp

mà tỉnh đang tiếp tục thực hiện để bảo vệ và cải thiện chất lượng nguồn nước mặt là: nỗ lực kiểm soát nguồn nước thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp, chế biến nông sản; tiếp tục tham mưu tỉnh hoàn thiện hệ thống mạng lưới quan trắc nước nhằm nâng cao hiệu quả công tác cảnh báo, phòng ngừa. Đầu tư các trạm xử lý nước thải sinh hoạt và hệ thống thoát nước tại các đô thị. Đẩy nhanh tiến độ di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chăn nuôi có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước ra khỏi nội ô. Nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với bảo vệ môi trường.

Cùng với đó, tỉnh tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các địa phương thuộc lưu vực hệ thống sông Đồng Nai, các tỉnh lân cận trong bảo vệ nguồn nước và ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép; thực hiện 12 nhóm dự án liên quan đến bảo vệ nguồn nước sông Đồng Nai.

Sự phát triển nhanh về công nghiệp hóa, đô thị hóa và gia tăng dân số đã gây ra nhiều sức ép cho môi trường, đặc biệt là tài nguyên nước. Mặc dù có chiều hướng tích cực nhưng chất lượng nguồn nước mặt được đánh giá dễ biến động. Đồng Nai hiện mới cơ bản kiểm soát được nguồn nước thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp, khoảng 98% lượng nước thải sinh hoạt đô thị (hơn 285 ngàn m³/ngày) chưa được xử lý, quá trình mời gọi đầu tư dự án xử lý nước thải gặp nhiều khó khăn. Một số khu vực nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi chưa, chậm di dời theo yêu cầu của ngành chức năng. Do đó, các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra phải thực hiện thường xuyên, liên tục.

H.L

Phát triển ngành chế biến lâm sản bền vững

LÊ QUYÊN

Chế biến lâm sản là ngành sản xuất có vị trí quan trọng trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đây là ngành có kim ngạch xuất khẩu đứng top đầu.

Theo đó, Đồng Nai đang xây dựng đề án sản xuất, chế biến lâm sản bền vững đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với nhiều nội dung lớn như: Phát triển rừng trồng để chủ động nguồn nguyên liệu gỗ trong chế biến lâm sản; đẩy mạnh kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này; chú trọng đào tạo lao động, đổi mới công nghệ để phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản, tiếp tục là ngành kinh tế mũi nhọn và đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Ngành top đầu xuất khẩu

Năm 2020, đại dịch COVID-19 đã tác động tới nhập khẩu gỗ nguyên liệu và chế biến lâm sản cũng như thị trường tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Cụ thể, theo nhiều doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu gỗ trên địa bàn Đồng Nai, trong những tháng đầu năm 2020, hơn 50% số đơn hàng của nhiều doanh nghiệp bị hủy hoặc tạm ngưng khiến doanh thu của doanh nghiệp bị sụt giảm mạnh, nhiều doanh nghiệp buộc phải thu hẹp sản xuất, thậm chí tạm ngưng hoạt động và phải mất vài năm để ngành này khôi phục trở lại.



Ảnh: HUƠNG GIANG

Đa dạng sản phẩm gỗ mỹ nghệ được sản xuất tại một cơ sở tại H.Trảng Bom

Tuy nhiên, trong năm này, tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm từ gỗ của cả nước vẫn đạt gần 13,2 tỷ USD, tăng 16,4% so với năm 2019, đóng góp 31% tổng giá trị xuất khẩu ngành nông nghiệp, đạt gần 5% tổng giá trị xuất khẩu của quốc gia. Trong đó, Đồng Nai là tỉnh có ngành công nghiệp chế biến gỗ phát triển top đầu cả nước, Theo Cục Thống kê Đồng Nai, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ năm 2020 đạt hơn 1,68 tỷ USD, tăng trên 180 triệu USD (tương đương hơn 11%) so với năm 2019. Đây là một trong gần 10 mặt hàng của Đồng Nai vẫn giữ mức tăng trưởng dương khá cao trong tình hình xuất khẩu gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Theo báo cáo của Phân viện Điều tra, quy hoạch rừng Nam bộ, đơn vị tư vấn đề án sản xuất, chế biến lâm sản bền vững đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, toàn tỉnh hiện có 1.454 cơ sở, doanh nghiệp chế biến lâm sản, trong đó, doanh nghiệp là 904, tập trung chủ yếu ở các địa phương gồm TP.Biên Hòa, H.Trảng Bom, Nhơn Trạch, Định Quán, Long Thành... Trong đó, có 115 doanh nghiệp phân bố trong các cụm, khu công nghiệp, chiếm 12,7% tổng số doanh nghiệp trong ngành gỗ, tập trung đông ở các khu công nghiệp Tam Phước, Biên Hòa 1 và Khu công nghiệp Sông Mây (H.Trảng Bom). Trình độ công nghệ của các doanh nghiệp đạt mức trung bình, tiên tiến.

Đây là ngành sản xuất có vị trí quan trọng trong ngành công nghiệp tỉnh với tỷ trọng giá trị sản xuất đạt 5,87%, chiếm tỷ trọng cao nhất so với các nhóm ngành công nghiệp chủ lực khác; hàng năm đóng góp ngân sách chiếm khoảng 16% tổng tiền nộp ngân sách của các doanh nghiệp công nghiệp



Ảnh: HUONG GIANG

Sản xuất sản phẩm gỗ xuất khẩu tại Công ty TNHH Bùi Gia Hội (TP.Biên Hòa)

trên địa bàn tỉnh. Ngành chế biến gỗ cũng là ngành thu hút nhiều lao động nhất trong nhóm các ngành công nghiệp chủ yếu của tỉnh, chiếm 38% tổng lao động doanh nghiệp công nghiệp khi tạo việc làm cho khoảng 110 ngàn lao động. Ngoài ra, còn khoảng 150-200 ngàn lao động trong các hoạt động trồng rừng, khai thác, vận chuyển cung ứng nguyên liệu chế biến gỗ tại các vùng nông thôn.

Sản xuất, chế biến gỗ và lâm sản của Đồng Nai có truyền thống lâu đời, nhiều vùng sản xuất đã có tiếng trên thị trường trong nước và quốc tế không chỉ nhờ chất lượng mà còn có thể mạnh về mẫu mã đẹp, chủng loại đa dạng, phong phú đáp ứng tốt thị hiếu người tiêu dùng. Thị trường xuất khẩu sản phẩm lâm sản liên tục được mở rộng ra 5 châu lục và trên 120 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có những thị trường lớn và khó tính như: Hoa Kỳ, châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc...

Cơ hội phát triển ngành chế biến lâm sản còn rất lớn, nhất là khi nhiều hiệp định thương

mại tự do mở ra cơ hội nâng cao năng lực cạnh tranh cho đồ gỗ Việt Nam nói chung và của sản phẩm gỗ của doanh nghiệp chế biến gỗ Đồng Nai nói riêng tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu.

Nâng cao vị thế toàn ngành

Mục tiêu trong đề án đặt ra, phần đầu giai đoạn 2021-2022, kim ngạch xuất khẩu lâm sản của tỉnh tăng từ 3-5%/năm và từ giai đoạn 2023-2025 tăng trưởng bình quân đạt từ 6-8%/năm, đưa kim ngạch xuất khẩu từ gỗ, lâm sản đến năm 2025 đạt hơn 2 tỷ USD. Mục tiêu đến năm 2030, kim ngạch xuất khẩu đạt 2,8 tỷ USD/năm, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 8%/năm. Ngoài ra, ngành này cũng sử dụng khoảng 200 ngàn lao động và lao động được đào tạo tại chỗ đạt 70% vào năm 2025 và tiếp tục tăng lên 250 ngàn lao động vào năm 2030. Ngành chế biến gỗ cũng phát triển theo hướng sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên rừng, thân thiện môi trường. Xây dựng và phát triển các



Ảnh: HUƠNG GIANG



Các doanh nghiệp tham gia Tuần lễ Giao thương quốc tế ngành chế biến gỗ và thủ công mỹ nghệ tại TP.HCM

Phó chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Phi yêu cầu, sau khi đề án được phê duyệt, Sở NN-PTNT cần phối hợp với các sở, ngành để đề án có sự thống nhất cao trong triển khai thực hiện; phải tổ chức sơ kết đánh giá kết quả triển khai đề án để đánh giá hiệu quả, rút kinh nghiệm, chấn chỉnh đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu đề án. Đơn vị tư vấn đề án và các sở ngành, địa phương cần rà soát lại thực tế sản xuất của các doanh nghiệp, cơ sở trong ngành chế biến lâm sản để có các giải pháp đồng bộ, hiệu quả trong phát triển ngành chế biến lâm sản bền vững, hiện đại.

vùng nguyên liệu gỗ và lâm sản ngoài gỗ ổn định gắn với công nghiệp chế biến để hình thành các cụm công nghiệp chế biến lâm sản ứng dụng công nghệ hiện đại, tự động hóa, phù hợp với tiềm năng và thị trường. Đẩy mạnh chế biến đồ mộc, đồ gỗ cao cấp, gỗ ghép, ván sàn, bàn ghế và các sản phẩm hoàn thiện bằng gỗ có giá trị cao. Phát triển các khu sản xuất

chế biến gỗ truyền thống theo hướng cơ giới hóa tại các vùng nông thôn nơi có tiềm năng cung cấp nguyên liệu.

Ông Đỗ Văn Thông, Phân viện trưởng Phân viện Điều tra, quy hoạch rừng Nam bộ nhận xét, Đồng Nai có lợi thế là tỉnh công nghiệp nên quá trình chuyển đổi ngành chế biến gỗ từ quy mô cơ giới nhỏ lẻ sang quy mô lớn, tập trung,

chế biến tổng hợp với các thiết bị và công nghệ thích hợp đáp ứng các yêu cầu chất lượng sản phẩm sẽ không gặp nhiều khó khăn nếu có quy hoạch đúng và sự chỉ đạo sát sao của chính quyền tỉnh. Để ngành công nghiệp chế biến gỗ và lâm sản phát triển bền vững, hiện đại, tiếp tục là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh cần thực hiện một các đồng bộ các nhóm giải pháp như: đổi mới công nghệ; đảm bảo nguồn nguyên liệu hợp pháp; cần bổ sung, hoàn thiện về cơ chế, chính sách tạo hành lang pháp lý để hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức sản xuất, kinh doanh hiệu quả; có giải pháp về phát triển thị trường; về tài chính đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực; phát triển công nghiệp hỗ trợ cho ngành chế biến lâm sản...

L.Q

Khởi nghiệp doanh nghiệp trong thời kỳ chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19

NHẬT MINH

Trong buổi tọa đàm với chủ đề Khởi nghiệp doanh nghiệp trong giai đoạn “tiền vắc xin” do Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Đồng Nai tổ chức vào ngày 9/4/2021 vừa qua, các doanh nghiệp, hội viên cùng nghe các diễn giả là những doanh nhân tên tuổi đến từ Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, Hội Doanh nhân trẻ Thành phố Hồ Chí Minh chia sẻ những kinh nghiệm trong điều hành doanh nghiệp vượt qua các thách thức, khó khăn. Đồng thời gợi ý về những cơ hội đổi mới, khởi nghiệp trong thời kỳ chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

Vượt qua thách thức

Năm 2020 là năm đại dịch Covid-19 bùng phát trên phạm vi toàn cầu, làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế, xã hội của cả nước nói chung và của tỉnh Đồng Nai nói riêng. Dịch bệnh đã làm ảnh hưởng đến xuất khẩu, phần lớn doanh nghiệp chỉ hoạt động, sản xuất cầm chừng, nhiều đơn hàng bị hủy, nguyên liệu đầu vào của nhiều ngành hàng khan hiếm. Tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh gặp nhiều khó khăn dẫn đến nhiều doanh nghiệp hoạt động cầm chừng và có nguy cơ phá sản.

Chia sẻ về kinh nghiệm vượt qua khó khăn, khủng hoảng, bà Phạm Thị Bích Huệ - Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng



Các diễn giả tham gia chia sẻ tại buổi tọa đàm

Quản trị Công ty Cổ phần quản lý và khai thác Cảng Quốc tế Long An cho biết, khi rơi vào tình cảnh đó, doanh nghiệp phải mạnh mẽ đối mặt, phải tự cứu lấy mình chứ đừng chờ đợi ai. Bà Huệ nhớ lại: “Ảnh hưởng của Covid-19 hiện nay chưa là gì với sự khó khăn cách đây 2 năm của mình. Lúc đó doanh nghiệp gặp hỏa hoạn cháy kho hơn 30.000 m² đã gây thiệt hại hơn 70 triệu USD. Lúc đó, mình rơi vào khủng hoảng và phải mất 1 tuần mới trấn tĩnh và lấy lại được tinh thần”. Kinh nghiệm của bà Huệ là mạnh dạn đối diện với một ý chí quyết cường để tạo hiệu ứng tích cực cho công nhân viên và trước hết phải bảo toàn lực lượng, vừa xử lý khủng hoảng, vừa phải tiếp tục phát triển kinh doanh.

Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Sài

Gòn Books chia sẻ, cuối năm 2019, doanh nghiệp của ông đã đưa ra mục tiêu doanh số năm 2020 tăng gấp đôi. Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 bất ngờ bùng phát khiến doanh nghiệp phải đối diện nhiều vấn đề trong đó có vấn đề phải đóng cửa công ty không đi làm do giãn cách xã hội. Đối diện với 1 câu hỏi đặt ra là tồn tại hay không tồn tại, ông Quỳnh đã nhận thấy trong khó khăn vẫn có điểm sáng, có cơ hội cho mình. “Tôi đã nhìn thấy rằng, trong bối cảnh ảnh hưởng của Covid-19 cần phòng trường hợp phải đóng cửa không được đi làm thì phải có giải pháp điều hành thế nào để công ty vẫn hoạt động có hiệu quả. Và tôi đã nhận ra là cần phải trở thành doanh nghiệp công nghệ, đó là: ứng dụng công nghệ trong quản trị doanh nghiệp,



Sản phẩm khởi nghiệp của doanh nghiệp tại Đồng Nai

áp dụng công nghệ trong sản xuất, tạo ra dịch vụ và ứng dụng công nghệ để bán hàng.

Còn đối với bà Trương Lý Hoàng Phi - Chủ tịch Hội đồng Quản trị & Ceo IBP, chuyên gia tư vấn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho rằng, trong giai đoạn ổn định, thị trường thuận lợi làm cho nhiều doanh nghiệp nghĩ mình vẫn đang rất khỏe mạnh, quên đi những “bệnh” trong cơ thể của mình nhưng khi đối diện với khó khăn của đại dịch Covid-19, nhiều doanh nghiệp mới thấy được những chứng “bệnh”, sự yếu kém của mình mà trước đó mình chưa nhìn ra được. Do đó, Covid-19 là một biến cố giúp cho doanh nghiệp nhận ra là cần phải tăng cường sức khỏe nội sinh trong chính doanh nghiệp của mình.

Tìm kiếm cơ hội

Các diễn giả tham gia tọa đàm đều cho rằng, dịch bệnh Covid-19 gây ra khó khăn, thách thức cho hàng loạt doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp khởi nghiệp còn non trẻ, song bên cạnh những thách thức thì đây cũng là cơ hội cho sự đổi mới sáng tạo. Cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam đã nhanh chóng chuyển hướng đi mới, thực hiện nhiều giải pháp để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh như: ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử; chuyển đổi sản phẩm, dịch vụ chủ lực; tích cực tìm kiếm thị trường mới cho nguyên liệu đầu vào cũng như thị trường tiêu thụ sản phẩm đầu ra...

Ông Lâm Minh Chánh - Giám

đốc trường Quản trị kinh doanh BizUni, đồng sáng lập cộng đồng quản trị và khởi nghiệp, Covid-9 gây khó khăn cho rất nhiều doanh nghiệp, khiến nhiều doanh nghiệp phải phá sản hoặc đình trệ hoạt động. Tuy nhiên cũng nhiều doanh nghiệp được hưởng lợi từ Covid-19 bởi họ sản xuất, kinh doanh trong những ngành như: y tế, kinh doanh online...

Theo ông Nguyễn Tuấn Quỳnh, cần khuyến khích sự sáng tạo và tìm ra sản phẩm dịch vụ mới phù hợp. Hiện Công ty Sài Gòn Books của ông Quỳnh đang chuẩn bị cho ra đời một app, trong đó ngoài sách giấy có audiobooks, ebook, videobooks, podcasts... nhằm đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng. Ngoài ra, ông Quỳnh cũng đang đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ giáo dục.

Cũng theo các diễn giả, giai đoạn bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 cũng là cơ hội để các doanh nghiệp kiểm chứng lại sức chịu đựng và khả năng thích nghi với tình hình mới; tự đánh giá về thực trạng sản xuất kinh doanh, điểm mạnh, điểm yếu và lợi thế cạnh tranh, trên cơ sở đó cải tiến mô hình sản xuất kinh doanh theo hướng hiệu quả và bền vững. Bà Trương Lý Hoàng Phi cho rằng, những cơ hội trong khó khăn do ảnh hưởng của Covid-19 là: cơ hội nhìn lại chính mình và xác định được giá trị của mình, điểm yếu của mình, từ đó xây dựng nội lực của mình, thay đổi mô hình kinh doanh của mình. Doanh nghiệp cũng cần chú trọng đào tạo đội ngũ nhân viên, nắm bắt các giải pháp công nghệ để có thể biến những ý tưởng kinh doanh trở thành hiện thực.

N.M

Tái cơ cấu ngành lúa gạo Việt Nam: Hướng đến phát triển bền vững

LÊ KHÔI

Tiếp tục cơ cấu lại ngành lúa gạo theo hướng nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững với các mục tiêu đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng trong nước, làm nòng cốt cho đảm bảo an ninh lương thực quốc gia; hình thành và nâng cao hiệu quả chuỗi giá trị lúa gạo; thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu; sử dụng hiệu quả tài nguyên; xuất khẩu gạo chất lượng cao và giá trị cao... Đây là mục tiêu tổng quát trong Đề án tái cơ cấu ngành lúa gạo Việt Nam đến năm 2025 và 2030 vừa được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

Giữ vững vị trí quan trọng của lĩnh vực trồng trọt

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ngành lúa gạo có vị trí quan trọng đối với sự phát triển nông nghiệp và nông thôn, đóng góp cho đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, ảnh hưởng đến đời sống của số đông nông dân, an sinh và ổn định xã hội và là ngành có lợi thế về điều kiện sinh thái gắn với các giá trị văn hóa và di sản của nền văn minh lúa nước lâu đời. Tuy nhiên, sự phát triển của ngành lúa gạo đang đứng trước các thử thách do hiệu quả thấp, thâm dụng tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường và do tác động của biến đổi khí hậu, đặc biệt ở những vùng đồng bằng sản xuất lúa trọng điểm. Để vượt qua thử thách, phát huy lợi thế, giữ vững vị trí quan trọng của lĩnh vực trồng trọt, ngành lúa gạo cần được tiếp tục tái cơ cấu nhằm đáp ứng những yêu cầu mới cho sự phát triển cao hơn và bền vững hơn.

Đề án đưa ra các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025: Giữ diện tích đất lúa 3,6-3,7 triệu ha, diện tích gieo trồng 7,0-7,2 triệu ha, sản lượng lúa 40-41 triệu tấn; Xuất khẩu khoảng 5 triệu tấn gạo, trong đó loại gạo thơm, đặc sản và gạo japonica chiếm 40%, gạo nếp 20%, gạo trắng



Phát triển cánh đồng lúa chất lượng cao tại xã Bình Hòa (huyện Vĩnh Cửu)

phẩm chất cao 20%, gạo phẩm cấp trung bình và thấp 15%, sản phẩm chế biến từ gạo 5%, tỷ lệ gạo xuất khẩu có thương hiệu trên 20%; Tỷ lệ diện tích gieo trồng sử dụng hạt giống xác nhận trên 80%, sử dụng giống chất lượng cao trên 70%, giảm lượng giống gieo sạ (bình quân còn 80 kg/ha) trên 70%, ứng dụng quy trình canh tác tiên tiến (ICM, IPM, SRP, SRI, 1P5G,...), quy trình thực hành sản xuất tốt (VietGAP và tương đương, canh tác lúa thông minh với biến đổi khí hậu, nông nghiệp hữu cơ,...) trên 60%; ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số khoảng 10%; Giảm lượng phân bón hóa học, lượng thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hóa học dùng trong sản xuất lúa từ 30% trở lên; Tỷ lệ thất thoát sau thu hoạch dưới 8%; Tỷ lệ cơ giới

hóa trong sản xuất lúa đạt bình quân 70%, riêng đồng bằng sông Cửu Long đạt trên 90%; Tỷ lệ diện tích gieo trồng có liên kết sản xuất - tiêu thụ trên 30%; Lợi nhuận cho người trồng lúa trên 30%; Giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất lúa 5%.

Chỉ tiêu đến năm 2030: Giữ diện tích đất lúa 3,5 triệu ha, linh hoạt diện tích gieo trồng, đảm bảo tối thiểu sản lượng 35 triệu tấn lúa/năm; Xuất khẩu khoảng 4 triệu tấn gạo; trong đó loại gạo thơm, đặc sản và gạo japonica chiếm 45%, gạo nếp 20%, gạo trắng phẩm chất cao 15%, gạo phẩm cấp trung bình và thấp 10%, sản phẩm chế biến từ gạo 10%; tỷ lệ gạo xuất khẩu có thương hiệu trên 40%; Tỷ lệ diện tích gieo trồng sử dụng hạt giống xác nhận trên 90%; sử dụng giống chất



Đưa vào sử dụng các giống lúa có chất lượng gạo cao

lượng cao 80%, giảm lượng giống gieo sạ (bình quân còn 80 kg/ha) trên 80%; ứng dụng quy trình canh tác tiên tiến (ICM, IPM, SRP, SRI, 1P5G...), quy trình thực hành sản xuất tốt (VietGAP và tương đương, canh tác lúa thông minh với biến đổi khí hậu, nông nghiệp hữu cơ,...) khoảng 70%; ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số khoảng 20%; Giảm lượng phân bón hóa học, lượng thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hóa học dùng trong sản xuất lúa 40%; Tỷ lệ thất thoát sau thu hoạch 5%; Tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất lúa đạt bình quân 80%, riêng đồng bằng sông Cửu Long đạt 100%; Tỷ lệ diện tích gieo trồng liên kết sản xuất - tiêu thụ khoảng 50%; Lợi nhuận cho người trồng lúa trên 30%; Giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất lúa 10%.

Ứng dụng công nghệ cao vào trồng lúa

Để đạt được mục tiêu đề ra, Đề án đưa ra nhiều giải pháp, trong đó tập trung ứng dụng hệ thống các quy trình thực hành sản xuất tốt vào trồng lúa như: Hệ thống các quy trình canh tác tiên tiến (ICM, IPM, SRP, SRI, 1P5G...); Quy trình thực hành sản xuất tốt (VietGAP và tương đương, canh tác lúa thông minh với biến đổi khí hậu, nông nghiệp hữu cơ,...); Ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số vào sản xuất lúa, cánh đồng lớn 4.0 theo hướng canh tác chính xác... Hệ thống các

quy trình này giúp tiết kiệm đầu vào gồm: phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hóa học, lượng lúa giống, nước tưới, nhưng tăng hiệu quả, chất lượng sản phẩm và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái vùng lúa và giảm nhẹ biến đổi khí hậu. Hệ thống các quy trình thực hành sản xuất tốt cần được nhân rộng, tùy điều kiện địa phương có thể lựa chọn hoặc kết hợp các biện pháp kỹ thuật trong quy trình.

Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh cơ giới hóa sản xuất lúa; Hoàn thiện chính sách về tích tụ ruộng đất để tạo điều kiện ứng dụng cơ giới hóa và các chính sách ưu tiên hỗ trợ vốn vay với điều kiện dễ dàng cho nông dân để kiến thiết đồng ruộng, mua máy móc thiết bị, hỗ trợ tập huấn cho nông dân và công nhân kỹ thuật, phát triển dịch vụ cơ giới và sửa chữa máy móc ở nông thôn và hỗ trợ vốn vay cho doanh nghiệp để kinh doanh, chế tạo máy nông nghiệp và đổi mới công nghệ. Nhà nước có chính sách đặc biệt hỗ trợ phát triển những cánh đồng cơ giới hóa đồng bộ liên kết với tiêu thụ và phát triển trên diện rộng các mô hình tự động hóa trong sản xuất lúa.

Ngoài ra, một trong những giải pháp quan trọng khác của Đề án tái cơ cấu ngành lúa gạo thời gian tới, đó là chuyển đổi diện tích đất lúa và diện tích gieo trồng lúa hiệu quả thấp, thường xuyên bị ảnh hưởng bởi

Đồng Nai có tổng diện tích đất trồng lúa hiện nay vào khoảng 25 ngàn ha; năm 2020 năng suất lúa bình quân của tỉnh đạt 5,8 tấn/ha, sản lượng đạt gần 320 ngàn tấn. Mặc dù không phải là địa phương có thể mạnh về sản xuất lúa, song đến nay tỉnh đã quy hoạch các vùng chuyên canh trồng lúa nước (trồng 3 vụ lúa/năm) nhằm góp phần bảo vệ an ninh lương thực quốc gia. Những vùng này được bảo vệ nghiêm ngặt và hạn chế tối đa việc chuyển đổi.

mặn, hạn, ngập úng sang các mục đích nông nghiệp khác có hiệu quả cao. Tuy nhiên, diện tích gieo trồng lúa chuyển đổi linh hoạt theo hướng tăng tỷ lệ diện tích lúa luân canh (với rau màu, thủy sản) đáp ứng nhu cầu thị trường.

Đề án cũng đưa ra định hướng sản xuất lúa theo vùng, trong đó đồng bằng sông Cửu Long là vùng sản xuất lúa trọng điểm của cả nước, đây là vùng có lợi thế trong sản xuất lúa, đóng góp trên 50% sản lượng lúa cả nước và có khối lượng lúa dư thừa lớn để cung cấp cho thị trường ngoài vùng và 90% lượng gạo xuất khẩu. Tuy nhiên, đây lại là vùng bị ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nặng nề nhất, trong đó xâm nhập mặn và hạn gia tăng, thiếu hụt nguồn nước ngọt. Vì vậy, định hướng cho sản xuất lúa ở đồng bằng sông Cửu Long là thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao giá trị và hiệu quả thông qua nâng cao chất lượng lúa gạo; mở rộng liên kết sản xuất - tiêu thụ; chuyển đổi đất lúa hiệu quả thấp sang cây trồng khác hoặc nuôi trồng thủy sản và tăng diện tích lúa luân canh với thủy sản (tôm - lúa, lúa - cá) hoặc rau, màu.

L.K

KHAI THÁC DU LỊCH TẠI CÁC CÙ LAO TRÊN SÔNG ĐỒNG NAI

ThS. PHAN ĐÌNH DŨNG

Các cù lao trên sông Đồng Nai (tỉnh Bình Dương, Đồng Nai) có những lợi thế trong khai thác du lịch. Đặc điểm của môi trường sông nước và những di sản văn hóa, gắn liền với đời sống cư dân đã tạo thành những tài nguyên du lịch độc đáo trên những cù lao. Trong phát triển kinh tế, xã hội của địa phương nói chung, khai thác du lịch ở các cù lao cần bảo đảm nét đặc thù của môi trường, di sản văn hóa, sự tham gia tích cực của cộng đồng, xây dựng sản phẩm du lịch... hướng đến sự phát triển bền vững, đem lại lợi ích hài hòa.

Từ công tác quy hoạch phù hợp mang tính chiến lược

Trên cơ sở những tiềm năng và chính sách phát triển trước đây, chính quyền địa phương đã từng có những chủ trương, thực hiện quy hoạch để phát triển trong từng giai đoạn cụ thể; trong đó có các cù lao. Thực tế cho thấy, định hướng phát triển trước đây của các chính quyền đều hướng đến mục tiêu tốt nhưng phải nhìn nhận có những hạn chế trong mỗi giai đoạn. Vì vậy, không ít những quy hoạch phát triển trước đây dựa vào lợi thế và giải pháp mang tính chủ quan, tầm nhìn trong thời gian ngắn đã vô hình trung trở thành những rào cản trong quy hoạch phát triển hiện nay.

Cù lao Phố ở Biên Hòa là một thực tế cho sự không bền vững khi quy hoạch phát triển. Trên nguồn tài nguyên tự nhiên và di sản văn hóa, các chủ trương và trong đó đã hai lần quy hoạch đã để lại những hệ quả trong phát triển hiện nay. Đặc điểm sông nước của Cù lao Phố với những làng quê yên ả đã mất đi rất nhiều trong bối cảnh đô thị hóa nhanh chóng. Những di tích lịch sử - văn hóa gắn với làng quê với cảnh quan đã bị bó hẹp và nhiều nơi "bị nhốt" lại giữa cảnh quan phố thị. Từ thập niên 90 của thế kỷ XX, một niềm hy vọng đánh

BÀI 2

Phát triển mang tính chất bền vững



Du khách tham quan vườn bưởi ở cù lao Tân Triều, Vĩnh Cửu

thức Cù lao Phố với vị thế đặc địa, gắn với lịch sử thương cảng danh tiếng một thời, nhiều di tích lịch sử, nhà cổ gắn với tập quán cư dân được duy trì, môi trường của sinh thái làng quê sông nước đặc trưng Đồng Nam Bộ sẽ góp phần cho phát triển kinh tế - xã hội của Biên Hòa, trong đó nhấn mạnh phát

triển du lịch. Thế nhưng, quy hoạch chuyển hướng, điều chỉnh nhiều lần (do một số đơn vị trong nước và liên doanh với nước ngoài như Singapo, Nhật Bản) chưa có mẫu số chung hướng đến phát triển hiệu quả, không bắt nhịp kịp với xu thế phát triển. Vì vậy, hệ quả là "mỗi thời mỗi khác ngay trong quy hoạch" kiểu như: Cù lao Phố sẽ là trung tâm thương mại lớn, là đô thị sinh thái - văn hóa... Và dẫn đến nhiều điều chưa phù hợp ngay trong quy hoạch, chậm chuyển

hướng phù hợp nhưng trên địa bàn phát triển phá vỡ cảnh quan sinh thái, để rồi đứng trước đánh giá "Diện tích cây xanh còn lại rất ít, làm mất đi những điểm đặc biệt là mảng xanh lớn và mặt nước giữa lòng thành phố. Điều này đi ngược lại lợi ích của cộng đồng trong quy hoạch đô thị cho



Cầu Hiệp Hòa bắc qua sông Cái, nối liền TP.Biên Hòa và Cù Lao Phố

người dân TP.Biên Hòa hiện tại và tương lai" và "sự"lỗi thời" của quy hoạch xây dựng chi tiết và sự "lệch pha" của quy hoạch này với quy hoạch sử dụng đất cùng với việc thiếu vắng quá lâu một quy hoạch phân khu không chỉ làm chậm nhịp độ phát triển của cù lao Hiệp Hòa mà còn khiến chính quyền địa phương đau đầu trong công tác quản lý quy hoạch đất đai, xây dựng" rồi "yêu cầu phải giữ được mảng xanh cũng như không gian sông nước để hình thành bản sắc đô thị Biên Hòa. Đồng thời, gìn giữ và phát huy tiềm năng các công trình di sản, các địa điểm tự nhiên đặc sắc hướng tới xây dựng thành phố sinh thái, văn hóa" được nhà báo Phạm Tùng phản ánh trong loạt bài về Cù lao Phố trên báo Đồng Nai). Thực tế từ quy hoạch phát triển Cù lao Phố là bài học cho các địa phương khác tham khảo, cần hướng đến dài hạn, gắn liền với những thực tiễn địa phương, ý kiến từ các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa chứ không đơn thuần từ góc nhìn phát triển kinh tế.

Đến khai thác hài hòa nguồn lực di sản văn hóa

Nhiều cù lao trên sông Đồng Nai là những địa bàn được cư

dân Việt, Hoa khai khẩn sớm ở Nam Bộ cách đây hàng thế kỷ. Sự ổn định về mặt cư dân và lợi dụng vị thế để phát triển kinh tế trong nhiều giai đoạn đã biến những cù lao trở thành những trung tâm thương mại nổi tiếng một thời (thường cảng Cù lao Phố nay là phường Hiệp Hòa/Biên Hòa), những khu làng mạc trù phú (cù lao Tân Triều, Vĩnh Cửu, Đồng Nai), cù lao Bạch Đằng, Thạnh Hội (Tân Uyên, Bình Dương)... Vì vậy, quá trình sinh tụ trên vùng đất này của các lớp cư dân đã tạo nên những di sản văn hóa độc đáo, gắn liền và được duy trì như những mạch nguồn văn hóa xưa – nay. Một số kiến trúc nhà cổ (nhà ở, từ đường) vẫn được bảo tồn cho đến hôm nay, nhiều thiết chế tín ngưỡng, tôn giáo (đình, chùa, miếu...) được duy trì gắn với đời sống tinh thần của người dân. Hằng năm, những lễ hội được tổ chức khá độc đáo. Thống kê di sản cho thấy, nhiều công trình kiến trúc, thiết chế tín ngưỡng với những giá trị lịch sử, văn hóa đã được liệt hạng di tích quốc gia. Những lễ hội tổ chức hằng năm với những quy mô khác nhau không chỉ đáp ứng nhu cầu tinh thần của người dân tại chỗ mà còn thu hút nhiều

người trong hành hương, tham quan từ các nơi khác (lễ hội Quan Thánh để quân ở Biên Hòa với nhiều nghi thức, kéo dài nhiều ngày, được tổ chức khá độc đáo trên sông, trên các cung đường)...

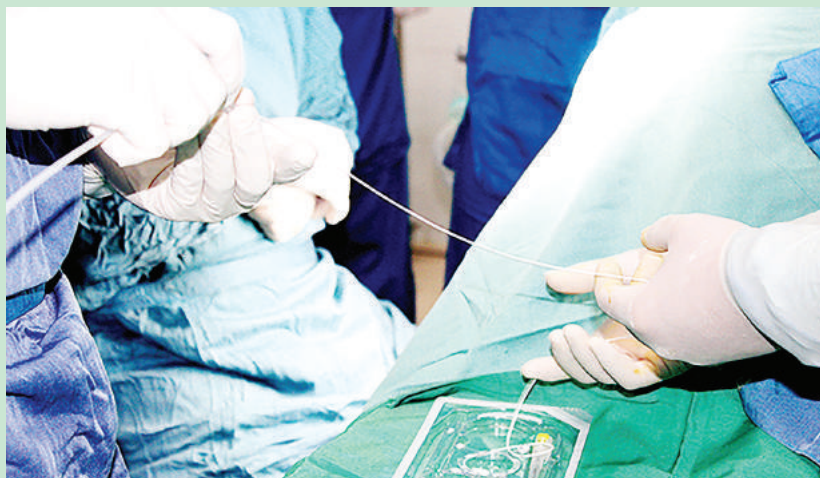
Những di sản văn hóa của cộng đồng trên các cù lao này là lợi thế, tiềm năng, tài sản có thể xây dựng những sản phẩm du lịch hợp lý. Thế nhưng, cần khai thác như thế nào để hài hòa và mang lại lợi ích thiết thực, vừa tôn trọng di sản văn hóa, nếp sống của cư dân tại chỗ vừa thu hút khách tham quan nhưng không thương mại hóa di sản là vấn đề cần quan tâm. Tham dự một số địa phương tổ chức lễ hội ở Nam Bộ, tôi chứng kiến nhiều trường hợp đã thương mại hóa và làm mất tính thiêng trong tổ chức lễ hội. Sự tham gia của du khách trong lễ hội là một phần trong chương trình tham quan cùng với cộng đồng, chứ không phải vì nguồn thu từ du khách mà bài trí hay có những ưu đãi (ưu tiên vào khu vực thiêng để chụp ảnh, để tiếp cận, để thực hiện nghi lễ...) cho du khách, làm biến đổi, dịch chuyển trong các nghi thức thiêng của lễ hội tại các thiết chế tín ngưỡng.

P.Đ.D

BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG ĐỒNG NAI TRIỂN KHAI KỸ THUẬT MỚI TRONG ĐIỀU TRỊ BỆNH NHI

HOÀN LÊ

Mới đây, dưới sự hỗ trợ và hướng dẫn của các bác sĩ Bệnh viện Nhi đồng 2 (TP.Hồ Chí Minh), Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai lần đầu tiên triển khai thành công kỹ thuật đặt dẫn lưu dịch não tủy đường thắt lưng để cứu chữa cho bệnh nhân bị chấn thương hiểm gặp. Đây là một kỹ thuật khó, để thực hiện được đòi hỏi phải có đội ngũ bác sĩ chuyên khoa về ngoại thần kinh nhi và các trang thiết bị kỹ thuật phù hợp.



Ống nhựa rất nhỏ được chuẩn bị đưa vào thắt lưng của bệnh nhân

Bệnh nhi bị chấn thương hiểm gặp

BS Nguyễn Văn Toàn, Khoa Chấn thương chỉnh hình - bỏng Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai cho biết, bệnh nhân nam được thực hiện kỹ thuật năm nay 16 tuổi, bị tai nạn giao thông. Sau tai nạn, bệnh nhân bị một vết thương lôm sọc, phù trán, vết thương đâm vào nhu mô não, rách màng cứng ở vùng trán và sán sọ. Bệnh nhân nhập viện cấp cứu trong tình trạng hôn mê. Các bác sĩ đã nhanh chóng tiến hành cấp cứu, đặt nội khí quản, truyền dịch, giảm đau, hội chẩn phẫu thuật. Đến khi vào phòng mổ, bệnh nhân rơi vào hôn mê sâu, không có cảm giác, rỉ dịch não tủy ra đường tai. Các bác sĩ đã tiến hành làm sạch vết thương, khâu vá màng cứng và lấy máu tụ.

Sau phẫu thuật 4 ngày, bệnh nhân có cải thiện về tri giác nhưng vẫn còn rỉ dịch não tủy ra đường tai khoảng 300-400ml mỗi ngày, vẫn phải thở máy và sử dụng thuốc an thần.

Đây là bệnh lý rất hiếm gặp ở bệnh nhân nhỏ tuổi. Để xử lý tình trạng này, bệnh nhân cần phải can thiệp đặt dẫn lưu não tủy đường thắt lưng.

Tuy nhiên, đây là kỹ thuật cao, thủ thuật đặt dẫn lưu đường thắt lưng tương đối khó, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai chưa thực hiện lần nào. Do đó, các bác sĩ Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai đã hội chẩn với các bác sĩ Bệnh viện Nhi đồng 2.

Sau khi hội chẩn ThS-BS Đặng Đỗ Thanh Cần, Trưởng khoa Ngoại thần kinh Bệnh viện Nhi đồng 2 đã nhất trí xuống Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai để trực tiếp thực hiện kỹ thuật đặt dẫn lưu não tủy đường thắt lưng, đồng thời chuyển giao kỹ thuật này cho các bác sĩ của Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai.

Theo BS Cần, tổn thương của bệnh nhân do cơ chế chấn thương mạnh gây vỡ xương sán sọ, liên quan đến xương đá. Trong lòng xương đá có xoang chằm. Khi xương đá này

bị vỡ, màng cứng bị rách nên dịch não tủy sẽ chảy từ trong não ra qua khe bị rách vào xoang và chảy ra đường ống tai. Đây là thương tổn xuất hiện ngay từ lúc bệnh nhân bị chấn thương, khá hiếm gặp trong chấn thương sọ não. Ở trẻ em, chấn thương dạng này chỉ chiếm khoảng 5-10%. Đặc biệt, biến chứng rò dịch não tủy qua tai và mũi do hậu quả của vỡ xương sán sọ rất hiếm gặp.

Chuyển giao thành công kỹ thuật khó

ThS-BS Đặng Đỗ Thanh Cần cho hay, để tránh trường hợp bệnh nhân bị viêm màng não, các bác sĩ đã cho bệnh nhân sử dụng thuốc kháng sinh vì dịch não tủy khi chảy ra ngoài, vi trùng ở bên ngoài tai, da sẽ di chuyển vào bên trong gây viêm màng não. Biến chứng này rất nguy hiểm, có thể để lại áp xe, về lâu dài có thể để lại ổ mủ ở vùng đó.

Tiến hành thực hiện kỹ thuật đặt dẫn lưu đường thắt lưng,



ThS.BS Nguyễn Thanh Cần (giữa) cùng với ê kíp Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai đang thực hiện kỹ thuật đặt dẫn lưu dịch não tủy đường thắt lưng cho bệnh nhi

bác sĩ dùng một cây kim sắt làm đường dẫn đưa ống nhựa rất nhỏ vào khoang dưới màng cứng đoạn thắt lưng để dẫn lưu dịch não tủy ra ngoài.

Trong vòng 2 tuần, mỗi ngày sẽ dẫn ra bên ngoài khoảng 50-100ml dịch não tủy. Khi dịch não tủy được chảy ra bên ngoài bằng đường thắt lưng, áp lực não tủy trên đầu bệnh nhân sẽ giảm, hiện tượng chảy dịch não tủy qua khe rách trên màng sọ cũng sẽ giảm dần. Từ đó tạo điều kiện cho màng cứng lành lại một cách tự nhiên. Riêng xương sọ thì phải mất vài tháng sau mới lành.

“Thủ thuật đặt dẫn lưu não tủy đường thắt lưng có tỷ lệ thành công khoảng 80-85%. Sau phẫu thuật, bệnh nhân tiếp tục được sử dụng thuốc dự phòng viêm màng não trong vòng 2 tuần. Sau 2 tuần, nếu bệnh nhân không còn chảy

dịch não tủy qua tai, không có biến chứng viêm màng não thì các bác sĩ sẽ khóa thử ống dẫn lưu để xem bệnh nhân có chịu đựng được hay không và dịch có tiếp tục chảy ra nữa không. Tùy vào tình hình để rút ống dẫn lưu, theo dõi bệnh nhân và chờ bệnh nhân phục hồi tự nhiên” - BS Cần nói.

Cũng theo BS Cần, kỹ thuật này thực hiện ở trẻ em khó hơn nhiều so với người lớn vì cơ thể trẻ nhỏ, việc đưa cây kim và ống dẫn vào bên trong thắt lưng rất khó khăn. Cây kim cũng dễ bị chạm vào các cấu trúc mô mềm bên trong gây chảy máu. Khi chảy máu ở bên trong thì ống dẫn lưu dễ bị tắc. Do đó, để có thể thực hiện kỹ thuật này cần phải có bác sĩ chuyên khoa về ngoại thần kinh nhi, phải có một bộ dẫn lưu thắt lưng gồm: một bộ chứa dịch để đưa dịch ra bên

ngoài, cần 1 bộ dụng cụ kim để chọc dò vào tủy sống, một sợi dây dẫn lưu để nối với bình chứa dịch não tủy. Tất cả hệ thống này cần phải kín, đảm bảo nguyên tắc vô trùng bởi nếu để sơ sót rất dễ xảy ra tình trạng nhiễm trùng ngược.

BS Nguyễn Văn Toàn cho biết: “Trước kia, bệnh viện đã từng tiếp nhận một số trường hợp bị chảy dịch não tủy qua tai nhưng do chưa đủ điều kiện để thực hiện kỹ thuật dẫn lưu thắt lưng nên bệnh viện phải chuyển bệnh nhân lên tuyến trên. Việc bệnh viện triển khai được kỹ thuật này sẽ giúp bệnh nhân có thêm cơ hội hồi phục, đỡ tốn kém chi phí và mất thời gian đi lại. Sau ca này bệnh viện có thể thực hiện kỹ thuật này nếu gặp các trường hợp chấn thương tương tự”.

H.L

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai thực hiện đăng ký hộ tịch điện tử

THÀNH VINH

Tỉnh Đồng Nai vừa ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đảm bảo đồng bộ, chính xác

Nhằm bảo đảm tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nội dung của Nghị định 87/2020, xây dựng, hoàn thiện quản lý, kết nối, khai thác và chia sẻ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; Hoàn thành việc số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử từ sổ giấy, chuyển đổi và chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo kế hoạch 13190/KH-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai thực hiện các thủ tục đăng ký hộ tịch trên môi trường điện tử theo đúng quy định của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Kế hoạch của UBND tỉnh tập trung vào 6 nội dung chính bao gồm: ban hành kế hoạch triển khai Nghị định 87/2020 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định; tổ chức thực hiện phương án triển khai dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch theo mức độ 3,4; Tổ chức triển khai thực hiện dự án xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo kế hoạch của UBND tỉnh; Triển khai thực hiện, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung, cập nhật vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc vào cơ sở dữ liệu quốc



Hộ tịch điện tử tích hợp đầy đủ thông tin liên quan đến hồ sơ cá nhân

gia về dân cư; Tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản trị, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

UBND tỉnh cũng giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch; Tham mưu UBND tỉnh ban hành, bố trí nguồn lực triển khai thực hiện kế hoạch số hóa, chuyển đổi, chuẩn hóa dữ liệu hộ tịch của địa phương, cập nhật vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc theo đúng thời hạn.

Theo Khoản 1, Điều 7 Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28-7-2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến (gọi tắt là Nghị định 87) hướng dẫn, thông tin được cập nhật vào cơ

sở dữ liệu hộ tịch điện tử bao gồm: Thông tin hộ tịch của cá nhân và thông tin hộ tịch của cha, mẹ, vợ hoặc chồng của cá nhân khi có sự biến động hộ tịch, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc; nhận cha, mẹ, con; giám hộ; nuôi con nuôi; khai tử; ghi vào sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch theo bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.

Khoản 1, Điều 3 Nghị định 87 cũng quy định, thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử bao gồm: các thông tin hộ tịch của cá nhân được xác lập khi đăng ký khai sinh: họ tên, ngày,



Cán bộ Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh hướng dẫn người dân điền tờ khai điện tử đăng ký cấp hộ chiếu

tháng, năm sinh, giới tính, nơi sinh, dân tộc, quốc tịch, quê quán, số định danh cá nhân của người được đăng ký khai sinh; họ tên, ngày, tháng, năm sinh, dân tộc, quốc tịch, quê quán, nơi cư trú, số định danh cá nhân, giấy tờ tùy thân của cha, mẹ của người được đăng ký khai sinh; họ tên, số định danh cá nhân, giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký khai sinh, mối quan hệ với người được khai sinh; số đăng ký, quyền số, ngày, tháng, năm đăng ký, tên cơ quan đăng ký khai sinh; họ tên, chức vụ của người ký giấy khai sinh.

Các thông tin hộ tịch của cá nhân là công dân Việt Nam được xác lập khi ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài (sau đây gọi là ghi chú khai sinh): họ tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nơi sinh, dân tộc, quốc tịch, quê quán, số định danh cá nhân, giấy tờ tùy thân của người được ghi chú khai sinh; họ tên, ngày, tháng, năm sinh, dân tộc, quốc tịch, quê quán, số định danh cá nhân, giấy tờ tùy thân của cha, mẹ của người được ghi chú khai sinh; tên loại giấy

tờ, số, ngày, tháng, năm cấp, tên cơ quan, tên quốc gia cấp giấy tờ hộ tịch là cơ sở ghi chú khai sinh; thông tin về người đi đăng ký khai sinh; họ tên, số định danh cá nhân, giấy tờ tùy thân của người yêu cầu ghi chú khai sinh; số đăng ký, quyền số, ngày, tháng, năm đăng ký, tên cơ quan thực hiện ghi chú khai sinh; họ tên, chức vụ của người ký trích lục ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh.

Các thông tin hộ tịch khác của cá nhân được đăng ký theo quy định pháp luật tiếp tục được cập nhật vào thông tin hộ tịch của cá nhân đã được xác lập theo quy định tại Điểm a và b, Khoản 1, Điều 3 Nghị định 87.

Các bước đăng ký hộ tịch điện tử trực tuyến

Theo Điều 12, Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28-7-2020 quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến gồm các bước:

Bước 1, người có yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp tỉnh để đăng ký tài khoản, xác thực người dùng theo hướng dẫn. Sau đó cung cấp thông tin theo

biểu mẫu điện tử tương tác, đính kèm bản chụp hoặc bản sao điện tử các giấy tờ, tài liệu theo quy định; nộp phí, lệ phí thông qua chức năng thanh toán trực tuyến hoặc bằng cách thức khác theo quy định pháp luật.

Bước 2, sau khi hoàn tất việc nộp hồ sơ, người có yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến được cấp 1 mã số hồ sơ thủ tục hành chính để theo dõi, tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ hoặc truy cập để hoàn thiện hồ sơ khi có yêu cầu của cơ quan đăng ký hộ tịch.

Bước 3, ngay trong ngày làm việc, khi nhận được hồ sơ yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến, cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền chịu trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ, phù hợp quy định pháp luật của hồ sơ: trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa phù hợp thì yêu cầu người có yêu cầu đăng ký hộ tịch bổ sung, hoàn thiện các giấy tờ cần thiết. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, phù hợp quy định pháp luật thì tiếp nhận và gửi ngay phiếu hẹn trả kết quả theo mẫu qua thư điện tử hoặc gửi tin nhắn hẹn trả kết quả qua điện thoại di động cho người có yêu cầu đăng ký hộ tịch.

Bước 4, người có yêu cầu đăng ký hộ tịch được nhận kết quả đăng ký hộ tịch theo một trong các phương thức sau đây: nhận bản điện tử giấy tờ hộ tịch gửi qua thư điện tử, kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân đó. Nhận bản điện tử giấy tờ hộ tịch gửi vào thiết bị số, thông qua phương pháp truyền số liệu phù hợp, đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin. Nhận kết quả là giấy tờ hộ tịch thông qua hệ thống bưu chính (có trả phí dịch vụ). Nhận kết quả là giấy tờ hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

T.V



Kỹ thuật ủ phân hữu cơ từ phụ phẩm trồng trọt và chất thải chăn nuôi bằng chế phẩm vi sinh vật

Phân hữu cơ là loại phân bón có chứa các chất dinh dưỡng đa, trung, vi lượng dưới dạng các hợp chất hữu cơ, dùng trong canh tác và sản xuất nông nghiệp. Phân hữu cơ có nguồn gốc và được hình thành từ tàn dư thân, lá cây, phụ phẩm sản xuất nông nghiệp, phân, chất thải của gia súc, gia cầm... Việc bón phân hữu cơ sẽ giúp cải tạo đất, tăng độ tơi xốp, phì nhiêu cho đất qua việc cung cấp, bổ sung các chất hữu cơ, mùn, vi sinh vật và trả lại lượng hữu cơ cho mặt đất.

Ban Biên tập xin giới thiệu đến bạn đọc kỹ thuật ủ phân hữu cơ từ phụ phẩm trồng trọt và chất thải chăn nuôi bằng chế phẩm vi sinh vật.

1. Kỹ thuật ủ phân hữu cơ từ phụ phẩm trồng trọt

* Nguyên liệu:

1000 kg nguyên liệu hữu cơ (800 kg phụ phẩm trồng trọt + 200 kg phân trâu/bò/gà) + 1 kg chế phẩm Compost maker - Bio 02 hoặc chế phẩm có hiệu lực tương đương + 5,0 kg vôi bột.

Chế phẩm vi sinh vật Compost Maker - Bio 02 là chế phẩm chứa các chủng vi sinh vật, bao gồm: vi sinh vật phân giải xenlulo/lignin *Trichoderma asperellum* VACC 30032, *Streptomyces malaysiensis* VACC 10025; phân giải phốt phát khó tan *Bacillus methylotrophicus* VACC 151 và lên men khử mùi *Lactobacillus paracasei* VACC 627; mật độ vi sinh vật hữu ích của mỗi loại đạt ≥ 108 CFU/gam.

Chế phẩm có tác dụng phân hủy nguyên liệu hữu cơ, lên men khử mùi giúp xử lý nhanh phụ phẩm trồng trọt thành phân bón hữu cơ.

* Cách thực hiện:

- *Vị trí ủ:* Chọn nơi thuận tiện cho việc sử dụng, trên nền đất trống hoặc xi măng, khô ráo. Rạch rãnh xung quanh cho nước chảy vào hố gom nhỏ tránh nước ủ phân chảy ra ngoài khi tưới ẩm quá. Diện tích nền khoảng $3 \text{ m}^2/1$ tấn phân ủ.



Ủ phân hữu cơ từ phụ phẩm trồng trọt và chất thải chăn nuôi bằng chế phẩm vi sinh vật

- Chuẩn bị nguyên liệu:

Phụ phẩm còn tươi nhanh phân hủy hơn khi để khô. Nếu phế phụ phẩm ở dạng khô, khó phân hủy (rơm rạ khô, thân lá ngô khô, cành lá khô) nên trộn vôi bột với nguyên liệu hoặc hòa vôi bột với nước sạch tưới đều lên nguyên liệu; đánh đồng, ủ trong thời gian 1 - 2 ngày để nguyên liệu hữu cơ mềm ra trước khi phối trộn các nguyên liệu khác. Nếu nguyên liệu quá dài (thân cây ngô, cành cây) nên được băm nhỏ thành đoạn 10 - 15 cm.

- Phối trộn nguyên liệu:

Phụ phẩm trồng trọt được trải thành lớp có độ dày 15 - 20 cm; rắc chế phẩm Compost maker - Bio 02 một lớp mỏng lên bề mặt lớp phụ phẩm; tưới nước lên đồng nguyên liệu để độ ẩm đạt khoảng 50 - 55%. Tiếp tục làm từng lớp như trên cho đến hết nguyên liệu.

- *Đào trộn đều khối nguyên liệu:* Đồng nguyên liệu đảo trộn đều và có độ ẩm đạt 50 - 55% (có thể kiểm tra nhanh bằng dùng tay bóp nhẹ nắm nguyên liệu, thấy có ít nước rỉ qua kẽ



Phân bón hữu cơ vừa có giá trị dinh dưỡng cao, vừa chứa nấm đối kháng *Trichoderma* giúp cây trồng kháng lại mầm bệnh

tay). Nếu nguyên liệu khô, cần bổ sung thêm nước. Kiểm tra pH của hỗn hợp: Nếu pH hỗn hợp < 7 cần bổ sung vôi bột sao cho pH đạt $\geq 7 - 7,5$. Nếu sử dụng ở qui mô công nghiệp: Sử dụng máy xúc, máy trộn để trộn đều nguyên liệu hữu cơ và nguyên liệu bổ sung.

- Ủ: Chuyển nguyên liệu đã được đảo trộn vào vị trí ủ. Chiều cao đồng ủ cao từ 1,2 - 1,5 m, rộng 2,0 m và chiều dài phù hợp với vị trí ủ và lượng phân ủ. Lưu ý không nén chặt đồng ủ. Che kín bề mặt đồng ủ bằng bạt tối màu để đảm bảo nhiệt độ 40 - 50°C.

Kiểm tra luống ủ: Luống ủ được coi là đạt yêu cầu khi nhận thấy dấu hiệu hoạt động của vi sinh vật như tạo các lớp màu trắng đồng nhất dạng sợi ngắn trên bề mặt và dưới bề mặt 20 - 30 cm, nhiệt độ khối ủ cao hơn nhiệt độ môi trường ít nhất 20°C trước khi đảo trộn lần 1.

- Đảo trộn: Đảo trộn đồng ủ

sau 7 - 8 ngày và 15 - 17 ngày (tươi bổ sung thêm nước nếu đồng ủ bị khô). Thời gian ủ tùy thuộc vào loại nguyên liệu hữu cơ (rơm rạ: 30 - 35 ngày, thân lá đậu: 35 - 40 ngày, thân lá ngô: 40 - 45 ngày, cỏ: 25 - 30 ngày). Nguyên liệu đạt độ hoai mục khi nhiệt độ của khối nguyên liệu sau khi ủ cao hơn nhiệt độ môi trường tối đa 5°C.

- **Kết thúc quá trình ủ:** Sản phẩm được rở ra và đảo trộn, đánh đồng và để nguyên 1 - 2 tuần với mục đích ổn định chất lượng trước khi đưa ra sử dụng. Bảo quản phân ủ hoai mục trong điều kiện nhiệt độ không khí bình thường, khô ráo, thoáng mát và tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.

2. Kỹ thuật ủ phân hữu cơ từ chất thải chăn nuôi

*** Nguyên liệu:**

1.000 kg nguyên liệu hữu cơ (800 kg phân trâu/bò/gà) + 200 kg phụ phẩm trồng trọt + 1 kg chế phẩm VNUA-MiosV hoặc

chế phẩm có hiệu lực tương đương + 5,0 kg vôi bột.

Chế phẩm vi sinh vật VNUA-MiosV chứa các chủng vi sinh vật sống, đã được tuyển chọn, gồm xạ khuẩn phân giải xenlulo, tinh bột, protein *Streptomyces murinus*; nấm phân giải xenlulo/tinh bột *Trichoderma viride*; vi khuẩn phân giải xenlulo, tinh bột, protein *Bacillus licheniformis*, *Bacillus subtilis*, nấm men, vi khuẩn khử mùi *Sacharomyces cerevisiae*, *Lactobacillus platarum*; mật độ vi sinh vật hữu ích mỗi loại đạt ≥ 108 CFU/g. Chế phẩm có tác dụng phân hủy nguyên liệu hữu cơ, lên men khử mùi giúp xử lý nhanh chất thải chăn nuôi thành phân bón hữu cơ.

*** Cách thực hiện:**

Cách thực hiện tương tự các bước khi ủ phế phụ phẩm cây trồng.

Thời gian ủ phân chuồng: 40 - 45 ngày.

LH (Nguồn: khuyennongvn.gov.vn)

1. Thời vụ

Khổ qua có thể trồng quanh năm. Tốt nhất là vụ Đông xuân (tháng 10 đến tháng 1 năm sau), vụ hè thu năng suất cao nhưng thường bị ruồi đục trái phá hại.

2. Giống

- Các giống địa phương phổ biến như TH-12, khổ qua xiêm,...
- Các giống lai F1 như giống Chiatai, 054 và 185, East-west 241, 242, 277; TS-01,...

Lượng hạt giống: 0,5Kg/1.000m²

3. Chuẩn bị đất và bón phân lót

- Khổ qua trồng được trên nhiều loại đất khác nhau nhưng kết cấu đất phải tơi xốp, thoáng khí, sạch cỏ, tốt nhất là loại đất thịt pha cát.

- Đất được cày xới lượm sạch cỏ, phơi đất 15-20 ngày trước khi trồng

- Lên liếp rộng 0,6-0,8m, tưới nước nhiều cho có ẩm độ trong đất, tiến hành cày màng phủ theo chiều dài của luống, kéo bìa màng phủ xuống sát mép rãnh để khống chế cỏ mọc, lấy tre làm thành chiếc dũa ghim màng phủ lại, tránh gió bay. Đục lỗ để gieo hạt, mỗi lỗ cách nhau 0,55m.

- Bón lót với 80-00Kg/1.000m²

- Bón lót: phân chuồng hoai 2-3 tấn + 15Kg Super Lân + 15Kg Kali + 10Kg Urê, số phân này bỏ giữa tim hàng theo chiều dài ruộng, tim hàng này cách tim hàng kia là 1,2m.

4. Chuẩn bị hạt và gieo hạt

- Hạt phải xử lý nước ấm 2 sôi 3 lạnh ngâm trong vòng 5-6 giờ sau đó vớt ra đem ủ vào khăn ẩm, sau 24 giờ đem rửa sạch hết lớp nhờn ngoài vỏ hạt, rồi đem ủ lại đến khi hạt nứt nanh thì đem gieo (Chú ý: Đừng để khăn ủ quá ẩm sẽ làm hư hạt và đừng để rễ mọc dài khi đem gieo rễ dễ bị gãy).

Kỹ thuật trồng cây khổ qua (mướp đắng)



Khổ qua có thể trồng quanh năm và trồng được trên nhiều loại đất khác nhau nhưng kết cấu đất phải tơi xốp, thoáng khí, sạch cỏ, tốt nhất là loại đất thịt pha cát

- Hạt gieo trực tiếp vào đất sâu 0,2cm, đặt hạt đứng cho đầu nứt nanh xuống dưới, gieo xong phủ 1 lớp rơm mỏng hoặc lớp tro hoai hay phân chuồng hoai, để che phủ hạt. 7 ngày sau gieo tiến hành tỉa bỏ bớt những cây sinh trưởng kém chỉ để lại 1 cây khỏe mập.

- Trồng dự trù một số trong bầu đất, để trồng dặm những cây không lên, bị sâu bệnh phá hại.

5. Phân bón

Phân Urê 20Kg + 5Kg DAP dùng bón thúc cứ 7 ngày bón 1 lần

Dùng cây dài có đường kính 1,5 cm đục lỗ sâu 0,3 cm về phía trà le, cách cây khổ qua 15cm, bỏ phân vào lỗ, 1 muỗng canh phân Urê. Lần 3 đục lỗ giữa 2 cây khổ qua trên mặt luống bón 1 muỗng canh DAP vào lỗ.

Nếu thấy cây phát triển chậm có thể xịt thêm phân bón lá vì sinh kích thích ra hoa đậu trái theo sự hướng dẫn ghi bao bì...

Có thể sử dụng các sản phẩm phân bón lá theo quy trình sau:

- Khi cây có 3 - 4 lá thật phun HVP 401.N. 7 ngày phun lặp lại 1 lần giúp cây phát triển tốt thân, lá và rễ, đến trước khi cây bắt đầu ra hoa rõ thì ngưng phun.

- Khi thấy cây chuẩn bị ra hoa rõ phun HVP Auxin Organic 2 lần cách nhau 7 ngày/1 lần, như vậy sẽ giúp cây đậu nhiều trái. Sau đó tiếp tục sử dụng HVP 401.N, 7 ngày phun lặp lại 1 lần để giúp trái to, màu sắc đẹp.

6. Chăm sóc

- Nước tưới: Cần cung cấp đủ nước cho cây sinh trưởng, phát triển, nhất là giai đoạn cây ra hoa kết quả, tránh để ruộng quá khô hạn hoặc ngập úng. Đặc biệt chú ý việc thoát nước trong ruộng trong mùa mưa.

- Làm sạch cỏ dại và tỉa bỏ những lá bị sâu bệnh, nhánh gốc cho ruộng được thông thoáng.

7. Cắm trà và giăng dây làm giàn

- Trà le: Khi cây có 3-4 lá nhám thì cắm trà, mỗi cây khổ qua



cắm 1 cây trà (dài 2,2-2,5m), cần 2.500 cây trà/1.000m². Số cây khổ qua có từ 1.500-1.600 cây, số trà còn lại dùng làm trà ngang và trà chống đỡ.

- **Giăng dây:** Cây khổ qua khi có dòi rất mau lớn, cho leo càng cao thì càng nhiều trái. Nên đầu tư lưới thưa bằng dây gân phủ hết cả giàn trên và giàn ngang, đầu tư cao nhưng giảm công giăng dây, bấm ngọn, lưới này sử dụng được nhiều vụ.

8. Sâu bệnh

- **Nhện đỏ:** Phun thuốc Cofidor 100SI, liều lượng 20ml/bình 17 lít

- **Sâu xanh da láng:** Khi cây còn nhỏ phun Lanat, cây lớn phun Padan, Regent

- **Bọ rùa vàng:** Phun thuốc Hopsan 50EC, Sherpa, Polytrin...

- **Bệnh lở cổ rễ:** Phun thuốc Monceren 25WP liều lượng 50g/bình 17 lít hoặc Rovral 50WP liều lượng 50g/bình 17 lít, Ridomil MZWP.

- **Bệnh chết cây con:** Phun thuốc Monceren, Rovral, Ridomil...

- **Bệnh chết cây:** Xuất hiện trong quá trình sinh trưởng của cây, bệnh làm cho mép lá bị héo, lá gốc vàng, nếu không dùng thuốc xịt vào gốc thì cây héo từ từ rồi chết, nên dùng Derosal, Rovral, Ridomil...

- **Bệnh đốm lá:** Xuất hiện khi cây thu hoạch 1,2 lứa, có trên các lá già, vết bệnh có đường tròn đồng tâm, nếu xuất hiện nhiều đốm làm cho lá biến vàng, dùng Aliette, Rovral, Ridomil...

9. Thu hoạch

Sau khi gieo được 36-38 ngày thì bắt đầu thu hoạch, cứ cách 1 ngày thu hoạch 1 lần, thời gian thu hoạch kéo dài 2 tháng, mỗi cây cho 3-4 Kg. Năng suất đạt 2-4 tấn/1.000m².

MV (Nguồn: kythuatnuoitrong.edu.vn)

Ký kết Chương trình “75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển”



Ông Nguyễn Ngọc Phương, Phó giám đốc Sở, Chủ tịch Công đoàn cơ sở và ông Đoàn Tấn Đạt, Phó giám đốc Sở ký kết triển khai Chương trình “75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển”

Thực hiện hướng dẫn của Công đoàn Viên chức tỉnh Đồng Nai về việc triển khai Chương trình “75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, sáng ngày 12-4, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Sở Khoa học và Công nghệ và chính quyền tổ chức lễ ký kết Chương trình “75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển”.

Để triển khai thực hiện Chương trình “75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển”, Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó yêu cầu 100% các tổ công đoàn, công đoàn bộ phận tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho đoàn viên công đoàn, công chức, viên chức và người lao động hiểu về mục tiêu, ý nghĩa của Chương trình; tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc, đổi mới tác phong, chấp hành pháp luật và kỷ luật, kỷ cương hành chính, công vụ; 100% tổ công đoàn, công đoàn bộ phận có ít nhất 02 sáng kiến thuộc một trong các lĩnh vực: cải cách hành chính; sáng kiến tạo ra sản phẩm mới; sản xuất có giá trị làm lợi cao; sáng kiến trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Việc triển khai Chương trình “75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển” sẽ góp phần tạo không khí phấn khởi cho toàn thể đoàn viên công đoàn, công chức, viên chức và người lao động ra sức thi đua, hăng say lao động; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc; đổi mới tác phong, ý thức chấp hành pháp luật và kỷ luật lao động, đóng góp thiết thực vào sự phát triển bền vững và sự lớn mạnh của đơn vị.

Thanh Cảnh

Đảng bộ Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020

Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh vừa có quyết định công nhận kết quả đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng năm 2020. Theo đó, Đảng bộ cơ sở Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) là 1 trong 15 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020.

Đảng Bộ cơ sở Sở KH&CN hiện có 7 chi bộ trực thuộc với 10 cấp ủy viên, 115 đảng viên. Trong năm 2020, Đảng ủy đã bám sát nghị quyết của Tỉnh ủy, Chương trình công tác của UBND tỉnh, Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ. Trong đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin, các tiến bộ khoa học và công nghệ đến các doanh nghiệp, các

cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân, làm cho nhân dân và doanh nghiệp thấy rõ hiệu quả của việc ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất và đời sống. Kết quả hoạt động nghiên cứu triển khai, ứng dụng khoa học và phát triển công nghệ của các đề tài, dự án cấp tỉnh và cấp cơ sở tiếp tục phát triển, góp phần nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, cải thiện được thu nhập nâng cao đời sống cho người dân. Triển khai hiệu quả thực hiện chương trình KH&CN hỗ trợ cho các tổ chức, doanh nghiệp trong việc nâng cao năng suất chất lượng góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội của tỉnh...

Trong công tác xây dựng Đảng,

các cấp ủy đã chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư; Hướng dẫn số 09 - HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về chất lượng, nội dung sinh hoạt chi bộ. Hiện nay, 100% số chi bộ giữ vững nề nếp, duy trì sinh hoạt đủ định kỳ, bình quân đạt tỷ lệ 95 - 100% đảng viên tham gia sinh hoạt hàng tháng. Trong sinh hoạt đảm bảo tính Đảng, chất lượng được nâng lên, nguyên tắc tập trung dân chủ được phát huy. Các chi bộ thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác phát triển đảng viên tăng cao về số lượng và đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng.

L.Hương

Thống nhất thông qua một số Đề tài nghiên cứu khoa học về bảo tồn và phát triển nguồn gen

Vừa qua, Hội đồng Khoa học và Công nghệ tư vấn giao trực tiếp tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 đã tiến hành họp xét tuyển chọn hồ sơ thuyết minh các đề tài, gồm: Đề tài "Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen các loài Lan một lá tại Khu Bảo tồn thiên - Văn hóa Đồng Nai"; Đề tài "Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen loài Thần xạ hương tại Khu Bảo tồn thiên - Văn hóa Đồng Nai" và Đề tài "Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen loài Trà Phú Hội, tại huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai".

Các thành viên Hội đồng đánh giá nội dung thuyết minh các đề tài nghiên cứu có tính khả thi cao, phù hợp với các chủ trương, nhiệm vụ bảo tồn và lưu giữ nguồn gen hiện nay. Các thành



Ông Huỳnh Minh Hậu, Phó giám đốc phụ trách Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Hội đồng phát biểu tại cuộc họp

viên Hội đồng cơ bản thống nhất với các nội dung thuyết minh của từng đề tài, đồng thời góp ý cho các chủ nhiệm chỉnh sửa, bổ sung và làm rõ một số nội dung thiếu sót để làm nổi bật được tính cấp thiết trong công tác bảo tồn nguồn gen.

Ông Huỳnh Minh Hậu, Phó giám đốc phụ trách Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Hội đồng đề nghị các đơn vị thực hiện đề tài hoàn chỉnh hồ sơ theo góp ý của Hội đồng để tổ chức triển khai thực hiện các đề tài trong thời gian tới.

T.Cảnh